

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNG CHIẾN
1930-2020

**ĐẢNG BỘ HUYỆN TRẢNG ĐỊNH
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNG CHIẾN**

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
XÃ KHÁNG CHIẾN
1930-2020**

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

LỜI NÓI ĐẦU

Xã Kháng Chiến là một trong 22 đơn vị hành chính thuộc huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn; cách trung tâm huyện (thị trấn Thất Khê) 5km về phía Nam. Là vùng đất có bề dày truyền thống lịch sử, văn hóa và giàu truyền thống cách mạng. Người dân Kháng Chiến luôn đoàn kết, cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất; anh dũng trong đấu tranh chống giặc ngoại xâm. Những phẩm chất quý báu đó đã tạo nên những giá trị tinh thần tốt đẹp của con người và vùng đất nơi đây.

Mùa xuân năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, đảm nhận sứ mệnh lãnh đạo nhân dân cả nước làm cách mạng giải phóng dân tộc. Đặc biệt, tháng 9/1947, Chi bộ ghép Quốc Việt - Kháng Chiến được thành lập. Chi bộ ra đời lãnh đạo nhân dân kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, bảo vệ Tổ quốc. Năm 1948, Chi bộ Kháng Chiến - Quốc Việt tách ra thành Chi bộ Kháng Chiến và Chi bộ Quốc Việt, Chi bộ xã Kháng Chiến chính thức được thành lập. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân trong xã đã tích cực tham gia khắc phục, hàn gắn vết thương chiến tranh và thực hiện phong trào xây dựng hợp tác xã. Trước sự lớn mạnh của phong trào cách mạng địa phương, ngày 10/11/1966, Chi bộ xã Kháng Chiến được chuẩn y thành Đảng bộ với 4 Chi bộ trực thuộc. Từ 03 đảng viên ban đầu, đến năm 2020, tổng số đảng viên sinh hoạt và công tác tại Đảng bộ xã là 167 đồng chí, sinh hoạt tại 12 chi bộ. Trong 72 năm (1948-2020), Chi bộ, Đảng bộ xã Kháng Chiến lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

xã vượt qua mọi khó khăn, gian khổ, luôn nêu cao tinh thần cách mạng, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Bước vào cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954-1975), với tinh thần “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, Chi bộ, chính quyền và nhân dân xã Kháng Chiến phát huy truyền thống vừa chiến đấu, vừa tổ chức sản xuất; huy động sức người, sức của cho tiền tuyến với khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”, góp phần cùng miền Bắc xã hội chủ nghĩa là hậu phương lớn cho tiền tuyến miền Nam đánh Mỹ. Năm 1975, hòa bình lập lại, nhân dân Kháng Chiến lại ra sức lao động, sản xuất, cải tạo đồng ruộng thành những cánh đồng màu mỡ, tốt tươi. Trong 34 năm (1986-2020) thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến đã chủ động nắm bắt thời cơ, vận dụng sáng tạo đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương và đạt được những kết quả đáng ghi nhận trên nhiều lĩnh vực: Chính trị, kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh.

Nhằm ghi lại chặng đường 72 năm phát triển và trưởng thành của Chi bộ, Đảng bộ xã Kháng Chiến (1948-2020); đồng thời thể hiện sự kính trọng, lòng biết ơn sâu sắc đối với thế hệ cha anh đi trước, các anh hùng liệt sỹ đã cống hiến xương máu vì sự bình yên của quê hương và nhằm giáo dục thế hệ trẻ, cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã tiếp tục phát huy truyền thống lịch sử vẻ vang. Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18/1/2018 của Ban

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Bí thư Trung ương Đảng (khóa XII) về “Tiếp tục tăng cường nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng”, Ban Thường vụ Huyện ủy Trảng Định, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến khóa XXI (nhiệm kỳ 2020-2025) đã ra Nghị quyết về việc sưu tầm, biên soạn “Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)”. Tuy nhiên, do tư liệu lưu trữ qua thời gian bị thất lạc, các nhân chứng lịch sử không còn nhiều... Vì vậy, cuốn sách không tránh khỏi những hạn chế, thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến rất mong nhận được những ý kiến đóng góp của các đồng chí cán bộ, đảng viên, nhân dân trong và ngoài xã để cuốn sách hoàn thiện hơn trong lần tái bản sau.

Nhân dịp cuốn sách được xuất bản, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến trân trọng cảm ơn sự quan tâm, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Tuyên giáo Huyện ủy Trảng Định; các ban, ngành, đoàn thể, các đồng chí nguyên là cán bộ lãnh đạo xã qua từng thời kỳ, các đồng chí đảng viên và nhân dân xã Kháng Chiến đã quan tâm giúp đỡ chúng tôi hoàn thành cuốn sách.

Trân trọng cảm ơn!

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ

Bí thư Đảng ủy

Nguyễn Ngọc Tuyên

Mở đầu

KHÁNG CHIẾN - VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA, LỊCH SỬ

I. VỊ TRÍ ĐỊA LÝ VÀ ĐIỀU KIỆN TỰ NHIÊN, KINH TẾ - XÃ HỘI

1. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên

Kháng Chiến là một xã nằm ở phía Đông Nam của huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn, cách trung tâm huyện 5km. Xã có địa giới hành chính: Phía Đông giáp với xã Quốc Việt; Phía Tây giáp với xã Hùng Sơn; Phía Nam giáp với xã Hùng Việt; Phía Bắc giáp với xã Đại Đồng và xã Trung Thành.

Tổng diện tích đất tự nhiên của xã là 3.193,63ha. Địa hình của xã bao gồm khu vực vùng đồng bằng thấp và khu vực thung lũng xen kẽ bởi các núi cao, độ cao trung bình từ 350-450m, thấp nhất là vùng cánh đồng độ cao trung bình là 45m. Nhìn chung, đặc điểm địa hình xã Kháng Chiến tương đối phức tạp, có sự ngăn cách của sông, suối, đồi núi, trong đó phần lớn diện tích là đồi núi. Tài nguyên đất của xã tương đối phong phú trong đó chủ yếu là đất feralit phong hóa từ đá vôi thuận lợi cho phát triển nghề trồng rừng và các loại cây công nghiệp, cây ăn quả như cam, quýt, keo, quế, bạch đàn...

Xã Kháng Chiến có con sông Kỳ Cùng chảy qua, đây là con sông bắt nguồn từ khe núi phía bắc Đình Lập chảy qua Lộc Bình - thành phố Lạng Sơn vươn tới Na Sầm, Thất Khê rồi vòng đến Bình Nghi sang vùng Long Châu Trung Quốc. Bên cạnh sông Kỳ Cùng xã còn có các

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

con suối nhỏ chảy qua các thôn cung cấp nước cho sản xuất nông nghiệp, tuy nhiên vào mùa đông, mực nước ở các con suối thường xuống rất thấp, có đoạn khô cạn gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của người dân. Nguồn nước sinh hoạt của người dân được khai thác sử dụng thông qua nguồn nước ngầm bằng hệ thống giếng khơi, giếng khoan. Mực nước ngầm có trữ lượng tốt, đảm bảo vệ sinh và đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt của người dân.

Xã nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa với mùa đông lạnh, ít mưa, nhiều năm có sương muối; mùa hè có gió Đông Nam và Tây Nam khô nóng. Nhiệt độ trung bình hằng năm là 21,60°C, nhiệt độ cao nhất là 39,0°C (vào tháng 6), nhiệt độ thấp nhất là -1,8°C (vào tháng 12, tháng 1). Lượng mưa trung bình năm là 1182mm tập trung từ tháng 5 đến tháng 10. Mùa nóng (mùa mưa) kéo dài từ tháng 5 đến tháng 10 và mùa lạnh (mùa khô) từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. Kiểu khí hậu này rất thuận lợi cho việc phát triển cây trồng, vật nuôi trên địa bàn xã. Tuy nhiên, vào mùa đông, nhiệt độ xuống thấp gây ảnh hưởng đến năng suất cây trồng và vật nuôi cũng như cuộc sống của người dân.

Nhìn chung, vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên của Kháng Chiến vừa tạo ra những khó khăn nhất định vừa mang đến những thuận lợi cơ bản cho việc phát triển kinh tế, xã hội ở địa phương. Những thuận lợi đó đã và đang được Đảng bộ và nhân dân Kháng Chiến phát huy để xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp.

2. Điều kiện kinh tế - xã hội

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Với tổng số dân là 2.742 nhân khẩu, trên địa bàn xã hiện có 8 dân tộc cùng cư trú, trong đó chiếm số đông là người Tày, Nùng, Kinh. Các dân tộc trên địa bàn xã đã có quá trình giao lưu kinh tế, văn hóa nhưng vẫn giữ được những nét đặc trưng riêng về văn hóa, ngôn ngữ, lối sống sinh hoạt của dân tộc mình.

Là xã thuần nông nên cây trồng chính là lúa, ngô, ngoài ra người dân còn trồng thêm cây thạch đen, cam, măng bát độ và chăn nuôi gia súc gia cầm để cải thiện cuộc sống, việc đưa khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp tiếp tục được đẩy mạnh hơn nữa. Nhận thức được vai trò của việc trồng và bảo vệ rừng nên các hoạt động phục vụ cho việc phát triển rừng được đẩy mạnh. Công tác bảo vệ rừng, phòng, chống cháy rừng được Đảng bộ xã quan tâm và thực hiện tốt. Những năm gần đây kinh tế - xã hội của xã có bước phát triển, đời sống người dân dần được nâng cao. Tổng thu nhập bình quân đầu người năm 2020 là 26,7 triệu đồng/người/năm. Tuy nhiên, hiện nay xã có 03 thôn đặc biệt khó khăn chiếm 33%. Hộ nghèo là 74/659 hộ, chiếm tỷ lệ 11,2%; hộ cận nghèo 77/659 hộ, chiếm tỷ lệ 11,6%.

Để phục vụ cho hoạt động sản xuất cũng như việc đi lại, giao lưu kinh tế giữa Kháng Chiến với các xã khác trong huyện Trảng Định, hệ thống đường giao thông của xã được đầu tư xây dựng và sửa chữa. Đặc biệt, địa bàn xã có Quốc lộ 4A chạy qua tạo điều kiện cho xã giao lưu văn hóa, kinh tế với các xã khác trong huyện và trong tỉnh. Các tuyến đường nội thôn, ngõ xóm, đường nội đồng được bê tông hóa 70-80%.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Về mạng lưới cơ sở hạ tầng, được sự quan tâm của Đảng và nhà nước phân bổ các nguồn vốn đầu tư cơ sở hạ tầng, đến nay hệ thống cơ sở hạ tầng của Kháng Chiến từng bước được cải thiện. Trạm y tế với diện tích 151m², nhà kiên cố tuy nhiên về cơ sở trang thiết bị còn thiếu chưa đạt chuẩn, cần được đầu tư sửa chữa và xây mới đảm bảo công tác khám chữa bệnh ban đầu cho nhân dân. Xã có trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia cấp độ 1, trường Tiểu học và trường Trung học cơ sở đã có song nhìn chung cơ sở vật chất còn thiếu nhiều chưa đáp ứng được nhu cầu học tập của học sinh và phòng công vụ cho giáo viên. Xã đã có 09/09 thôn có điện lưới quốc gia đạt 100%; phủ sóng điện thoại Viettel đến 09/09 thôn và khu dân cư, tuy nhiên còn có 03 thôn sóng yếu, chưa đáp ứng nhu cầu trong nhân dân.

Phát huy truyền thống cách mạng của các thế hệ đi trước, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc trong toàn xã tiếp tục chung sức xây dựng quê hương ngày càng phát triển về mọi mặt. Kinh tế có sự tăng trưởng, văn hóa, giáo dục có bước phát triển rõ rệt. Xã thực hiện tốt chính sách đối với người có công, các gia đình chính sách; công tác xóa đói giảm nghèo đạt kết quả tích cực; tình hình an ninh chính trị luôn ổn định, tạo được lòng tin trong nhân dân. Diện mạo nông thôn địa phương ngày càng đổi mới, thực sự xứng đáng là quê hương có truyền thống cách mạng.

II. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH LÀNG XÃ VÀ TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA, LỊCH SỬ

1. Quá trình hình thành làng xã

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Qua quá trình phát triển của lịch sử, địa giới hành chính, diện mạo, địa danh Kháng Chiến có nhiều thay đổi. Trước Cách mạng tháng Tám 1945, địa bàn xã Kháng Chiến ngày nay bao gồm 04 xã Nam Sơn, Tú Sơn, Quan Huê và Đồng Gia, thuộc Tổng Nam Sơn. Tổng Nam Sơn gồm có 6 xã là Nam Sơn, Tú Sơn, Quan Huê và Đồng Gia, Vũ Lăng, Mỹ Thủy. Trong đó, xã Nam Sơn (tục gọi là Bản Năm), xã Tú Sơn (tục gọi là Bản Trại), xã Quan Huê (tục gọi là Bản Slùng), xã Đồng Gia (tục gọi là Nà Trà).

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, các đơn vị hành chính được sắp xếp lại, xã Kháng Chiến được thành lập trên cơ sở hợp nhất các xã Nam Sơn, Tú Sơn, Quan Huê và Đồng Gia gồm 13 thôn: Bản Năm, Đoòng Pán, Bản Trại, Bản Đuốc, Bản Slùng, Nà Trà, Nà Kéo, Bản Phiàng, Bản Slàn, Pò Loi, Bản Bon, Nà Sần, Bản Táp.

Thực hiện Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã và các văn bản của Trung ương, của tỉnh về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã. Năm 2019, xã Kháng Chiến tiến hành sáp nhập thôn Khuổi Bjoóc, Bản Slàn, Pò Loi thành thôn 1; Nà Kéo, Bản Phiàng thành thôn 2; Bản Bon, Bản Táp, Nà Sần thành thôn 6. Đến nay, Kháng Chiến là một xã thuộc huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn gồm 9 thôn, bản là: Thôn 1, Thôn 2, Thôn 6, Đoòng Pán, Bản Trại, Bản Đuốc, Bản Slùng, Bản Năm, Nà Trà.

2. Truyền thống văn hóa, lịch sử

Đời sống văn hóa của nhân dân Kháng Chiến phong phú, đa dạng, mang đặc trưng văn hóa của người Tày,

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Nùng. Trải qua biến đổi của lịch sử, những nét đẹp trong văn hóa luôn được người dân Kháng Chiến bảo tồn và lưu giữ cho đến ngày nay. Nhắc đến văn hóa của đồng bào dân tộc xã Kháng Chiến phải kể đến 3 yếu tố: ẩm thực, nhà ở, trang phục.

Văn hóa ẩm thực của nhân dân các dân tộc được thể hiện rõ trong các ngày tết, đặc biệt là Tết Nguyên đán, trong mâm cơm ngày lễ, tết có các món ăn được chế biến từ thịt lợn, thịt gà, thịt vịt kèm với các các loại gia vị như nấm hương, gừng và không thể không kể đến các loại bánh được làm từ gạo như bánh chưng, khâu sli, bánh khảo. Bữa cơm trong các ngày lễ tết không chỉ phản ánh những nét đẹp trong văn hóa của người dân mà nó còn phản ánh cuộc sống lao động, sản xuất của con người nơi đây. Từ nguồn lương thực như đậu, ngô, gạo, sắn, khoai, chăn nuôi một số loại gia súc, gia cầm, một số loại rau hợp với khí hậu miền núi... canh tác theo tập quán tự cung, tự cấp đã tạo ra nhiều món ăn độc đáo, mang bản sắc văn hóa đặc trưng riêng, cách chế biến của người dân nơi đây thường thiên về xào, nấu, nướng, họ ít ăn các món luộc.

Về trang phục, cả người Tày và người Nùng đều dùng chất liệu vải bông tự dệt và nhuộm chàm nhưng độ dài và kiểu dáng trang phục khác nhau. Phụ nữ Nùng thường mặc quần, áo ngắn hơn phụ nữ Tày, tay áo rộng, hai đuôi thắt lưng ngắn. Phụ nữ Tày thường mặc áo dài đến bắp chân, tay áo thon và hẹp, đuôi thắt lưng dài đến quá nửa đùi. Trang phục của nam giới dễ dàng phân biệt ở cúc áo, cúc áo của người Nùng được làm bằng vải cùng màu với màu áo, cúc áo của nam giới Tày thường làm bằng kim

loại, nhựa... Cả nam giới Nùng và nam giới Tày đều mặc áo ngắn. Ngày nay cùng với sự phát triển của xã hội và để tiện cho lao động sản xuất và sinh hoạt hàng ngày, nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến chỉ mặc trang phục dân tộc vào các ngày lễ tết, cưới hỏi.

Do vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên ở vùng rừng núi nên từ xa xưa nhân dân thường cư trú trong những ngôi nhà sàn được dựng cao hơn mặt đất để tránh sự tấn công của thú dữ và chống chọi lại thiên nhiên khắc nghiệt. Từ thế hệ này sang thế hệ khác, những ngôi nhà sàn mộc mạc, giản dị đã trở thành nét đặc trưng trong đời sống vật chất và tinh thần nhân dân Kháng Chiến, nhà cửa thường dựng tập trung theo từng nhóm hoặc cả bản. Nhà sàn thường làm bằng các loại gỗ quý, chắc chắn, lợp ngói, xung quanh trát vách hoặc ốp ván, cốt, nứa, trước đây dưới gầm sàn thường là nơi nhốt trâu, bò, ngựa, lợn, gia cầm, tuy nhiên ngày nay do nhận thức của nhân dân các dân tộc trong xã ngày càng được nâng cao, vấn đề vệ sinh môi trường được chú trọng nên chuồng trại đã được dời ra xa nhà ở. Do sự phát triển của kinh tế - xã hội, đời sống vật chất của nhân dân ngày càng được cải thiện nên hiện nay những ngôi nhà sàn dần được thay thế bằng những ngôi nhà xây bằng gạch chắc chắn, cách bố trí trong nhà có nhiều thay đổi thuận lợi cho sinh hoạt và lao động sản xuất.

Về tín ngưỡng, người dân Kháng Chiến có tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên, thể hiện đạo lý “uống nước nhớ nguồn”. Tục thờ cúng tổ tiên ở Kháng Chiến khá sâu sắc, đã trở thành một tập tục truyền thống, có vị trí đặc biệt trong đời sống tinh thần của người dân. Gia đình nào cũng có bàn

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

thờ tổ tiên đặt ở nơi trang trọng nhất trong ngôi nhà đa số các hộ đều có 5 bát hương, cũng có một số ít đặt 3 hoặc 7 bát hương. Hàng năm chân hương được thay một lần vào chiều 30 tết, hàng tháng con cháu thắp hương vào sáng ngày mùng 01 và ngày rằm, Tết Nguyên đán thắp hương suốt 3 ngày đầu (từ tối 30 đến hết ngày mùng 3). Đây là nét văn hóa thể hiện lòng thành kính, biết ơn của con cháu đối với công lao sinh thành, dưỡng dục của cha mẹ, ông bà tổ tiên.

Nhắc đến đời sống văn hóa của nhân dân xã Kháng Chiến không thể không kể đến những ngày tết, lễ quan trọng trong năm của họ như ngày Tết Thanh minh 3/3 (âm lịch), Tết 14/7 và quan trọng nhất là dịp Tết Nguyên đán. Tết Nguyên Đán theo quan niệm của nhân dân trong xã nói riêng và ở các vùng miền khác nói chung, năm hết Tết đến có ý nghĩa rất quan trọng là dịp để tổng kết, đánh giá kết quả trong năm về thành quả lao động, sản xuất và dự định những kế hoạch mới. Chính vì vậy, để chuẩn bị đón Tết bàn thờ được trang trí lại, dọn dẹp sạch sẽ, mỗi lọ hương của bàn thờ chính, nhà cửa được dọn dẹp sạch sẽ. Ngoài ra, các gia đình đều tất bật chuẩn bị đồ ăn phục vụ cho ngày Tết như: bánh chưng, bánh khảo, khẩu sli,... theo phong tục; ngoài các món ăn truyền thống không thể thiếu con gà trống hiến để cúng. Trong các ngày lễ của các dân tộc Tày, Nùng ở Kháng Chiến thì ngày 3/3 âm lịch được xem là ngày lễ lớn, là ngày anh em, họ hàng có dịp quy tụ và họp mặt, tổ chức đi tảo mộ ông bà, tổ tiên. Đây chính là dịp để mọi người báo hiếu, đền đáp ơn sinh thành của cha, mẹ, tổ tiên; nhắc nhở mỗi người nhớ về quê hương, nguồn cội.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Người dân các dân tộc xã Kháng Chiến luôn lưu giữ những giá trị văn hóa tinh thần phong phú với các làn điệu dân ca mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc như các bài lượn then, phong slur, sli, hát then của người Tày, Nùng. Những bài hát then phản ánh mối quan hệ giao tiếp giữa người với người, giữa người với thần linh, tổ tiên và mang tính giáo dục sâu sắc.

Bên cạnh những đặc trưng văn hóa, nhân dân xã Kháng Chiến còn có nhiều truyền thống tốt đẹp. Trải qua những thăng trầm của lịch sử cùng những biến cố của thiên tai, địch họa, những truyền thống đó ngày càng được đúc kết và tạo nên bản sắc riêng trong mỗi người con Kháng Chiến. Những truyền thống đó không tách rời mà vẫn mang nét đặc trưng của cư dân nông nghiệp trồng lúa nước.

Truyền thống trong lao động và sản xuất sinh tồn và phát triển trên vùng đất nhiều khó khăn nên các thế hệ người dân Kháng Chiến đã sớm hình thành nên truyền thống lao động cần cù, chịu thương, chịu khó. Qua quá trình khai khẩn đất hoang, bằng bàn tay lao động và khối óc sáng tạo, nhân dân các dân tộc Kháng Chiến đã vượt qua khó khăn của tự nhiên, biến vùng đất hoang sơ, cằn cỗi thành những thôn bản trù phú, đất đai màu mỡ và đạt được nhiều kết quả quan trọng trong quá trình xây dựng và phát triển. Những khó khăn trong quá trình sản xuất đã rèn luyện ý chí, nghị lực, tinh thần lạc quan, không quản ngại khó khăn trong lao động cho các thế hệ người dân Kháng Chiến.

Truyền thống yêu nước và cách mạng để có được cuộc sống bình yên như hôm nay, nhân dân Kháng Chiến

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

qua nhiều thế hệ đã cùng nhân dân trong huyện, trong tỉnh và cả nước đứng lên chống giặc ngoại xâm. Lòng yêu nước được nuôi dưỡng và hun đúc thành truyền thống quý báu. Chính từ tình yêu quê hương đất nước đã trở thành chất keo kết nối những con người Kháng Chiến với nhau trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước của dân tộc. Trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ và bảo vệ Tổ quốc, truyền thống yêu nước, tinh thần kiên cường, bất khuất ấy càng được hun đúc và tô luyện. Theo tiếng gọi của Tổ quốc, đã có hàng trăm người con của Kháng Chiến lên đường chiến đấu, xung phong vào các mặt trận ác liệt, chiến đấu vì tự do và chủ quyền của đất nước. Ngày nay, khi đất nước đang đầy mạnh sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, nhân dân Kháng Chiến luôn tự hào về truyền thống yêu nước, tinh thần đoàn kết, xây dựng quê hương giàu đẹp, văn minh.

Có thể nói, chính đời sống văn hóa, tinh thần phong phú và truyền thống lịch sử cách mạng lâu đời đã hun đúc nên phẩm chất, cốt cách con người Kháng Chiến trong suốt chiều dài lịch sử dựng nước và giữ nước. Nền tảng tinh thần vững chắc đã giúp cho nhân dân Kháng Chiến vượt qua bao khó khăn, thử thách, góp phần cùng nhân dân cả nước đánh thắng mọi kẻ thù xâm lược, giữ vững nền độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

CHƯƠNG I

NHÂN DÂN XÃ KHÁNG CHIẾN THAM GIA ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

I. NHÂN DÂN XÃ KHÁNG CHIẾN DƯỚI ÁCH THỐNG TRỊ CỦA THỰC DÂN, PHONG KIẾN

Năm 1858, thực dân Pháp nổ súng tấn công bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng) mở đầu cho quá trình xâm lược Việt Nam. Để thực hiện chính sách “chia để trị”, thực dân Pháp đã phân chia địa bàn từ Thanh Hóa trở ra Bắc thành 14 quân khu. Ở Bắc Kỳ, lúc đó có các quân khu với tên gọi cụ thể như: quân khu Lạng Sơn, quân khu Phủ Lạng Thương, quân khu Cao Bằng.

Sau khi Hiệp ước Hác măng (1883), hiệp ước Pa-tơ-nốt (1884) được ký giữa triều đình nhà Nguyễn và thực dân Pháp, nước ta hoàn toàn rơi vào tay giặc. Xã hội Việt Nam trở thành xã hội thuộc địa nửa phong kiến. Nhân dân Việt Nam phải sống dưới ách đô hộ, bóc lột của chế độ thực dân phong kiến. Cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Kháng Chiến phải sống dưới sự bóc lột hà khắc của chế độ thực dân phong kiến.

Sau khi đặt xong chính sách cai trị trên mảnh đất Tràng Định, thực dân Pháp đã thiết lập nên bộ máy thống trị hành chính và quân sự do tên quan bang người Pháp đứng đầu, bên dưới là hệ thống quan lại gồm tri phủ, chánh tổng, lý trưởng, trưởng bạ, thủ quỹ... Bên cạnh hệ thống cai trị về hành chính, thực dân Pháp đặt ra hệ thống quân sự gồm có châu đoàn dưới là tổng đoàn, xã đoàn chỉ

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

huy lực lượng lính đồng, tuần phiên và xây dựng hệ thống đồn bốt dày đặc như đồn Thất Khê, Bình Nghi, Pò Mã. Ở xã Kháng Chiến lúc này có Lý trưởng Nguyễn Cung Tý ở Bản Trại và Chánh tổng Hoàng Văn Tần ở Bản Bon (nay là thôn 6) chịu trách nhiệm đốc thúc, thu thuế.

Do ảnh hưởng từ việc khai thác thuộc địa của thực dân Pháp, lúc này đời sống kinh tế của nhân dân trong xã vô cùng khó khăn, nền sản xuất nông nghiệp lạc hậu chủ yếu phụ thuộc vào tự nhiên. Không những thế, nhân dân phải gánh trên mình nhiều thứ thuế vô lí do bọn thực dân phong kiến đặt ra. Trong đó thuế thân là thứ thuế vô lí và hà khắc nhất, theo đó mỗi người dân từ 18-60 tuổi phải đóng thuế thân trị giá bằng 0,5 đồng, nhưng đến năm 1897 tăng thuế suất đỉnh lên tới 2,5 đồng/suất đỉnh, thuế này có tính chất đồng loạt nghĩa là người giàu hay nghèo đều phải đóng tiền ngang nhau. Ngoài thuế thân nhân dân các dân tộc trong xã còn phải chịu nhiều thứ thuế khác như: thuế điền, thuế lâm thổ sản... Các thứ thuế vô lí cùng với chính sách cai trị hà khắc của thực dân phong kiến làm cho đời sống nhân dân hết sức cực khổ. Ngoài sưu thuế, chúng còn bắt nhân dân phải đi phu phen, tạp dịch có những năm phải đi làm đường số 4, làm đá ở Nà Mè 2-3 tháng mà không được trả công.

Cùng với những chính sách đánh thẳng vào kinh tế, thực hiện âm mưu nô dịch lâu dài, thực dân Pháp đã thi hành chính sách “ngu dân” về mặt giáo dục, đầu độc về văn hóa. Trước hết chúng hạn chế tối đa việc phát triển giáo dục. Trước cách mạng, xã không có trường học, cả huyện chỉ có một trường tiểu học có lớp 1 và 4 trường có

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

đến lớp 2, nhưng phần lớn học sinh là con em các gia đình khá giả, nội dung giảng dạy chủ yếu để đào tạo tầng lớp tay sai cho chúng. Nhìn chung trước năm 1945, hơn 95% nhân dân trong xã mù chữ. Bên cạnh đó, thực dân Pháp còn lợi dụng những tập tục, tập quán sinh hoạt cộng đồng của nhân dân các dân tộc trong xã nhằm cai trị dễ dàng hơn. Bọn thực dân và tay sai ra sức khuyến khích các hủ tục lạc hậu và các tệ nạn khác trong đời sống nhân dân. Tục cưới xin, ma chay, cúng bái, mo then, mê tín dị đoan trở nên phổ biến khắp các làng xã. Nạn cờ bạc thường xảy ra trong các đám cưới, đám ma đẩy nhân dân vào vòng u tối, lạc hậu đe dọa nghiêm trọng đến cuộc sống của người dân.

Việc chăm lo sức khỏe cho nhân dân không được chính quyền thực dân phong kiến quan tâm. Cả huyện chỉ có một nhà thương, chủ yếu chữa trị cho quan lại và tay sai. Xã không có nhà thương, mỗi khi ốm đau nhân dân đều dùng lá cây, củ, quả chữa trị theo kinh nghiệm dân gian hoặc mời thầy cúng đến. Bên cạnh đó, do kinh tế khó khăn nên điều kiện vệ sinh của nhân dân còn kém, khiến nhiều dịch bệnh bùng phát như đậu mùa, sốt rét, dịch tả hoành hành, tỷ lệ trẻ sơ sinh tử vong khá cao do thiếu phương pháp khoa học. Tình trạng “hữu sinh vô dưỡng” diễn ra phổ biến.

Chính sách thống trị hà khắc của thực dân Pháp làm cho đời sống của nhân dân thêm làm than, khổ cực, mâu thuẫn giữa nhân dân với thực dân xâm lược và bè lũ tay sai ngày càng sâu sắc. Với truyền thống yêu nước, nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến không chịu khuất phục trước ách áp bức của thực dân phong kiến, luôn khát khao được

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

sống trong độc lập, tự do, đoàn kết, kiên cường đấu tranh chống kẻ thù xâm lược và bè lũ tay sai. Đó chính là tiền đề quan trọng để bắt gặp ánh sáng cách mạng của Đảng, đồng bào sẵn sàng tham gia cách mạng để giải phóng quê hương, dân tộc.

II. SỰ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN PHONG TRÀO CÁCH MẠNG TIẾN TỚI GIÀNH CHÍNH QUYỀN TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945 DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG

Chính sách cai trị của thực dân Pháp đẩy nhân dân vào cảnh đói nghèo, ngu dốt, lạc hậu, yếu ớt về thể trạng, bạc nhược về tinh thần, nhưng sự cai trị của thực dân, phong kiến không thể thủ tiêu được tình yêu quê hương, đất nước của nhân dân trong xã.

Ngày 03/02/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đã đề ra đường lối đấu tranh giải phóng dân tộc đúng đắn với phương pháp cách mạng khoa học, biết dựa vào dân và được toàn dân ủng hộ. Từ đây Đảng là lực lượng chính trị có sứ mệnh nắm ngọn cờ lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam. Dưới ánh sáng cách mạng của Đảng, nhân dân Kháng Chiến từng bước được giác ngộ, tin tưởng và đoàn kết đứng lên đấu tranh chống quân xâm lược.

Ngay sau khi thành lập Đảng đã có chủ trương xúc tiến gây dựng, phát triển phong trào cách mạng ở các tỉnh biên giới Cao - Bắc - Lạng.

Năm 1934, phong trào cách mạng ở huyện Tràng Định nói chung và xã Kháng Chiến nói riêng tiếp tục được củng cố. Xã Kháng Chiến có vị trí chiến lược quan

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

trọng, nằm trên đường số 4, lại có con sông Kỳ Cùng đã trở thành một trong những địa bàn đặc biệt quan trọng để phát triển phong trào cách mạng, tạo bàn đạp cho quá trình thâm nhập vào quần chúng nhằm gây dựng cơ sở cách mạng, phục vụ đắc lực cho quá trình gây dựng và phát triển phong trào cách mạng trong nước. Đây là con đường liên lạc của các đồng chí lãnh đạo cách mạng trong quá trình di chuyển qua các xã khu vực tiếp giáp với biên giới Trung Quốc, đặc biệt là địa bàn khu Long Châu (Trung Quốc) - nơi đặt chi, đảng bộ của Đảng một thời gian khá dài. Huyện Tràng Định, trong đó có xã Kháng Chiến được coi là địa bàn rất thuận lợi cho hoạt động bí mật của các đồng chí lãnh đạo Đảng trong thời kỳ phôi thai với muôn vàn khó khăn gian khổ của những ngày đầu “khôi phục phong trào cách mạng và cơ quan lãnh đạo Đảng”.

Từ năm 1934-1936, trên địa bàn Tràng Định, các tổ chức trung kiên phát triển mạnh mẽ. Năm 1934, tổ chức trung kiên mở rộng đến làng Pác Cam (Đại Đồng) do ông Nông Phù Ngan đứng đầu, tiếp đó cơ sở trung kiên được phát triển đến xã Vĩnh Âm (Đề Thám ngày nay). Sau khi cơ sở này thành lập đường dây liên lạc của cách mạng được nối liền sang Bình Gia, Bắc Sơn và về xuôi. Đến năm 1936 tổ chức trung kiên tiếp tục phát triển sang các xã Lâm Lang (ngày nay là Trung Thành), Tú Sơn (ngày nay là Kháng Chiến) với số hội viên ngày càng đông đảo, được sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Hoàng Văn Thụ các tổ chức trung kiên hoạt động mạnh¹. Có thể nói ngay

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định 1930-1954 (sơ thảo), Lạng Sơn, 1990, tr.14,15.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

từ đầu những năm 30 của thế kỷ XX, địa bàn xã Kháng Chiến đã có những hoạt động cách mạng hết sức sôi nổi.

Trải qua quá trình phát triển, đến ngày 11/4/1938, dưới sự chủ trì của đồng chí Hoàng Văn Thụ, Chi bộ Đảng đầu tiên của huyện Trảng Định được thành lập tại Phi Mỹ (Tri Phương) gồm 7 đồng chí, do đồng chí Bé Văn Bính làm Bí thư Chi bộ và đồng chí Hoàng Văn Cường (tức Quang Đản) làm thư ký. Chi bộ Đảng ra đời đã tạo điều kiện và nền móng vững chắc cho sự phát triển của tổ chức Đảng tại các xã trong huyện, trong đó có xã Kháng Chiến.

Ngay sau khi Chi bộ Phi Mỹ được thành lập, phong trào cách mạng tại các xã của huyện cũng được củng cố. Giữa năm 1941, bất chấp sự khủng bố, đàn áp của thực dân Pháp, phong trào cách mạng của quần chúng lao động vẫn không ngừng phát triển: “Một số thanh niên Trảng Định tham gia huấn luyện chính trị quân sự do Đảng ta mở ở Trung Quốc nay đã trở về. Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng cũng cử một số cán bộ về bổ sung cho Trảng Định. Phong trào cách mạng có thêm cán bộ chỉ đạo càng được củng cố và mở rộng. Các cơ sở cách mạng tiếp tục được gây dựng ở xã Kim Đồng, Chí Minh, Chi Lăng, Đề Thám, Hùng Sơn, Kháng Chiến, Quốc Việt tạo thành thế liên hoàn từ Tây Nam lên Tây Bắc của huyện”¹.

Đến tháng 6/1940, Pháp đầu hàng phát xít Đức. Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc nhận định thời cơ giành độc lập cho Tổ quốc đã đến và quyết định về nước trực tiếp lãnh đạo

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trảng Định, Lịch sử Đảng bộ huyện Trảng Định (1930 - 1954), Nxb. Văn hóa Dân tộc, 2009, tr.34.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

phong trào cách mạng. Để thực hiện thành công đường lối cứu nước, Người chủ trương xây dựng củng cố Đảng vững mạnh, thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất rộng rãi; xây dựng lực lượng vũ trang, đào tạo cán bộ... Người chủ trương thành lập Việt Nam Độc lập Đồng Minh, gọi tắt là Việt Minh. Sau khi về nước (28/01/1941), Người mở nhiều lớp đào tạo cán bộ Việt Minh.

Trên cơ sở đó, tháng 5/1941, Hội Nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương lần thứ 8 (khóa I) diễn ra từ ngày 10 đến ngày 19/5/1941 (Cao Bằng) do Nguyễn Ái Quốc chủ trì. Hội nghị quyết định thành lập Việt Nam Độc lập Đồng Minh (gọi tắt là Mặt trận Việt Minh) thay cho Mặt trận Dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương. Hội nghị bầu Ban Chấp hành Trung ương do đồng chí Trường Chinh làm Tổng Bí thư, nêu cao nhiệm vụ giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Từ sau Hội nghị Trung ương lần thứ 8, đặc biệt là từ khi Mặt trận Việt Minh ra đời, tiến hành cuộc vận động giải phóng dân tộc thì phong trào cách mạng ở 3 tỉnh Cao - Bắc - Lạng đã có những bước chuyển mình đáng kể. Tại Tràng Định, phong trào cách mạng của quần chúng vốn đã phát triển nay có thêm cán bộ chỉ đạo càng được củng cố và mở rộng thêm đến các xã trong đó có xã Kháng Chiến¹.

Tại xã Kháng Chiến, từ năm 1940-1943 đã có nhiều quần chúng được giác ngộ cách mạng và tham gia hoạt động cách mạng ở địa phương như các ông Nguyễn Công

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định 1930-1954 (sơ thảo), Lạng Sơn, 1990, tr.24.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Bảy, Vương Văn Khí, Lương Xuân Khai, Nông Khải Vân. Địa bàn xã Kháng Chiến trở thành một trong những mắt xích quan trọng trong đường dây giao liên đưa thư của đồng chí Nông Văn Khai¹ từ Đoong Khọt, xã Chi Lăng qua Nà Phục, Bản Tô, Nà Trà và qua sông đến làng Bản Slùng đưa cho cụ Chiếm Khôi để tiếp tục đưa đi Na Sầm, Hội Hoan.

Trong thời gian này, vùng đất Kháng Chiến là một trong những nơi ở, làm việc và hoạt động cách mạng của một số đồng chí Hoàng Minh Thảo, Hoàng Văn Kiểu, Lương Như Ý, La Quốc Thanh,... do đó phong trào Việt Minh ở xã phát triển mạnh mẽ, các đồng chí cán bộ cách mạng đã được nhân dân các dân tộc Kháng Chiến nuôi, giấu, che chở, bảo vệ an toàn, tiêu biểu là gia đình bà Hoàng Thị Máy và ông La Văn Hợp (tức La Chiến Khôi). Cùng với các cá nhân, gia đình có công trong việc nuôi, giấu, giữ bí mật cho cán bộ cách mạng, tại xã Kháng Chiến có cụ Hoàng Văn Đốc (ông Ké) người làng Nà Trà, xã Kháng Chiến, với tinh thần yêu nước, cụ không quản ngại khó khăn, vất vả, đảm nhận trọng trách chèo mảnng đưa đón cán bộ qua sông để vào trình sát đồn Bản Trại. Vào cuối năm 1944, cụ Hoàng Văn Đốc cũng là người đã tiếp tế lương thực cho cán bộ cách mạng hoạt động trên địa bàn. Cụ Hoàng Văn Đốc đã đôi lần nắm com vào rừng cho đồng chí Lương Như Ý.

Năm 1944, bọn mật thám và tay sai của thực dân Pháp đã theo dõi và phát hiện các cơ sở Việt Minh. Do đó, thực

1. Bí thư Huyện ủy đầu tiên của huyện Tràng Định.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

dân Pháp tiến hành các cuộc vây bắt, khủng bố các hội viên cứu quốc ở khắp các châu trong tỉnh. Ở Trảng Định, đồng chí Hoàng Văn Kiều hoạt động bí mật tại Khuổi Xá, xã Bắc La huyện Văn Lãng đến Bản Tét (thuộc thôn Cốc Bao, xã Hùng Việt) tìm cách gây dựng cơ sở bí mật. Nhận được tin báo Việt Minh xuống Bản Tét hai tên mật thám Đoàn Thi và Đoàn Nhật ở Phiêng Chuông thường xuyên sang Bản Tét uy hiếp gia đình bà Lê Thị Cửu và ông Đinh Quang Chiêu để dò la tin tức. Sau cuộc khủng bố của thực dân Pháp, phạm vi hoạt động của phong trào Việt Minh bị thu hẹp, các cơ sở Việt Minh đều hết sức cảnh giác để bảo vệ cơ sở và hội viên.

Cuối năm 1944 đầu năm 1945, tình hình thế giới có những chuyển biến lớn, phe phát xít thất bại ở mọi nơi, chiến tranh thế giới thứ 2 bước vào giai đoạn cuối. Ngày 09/3/1945, Nhật hất cẳng Pháp, giành quyền thống trị Đông Dương. Ngay trong đêm đó Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương mở rộng quyết định phát động một cao trào cách mạng làm tiền đề cho Tổng khởi nghĩa. Ngày 12/3/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” bằng khẩu hiệu “Đánh đuổi phát xít Nhật”, đồng thời phát động cao trào kháng Nhật cứu nước mạnh mẽ, rộng khắp trong cả nước.

Thực hiện chủ trương của Đảng, tháng 3/1945, liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng chỉ thị cho các Đảng bộ và cơ sở Đảng địa phương: nhân lúc này lập tức lật đổ bộ máy thống trị của thực dân tùy từng vùng, từng điều kiện mà giành chính quyền ở xã, châu, tỉnh. Tích cực phát triển lực lượng tuyên truyền giải phóng ở các địa phương, tổ chức lực lượng tiếp tục chống Nhật.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Phong trào cách mạng trong toàn tỉnh Lạng Sơn có những bước chuyển biến lớn. Tháng 5/1945, tại Văn Mịch (Bình Gia), Tỉnh ủy lâm thời tỉnh Lạng Sơn được thành lập, cuối tháng 5/1945, Tỉnh ủy đề ra chủ trương: Tăng cường củng cố và giữ vững vùng mới giải phóng, nhanh chóng xúc tiến xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng để khi thời cơ đến kịp thời nổi dậy phối hợp giành chính quyền.

Trong những ngày tháng 5/1945 sự sôi nổi cách mạng, nhiều nơi trong huyện Tràng Định đã tổ chức mít tinh, trong đó có cuộc mít tinh ở Bản Bon (Kháng Chiến) để bầu ra chính quyền cách mạng và thành lập lực lượng dân quân du kích bảo vệ chính quyền¹. Ngày 04/6/1945, Ủy ban nhân dân cách mạng lâm thời xã Kháng Chiến được thành lập do ông Hoàng Văn Chính làm Chủ tịch.

Ngày 19/8/1945, Tổng bộ Việt Minh đã phát động nổi dậy tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước. Ở Tràng Định, sau khi được giải phóng hoàn toàn, ngày 22/9/1945, một cuộc mít tinh lớn đã được tổ chức ở Trường Quyền A (Hùng Sơn), tại cuộc mít tinh đã cử ra chính quyền nhân dân lâm thời của huyện và công khai Ban chủ nhiệm Việt Minh huyện. Đoàn đại biểu xã Kháng Chiến gồm các cán bộ chủ chốt của xã đã tham gia cuộc mít tinh này. Cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, chính quyền của nhân dân được thành lập là một bước nhảy vọt về chất trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc. Cuộc đấu tranh giành chính quyền ở Tràng Định

1. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Tràng Định, Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định 1930-1954 (sơ thảo), Lạng Sơn, 1990, tr.32, 33.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

nói chung và Kháng Chiến nói riêng giành thắng lợi có được là do có đường lối cách mạng đúng đắn của Đảng, lãnh đạo nhân dân đã nhất tề nổi dậy khi thời cơ cho phép. Đó là một sức mạnh to lớn, đập tan ách kìm kẹp của bộ máy tay sai thống trị Pháp - Nhật ở địa phương, lập nên chính quyền của dân, do dân làm chủ.

Bước sang thời kỳ mới, cùng với cả nước, nhân dân Kháng Chiến từ thân phận nô lệ trở thành người dân một nước độc lập. Được sống trong độc lập, tự do, nhân dân rất phấn khởi và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, bắt tay vào xây dựng chế độ mới, cuộc sống mới mà nhiệm vụ trọng tâm là xây dựng, bảo vệ và củng cố chính quyền non trẻ.

Chương II

NHÂN DÂN XÃ KHÁNG CHIẾN THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP XÂM LƯỢC (9/1945-1954)

I. XÂY DỰNG VÀ CỨNG CỐ CHÍNH QUYỀN CÁCH MẠNG (9/1945-1946)

Cách mạng tháng Tám thành công, ngày 2/9/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đây là một sự kiện có ý nghĩa vô cùng quan trọng với cách mạng và nhân dân Việt Nam. Hòa chung vào không khí chung của cả nước, nhân dân Kháng Chiến hết sức phấn khởi trước những ngày độc lập của dân tộc. Tuy nhiên chính quyền lâm thời vừa mới thành lập đã phải đứng trước những khó khăn vô cùng lớn. Thù trong giặc ngoài, giặc đói, giặc dốt đẩy nước Việt Nam non trẻ rơi vào tình thế “ngàn cân treo sợi tóc”.

Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa vừa mới ra đời đã phải đối phó với nhiều kẻ thù. Ở miền Bắc, 20 vạn quân Trung Hoa Dân quốc với danh nghĩa quân Đồng minh vào làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật đã tràn vào đóng quân từ vĩ tuyến 16 trở ra Bắc. Theo sau quân Trung Hoa Dân quốc là bọn phản động Việt Quốc, Việt Cách với âm mưu tiêu diệt Đảng, tìm cách lật đổ chính quyền ta, tạo điều kiện cho tay sai lên nắm quyền. Ở phía Nam, núp dưới danh nghĩa quân Đồng minh vào giải giáp quân Nhật, quân đội Anh vào miền Nam nước ta dọn đường và giúp quân Pháp quay trở lại xâm lược.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Trong bối cảnh đó, ngay sau ngày đầu tiên tuyên bố độc lập, ngày 3/9/1945, tại phiên họp đầu tiên của Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa đã nêu 6 nhiệm vụ cấp bách cần làm ngay. Ngày 25/11/1945, Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Kháng chiến kiến quốc”. Bản chỉ thị xác định nhiệm vụ chiến lược của cách mạng vẫn là giải phóng dân tộc, chính quyền cách mạng cùng toàn dân phải kiên quyết hoàn thành nhiệm vụ thiêng liêng ấy.

Sau Cách mạng tháng Tám, kinh tế của xã Kháng Chiến vẫn mang tính tự cung tự cấp, chủ yếu dựa vào sản xuất nông nghiệp và hái lượm. Trình độ canh tác lạc hậu, năng suất thấp khiến cho đời sống nhân dân hết sức khó khăn.

Hậu quả mà chính sách ngu dân của thực dân Pháp gây ra khiến hơn 90% người dân xã Kháng Chiến mù chữ, các tệ nạn mê tín dị đoan, nghiện hút, ma chay... diễn ra phổ biến. Thực hiện Chỉ thị Kháng chiến kiến quốc của Trung ương Đảng, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy và Ủy ban hành chính lâm thời huyện, vận động nhân dân từng bước giải quyết khó khăn, xây dựng cuộc sống mới.

Những chính sách vơ vét thóc gạo của phát-xít Nhật và thực dân Pháp cùng với thiên tai, mất mùa ở nhiều tỉnh đồng bằng Bắc Bộ đã dẫn đến nạn đói năm 1945. Tuy nhiên do xã Kháng Chiến ở miền núi nên nạn đói không ảnh hưởng nhiều đến cuộc sống của người dân vì trong rừng có nhiều củ mài, củ nâu người dân thường xuyên tìm củ mài để ăn chống đói. Nhưng đây không phải là biện pháp lâu dài, để giải quyết tận gốc vấn đề thiếu lương thực, chính quyền cách mạng lâm thời ở Kháng Chiến đã phát động phong trào thực hiện theo lời kêu gọi của Chủ

tịch Hồ Chí Minh “Cứ mười ngày nhịn ăn một bữa, mỗi tháng nhịn ăn ba bữa, đem gạo đó để cứu dân nghèo”. Phát động nhân dân tăng gia sản xuất, khai hoang mở rộng diện tích trồng trọt.

Song song với việc giải quyết khó khăn về kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, chính quyền còn tiến hành xóa nạn mù chữ. Chính sách ngu dân của thực dân Pháp để lại hậu quả vô cùng nặng nề đối với nhân dân ta nói chung và nhân dân Kháng Chiến nói riêng. Sau khi Hồ Chủ tịch ký sắc lệnh thành lập Nha Bình dân học vụ ngày 8/9/1945, tỉnh Lạng Sơn quyết định lập Ban Bình dân học vụ các cấp từ tỉnh xuống cơ sở để chuyên lo việc xóa nạn mù chữ trong nhân dân. Vì vậy phong trào bình dân học vụ phát triển nhanh chóng. Ở Kháng Chiến, phong trào bình dân học vụ phát triển mạnh mẽ, những người biết chữ dạy người chưa biết chữ, lớp trên dạy lớp dưới. Tinh thần học tập của nhân dân rất tích cực, cần cù, chịu khó, ban ngày tham gia lao động sản xuất, ban đêm đều đặn đến lớp, tận dụng mọi vật liệu để tập viết, tập đọc. Chính vì vậy lớp học ngày càng tăng về số lượng học sinh, các thôn bản đều tổ chức các lớp bình dân học vụ, nhờ đó trình độ dân trí của người dân dần được cải thiện. Những kết quả bước đầu trong phong trào “diệt giặc đói” ngoài ý nghĩa mở mang dân trí còn là thắng lợi to lớn về mặt chính trị, tạo điều kiện để nhân dân tham gia quản lý chính quyền và thực hiện quyền dân chủ. Ngoài việc nâng cao dân trí, các hoạt động vệ sinh, phòng trừ dịch bệnh cũng được phát động, tuyên truyền trong nhân dân. Các tệ nạn xã hội như: cờ bạc, rượu chè... được tuyên truyền xóa bỏ nên đã dần hạn chế.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Đề giải quyết tình trạng trống rỗng về ngân sách Nhà nước, Trung ương Đảng phát động phong trào “Tuần lễ vàng” và “Qũy độc lập”, “Hũ gạo tiết kiệm”. Hưởng ứng phong trào do Chính phủ phát động, mặc dù cuộc sống còn hết sức khó khăn nhưng nhân dân Kháng Chiến vẫn nhiệt tình tham gia cuộc vận động, đóng góp hàng chục tấn lương thực, thực phẩm cho cách mạng. Mặc dù những đóng góp trên tuy không nhiều nhưng đã thể hiện được tấm lòng của người dân trong việc cùng Nhà nước giải quyết những khó khăn trước mắt về tài chính.

Cùng với nhiệm vụ diệt giặc đói, giặc dốt, công tác củng cố chính quyền được triển khai khẩn trương nhằm đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân lao động. Đảng bộ huyện chủ trương củng cố hệ thống chính quyền từ huyện đến các xã nhằm nâng cao hiệu lực quản lý của bộ máy Nhà nước ở địa phương.

Thực hiện Sắc lệnh số 51-SL ngày 17/10/1945 về việc tổ chức Tổng tuyển cử trên cả nước, mọi hoạt động chuẩn bị cho cuộc Tổng tuyển cử được gấp rút thực hiện. Ngày 6/01/1946, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng, nhân dân các dân tộc nhân dân xã Kháng Chiến nô nức đi bỏ phiếu bầu cử Quốc hội khóa đầu tiên của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Hơn 90% cử tri trong xã tới các địa điểm bỏ phiếu để tự tay mình bầu ra những đại biểu xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng của mình. Sau bầu cử Quốc hội, nhân dân trong xã tiếp tục tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và xã. Hội đồng nhân dân xã bầu Ủy ban hành chính xã do ông Hoàng Văn Chính làm Chủ tịch. Qua cuộc bầu cử, nhân dân đã nhận thức

được quyền làm chủ đất nước, làm chủ chế độ của mình, củng cố thêm niềm tin vào đường lối lãnh đạo của Đảng và Nhà nước, phấn khởi tham gia xây dựng chính quyền, xây dựng quê hương, sẵn sàng bước vào trận chiến với kẻ thù.

Từ cuối năm 1946, tình hình đất nước ngày càng phức tạp. Thực dân Pháp có những hành động phá hoại bản Hiệp định Sơ bộ và Tạm ước mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký trước đó. Nhận thấy nền hòa bình không thể cứu vãn được, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã quyết định tiến hành kháng chiến chống thực dân Pháp. Trong 2 ngày 18 và 19/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã họp Hội nghị mở rộng và quyết định phát động cuộc kháng chiến chống Pháp trên phạm vi cả nước. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến được phát đi vào rạng sáng ngày 20/12/1946. Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, cùng với nhân dân cả nước, nhân dân Kháng Chiến bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược.

II. CHI BỘ ĐƯỢC THÀNH LẬP LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TÍCH CỰC THAM GIA KHÁNG CHIẾN VÀ PHỤC VỤ KHÁNG CHIẾN (1946-1954)

Ngày 22/12/1946, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến”, đề ra đường lối chung chỉ đạo toàn cuộc kháng chiến là: “Toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh, tranh thủ sự ủng hộ của quốc tế”. Hưởng ứng lời kêu gọi thiêng liêng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân tỉnh Lạng Sơn nói chung, trong đó có nhân dân xã Kháng Chiến đã bước vào chuẩn bị cho cuộc kháng chiến trường kỳ với quyết tâm sắt đá: “Thà hy

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”.

Quán triệt Chỉ thị Toàn dân kháng chiến của Trung ương Đảng và Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Tỉnh ủy Lạng Sơn triệu tập cuộc họp bất thường để đề ra một số chủ trương cụ thể trước mắt đó là: tổ chức các căn cứ địa trong tỉnh để chuẩn bị kháng chiến; chuẩn bị mọi điều kiện khi có chiến sự xảy ra, hướng dẫn cho nhân dân sơ tán, thực hiện vườn không nhà trống để bao vây kinh tế địch; củng cố dân quân tự vệ và chiến đấu ở các địa phương, thực hiện tiêu thổ để chuẩn bị kháng chiến, phá hoại các trục đường giao thông; phát động phong trào thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, chuẩn bị lương thực, thực phẩm cung cấp cho bộ đội khi có chiến sự xảy ra; tăng cường phát triển lực lượng vũ trang, kiên quyết chặn đánh những hành động lấn chiếm của địch.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy, tháng 7/1947, Đảng bộ huyện Tràng Định tổ chức Hội nghị cán bộ mở rộng tại chùa Linh Quang Tam Bảo (xã Hùng Sơn), Hội nghị phổ biến quán triệt tình hình nhiệm vụ mới do Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đề ra. Nhấn mạnh những nhiệm vụ trọng tâm của cách mạng trong thời kỳ mới.

Trong năm 1947, thực hiện chủ trương của Huyện ủy về “Tăng cường phát triển Đảng, xây dựng và củng cố rộng rãi phong trào quần chúng trong toàn huyện”, trong bối cảnh đó, tháng 9/1947, Chi bộ Đảng hai xã Kháng Chiến - Quốc Việt được thành lập do đồng chí Nguyễn Thái Hợp làm Bí thư. Chi bộ được thành lập với nhiệm vụ

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

chỉ đạo trực tiếp phong trào cách mạng của hai xã Kháng Chiến và Quốc Việt, là bước ngoặt quan trọng trong quá trình xây dựng tổ chức Đảng trên địa bàn xã¹.

Thực hiện chủ trương của tỉnh, của huyện, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ liên xã Kháng Chiến - Quốc Việt, xã Kháng Chiến nằm trên Quốc lộ 4A - tuyến giao thông quan trọng có vị trí chiến lược, chính vì vậy chính quyền đã chỉ đạo nhân dân tổ chức đào phá mặt đường, làm vật cản để ngăn chặn các cuộc hành quân của địch. Với những nỗ lực của chính quyền và nhân dân, xã Kháng Chiến đã có sự chuẩn bị tích cực về mặt vật chất và tinh thần để đối phó với hành động xâm lược của thực dân Pháp.

Ngày 07/10/1947, thực dân Pháp huy động 12.000 quân tinh nhuệ tấn công lên Việt Bắc. Trong cuộc kháng chiến chống Pháp tấn công lên Việt Bắc, xã Kháng Chiến có vị trí quan trọng là nằm trên con đường 4 “rực lửa” là nơi diễn ra các trận đánh cam go giữa ta và địch nên địa bàn xã là một trong những điểm tập kết của lực lượng vũ trang để tổ chức các trận đánh.

Ngày 10/10/1947, thực dân Pháp tiến công chiếm đóng thị trấn Thất Khê. Phát huy truyền thống yêu nước, lực lượng quân sự huyện đã cùng du kích các xã Kháng Chiến, Hùng Sơn, Hùng Việt chặn đánh quân Pháp tại đoạn đường Pò Ca (Hùng Việt ngày nay), tuy chưa gây thiệt hại lớn cho chúng nhưng đã góp phần làm chậm bước tiến của địch².

1. Lịch sử Đảng bộ xã Quốc Việt (1930-2020), tr.55.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Trảng Định, Lịch sử Đảng bộ huyện Trảng Định 1930-1954 (sơ thảo), Lạng Sơn, 1990, tr.51.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Sau những trận phục kích của bộ đội ta, thực dân Pháp đã tăng cường lực lượng trên trục đường số 4. Ngoài các đồn chốt ở hai bên đường số 4, chúng còn huy động xe cơ giới chở binh lính thường xuyên tuần tra nhằm bảo vệ các đoàn xe vận tải chở vũ khí, binh lính lên tiếp tế cho mặt trận chính ở Đông Khê, Cao Bằng.

Thực hiện mệnh lệnh của Ban chỉ huy mặt trận đường số 4, ngày 16/3/1948, tiểu đoàn 48 và đại đội độc lập Bắc Sơn, thuộc bộ đội Lạng Sơn, bộ đội địa phương huyện Tràng Định, và sự tham gia tích cực của dân quân du kích xã Kháng Chiến đã tổ chức phục kích tiêu diệt địch tại Bản Năm.

Bản Năm thuộc xã Kháng Chiến, huyện Tràng Định, gồm có 3 xóm nhỏ. Phía Bắc cách thị trấn Thất Khê 8 km, phía Tây - Nam là đường Quốc lộ số 4. Phía Đông - Đông Bắc là cánh đồng. Bản Năm nhìn từ trên cao “Toàn cảnh nom hết lòng chảo. Vệt đường số 4 vạch qua giữa cánh đồng ruộng bậc thang rộng dài trên 1 km. Đồi núi lúp xúp nhỏ quanh xen kẽ từng vạt rừng nhỏ. Bọn địch vẫn nghỉ ngơi ở đây trước khi qua cầu Bản Trại để kéo vào cánh đồng Thất Khê”¹. Sau khi phân tích tình hình, quân ta quyết định phục kích đánh địch tại Bản Năm. Để chuẩn bị cho trận phục kích, đội trinh sát tiến hành khảo sát địa bàn, tại đây đã được sự phối hợp của bộ đội địa phương huyện Tràng Định do đồng chí Đinh Giang chỉ huy và sự giúp đỡ, đùm bọc của nhân dân xã Kháng Chiến “Chúng

1. Đặng Văn Việt, Đường số 4 rực lửa, Nxb. Lao Động xã hội, tr.45.

tôi ăn ngon lành nắm cơm chấm muối vừng trộn lạc do đồng bào Bản Bon (xã Kháng Chiến) đùm gói cho”¹.

Từ ngày 8 đến ngày 15/3/1948, tiểu đoàn bộ binh 48 và đại đội độc lập Bắc Sơn đã tập kết, triển khai đội hình phục kích tại Bản Nặm. Trước và trong quá trình triển khai trận phục kích địch, nhân dân xã Kháng Chiến đã tích cực tiếp tế lương thực, thực phẩm, bố trí nơi ăn, nghỉ cho bộ đội, đảm bảo tuyệt đối bí mật cho trận đánh. Đặc biệt, đồng bào các dân tộc trong các thôn bản đã cùng nhau giúp đỡ bộ đội bệnh được 3.000m dây thừng dùng để giặt mìn không lối, phục vụ cho chiến sự.

Rạng sáng ngày 16/3/1948, một đoàn xe vận tải gồm 7 chiếc của địch chở gần 200 tên lính và nhiều vũ khí, quân trang đã lọt vào trận địa mai phục của bộ đội và du kích địa phương. Với sự chiến đấu anh dũng của bộ đội chủ lực và du kích địa phương, trong trận phục kích ở Bản Nặm, quân ta đã tiêu diệt 88 tên địch, làm bị thương 54 tên; phá hủy 7 xe cơ giới, 1 đại bác 120mm, 1 trọng liên 12,7mm, 4 trung liên, 1 súng cối và 1 máy vô tuyến điện của địch. Trong trận chiến đấu kiên cường tại Bản Nặm, 2 chiến sĩ của ta đã anh dũng hi sinh, 10 đồng chí bị thương.

Chiến thắng Bản Nặm đã góp phần cắt đứt đường tiếp tế vận chuyển, cô lập các cứ điểm trên tuyến phòng thủ Biên giới phía Bắc của thực dân Pháp, tạo ra lợi thế cho cuộc kháng chiến của quân và dân ta. Với thắng lợi trong trận phục kích tại Bản Nặm góp phần quan trọng thực hiện thắng lợi phương châm: Cắt đứt đường tiếp tế vận

1. Đặng Văn Việt, Đường số 4 rực lửa, Nxb. Lao Động xã hội, tr.44.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

chuyên của địch, đánh bại âm mưu, kế hoạch tuần tra lùng sục để bảo vệ các đoàn xe vận tải của chúng đi lại trên Đường số 4. Sau chiến thắng Bản Nặm, quân địch hoang mang lo sợ, một số tên đóng tại thị xã Lạng Sơn đem theo súng, đầu hàng ta.

Một năm sau chiến thắng trong trận phục kích ở Bản Nặm, quân ta tiến hành tổ chức trận tiến công đồn Bản Trại. Đồn Bản Trại của địch nằm trên địa phận xã Kháng Chiến, huyện Tràng Định, cách thị trấn Thất Khê khoảng 4km về phía Nam. Đồn được bố phòng ở phía Tây - Bắc điểm cao 262. Phía Đông giáp Bản Đuốc, phía Bắc giáp sông Kỳ Cùng, phía Tây giáp Bản Trại, phía Nam giáp Bản Nặm, có một mỏm đồi cao tương đương với vị trí đồn, có rừng cây rậm rạp. Trên đoạn đường số 4 chạy qua đồn Bản Trại có cầu Bản Trại bắc qua sông Kỳ Cùng. Đây là cây cầu rất quan trọng cho việc vận chuyển cơ động lực lượng và tiếp tế của địch lên Đông Khê, Cao Bằng. Đồn binh Bản Trại có hầm ngầm, lô cốt kiên cố, kết hợp với các đồn binh Bản Ne, Bông Lau tạo thành một vành đai bảo vệ của địch ở Thất Khê và chốt giữ đầu mối giao thông quan trọng trên đường số 4. Với vị trí quan trọng đó, quân ta quyết định mở cuộc tiến công đồn Bản Trại. Tiểu đoàn bộ binh 29 là đơn vị độc lập của Bộ Tổng tư lệnh được điều động từ Thái Nguyên lên phối hợp với bộ đội địa phương huyện Tràng Định và có sự tham gia của dân quân du kích xã Kháng Chiến tổ chức tiến công đồn Bản Trại của địch.

Năm 1948, trước yêu cầu của cách mạng và sự trưởng thành của các đảng viên xã Kháng Chiến, Chi bộ Kháng

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Chiến được tách ra thành lập riêng, ngay sau đó Chi bộ tổ chức Đại hội lần I (nhiệm kỳ 1948-1951), Đại hội bầu đồng chí Lương Xuân Khai làm Bí thư. Chi bộ Đảng cộng sản xã Kháng Chiến ra đời là tất yếu khách quan, đánh dấu sự trưởng thành và là bước ngoặt quan trọng của phong trào cách mạng của địa phương. Từ đây, xã Kháng Chiến có một tổ chức Đảng độc lập trực tiếp lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện các nhiệm vụ chính trị quan trọng là động viên nhân dân tích cực tăng gia sản xuất, ổn định cuộc sống và đóng góp sức người, sức của cho chiến trường.

Từ tối ngày 15/3/1949, từng bộ phận của tiểu đoàn 29 được sự hướng dẫn của bộ đội địa phương, sự phối hợp, hỗ trợ của dân quân du kích xã Kháng Chiến đã lần lượt chiếm lĩnh trận địa đảm bảo bí mật, an toàn.

Để chuẩn bị cho cuộc tấn công đồn, nhân dân các dân tộc ở Kháng Chiến với tinh thần yêu nước đã không quản ngại khó khăn, nguy hiểm bí mật đóng góp lương thực, thực phẩm, ngày đêm tiếp tế cho bộ đội. Đúng 23 giờ 30 phút đêm 15/3/1949, các đơn vị bắt đầu hiệp đồng nổ súng tấn công đồn Nà Chàm và đồn Bông Lau hỗ trợ cho tiểu đoàn 29 tấn công đồn Bản Trại. Vào lúc 23 giờ 48 phút, lệnh nổ súng tấn công đồn Bản Trại được bắt đầu. Sau một loạt pháo của ta bắn thẳng vào lô cốt lớn của địch phía chính diện đồn, các chiến sĩ cảm tử anh dũng xông lên đánh bộc phá. Bị đánh bất ngờ, quân địch trong đồn nhón nháo tìm công sự ẩn nấp, chống trả yếu ớt. Đến 0 giờ 20 phút ngày 16/3/1949, bộ đội của ta đã hoàn toàn làm chủ đồn Bản Trại.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Trong trận tấn công đồn Bản Trại, quân ta đã tiêu diệt 51 tên địch, bắt sống 22 tên khác, thu 1 súng cối 60mm, 2 đại liên, 49 tiểu liên, nhiều súng trường và nhiều quân trang, quân dụng khác. Trong trận chiến đấu quyết liệt tiến công đồn Bản Trại, 18 chiến sĩ của ta đã anh dũng hy sinh, 27 đồng chí khác bị thương, họ đã cống hiến trọn vẹn tuổi thanh xuân cho độc lập tự do của Tổ quốc.

Trận đánh tiến công đồn Bản Trại, là một trận công kiên đầu tiên của bộ đội ta trên Mặt trận đường số 4, là bài học thắng lợi của phương thức công đồn đầy hiệu quả của bộ đội ta trên chiến trường Việt Bắc nói chung và ở Mặt trận đường số 4 nói riêng. Đặc biệt, với chiến thắng đồn Bản Trại, chúng ta đã chặn đường rút lui của quân địch từ Thất Khê về Na Sầm.

Vào cuối năm 1949, tên Hai Nặng đưa Pháp xuống làng Pò Loi khủng bố, lùng sục và đuổi phá nơi các cơ quan xã sơ tán vào đây, bắn chết hai quân dân của ta và bắt đi hai người là đồng chí Trần Văn Cầu (ở làng Nà Chà) và đồng chí Hoàng Văn Liệt (ở làng Pò Loi) từng làm Xã đội trưởng xã Kháng Chiến đem về bắn ở khu Công Đồn. Cụ Đốc đã cùng mấy người già đem thi thể hai đồng chí về chôn cất ở Búng Kim¹.

Song song với những đóng góp chính trên chiến trường, Chi bộ và chính quyền xã tiếp tục lãnh đạo nhân dân mở rộng sản xuất, chăn nuôi nhằm chi viện sức người

1. Theo cuốn Tràng Định với Chiến thắng Biên giới do Huyện ủy Tràng Định và Hội Văn học Nghệ thuật Lạng Sơn xuất bản năm 2005, tr.202.

sức của cho cách mạng. Bên cạnh tăng gia sản xuất, Chi bộ tiếp tục lãnh đạo phát triển các mặt văn hóa - xã hội. Phong trào bình dân học vụ tiếp tục phát triển, nhiều lớp vươn lên dạy nâng cao trình độ, học sinh đọc thông viết thạo, làm thành thạo bốn phép tính số học với 2-3 chữ số. Công tác chăm lo và bảo vệ sức khỏe nhân dân được chú trọng. Đến năm 1950, tuy xã chưa có trạm xá nhưng đã bắt đầu có các vệ sinh viên được bồi dưỡng ngăn ngừa về phục vụ nhân dân địa phương. Các phong trào “sạch làng tốt ruộng”, “ăn chín uống sôi” được nhân dân thực hiện tốt.

Nhằm đưa cuộc kháng chiến tiến lên một bước mới, tháng 01/1950, Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị toàn quốc lần thứ ba, chủ trương thực hiện chế độ tổng động viên theo khẩu hiệu “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để chiến thắng”. Tháng 6/1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng chủ trương mở chiến dịch Biên giới. Ngay sau đó, Bộ tư lệnh mặt trận Biên giới triệu tập Hội nghị cán bộ toàn mặt trận, quyết định triển khai chiến dịch. Hội nghị đã giao nhiệm vụ cho Tỉnh ủy Cao Bằng và Tỉnh ủy Lạng Sơn gấp rút huy động mọi lực lượng, phương tiện phục vụ chiến dịch.

Hưởng ứng tinh thần phát động của Tỉnh ủy, Chi bộ Kháng Chiến đưa công tác phục vụ chiến dịch trở thành công tác trọng tâm của toàn Chi bộ.

Đêm ngày 9/10/1950, trung đội công binh của tiểu đoàn 888 cùng du kích Tràng Định trong đó có sự góp sức của du kích xã Kháng Chiến đã dùng bom phá sập cầu Bản Trại nhằm ngăn chặn đường rút lui của quân Pháp. Chiến thắng Bản Trại góp phần quan trọng chặn đứng đường rút lui của quân địch từ Thất Khê về Na Sầm.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Ngày 10/10/1950, thực dân Pháp rút quân khỏi Trảng Định. Ngày 13/10/1950, quân Pháp rút khỏi Na Sầm, (huyện Thoát Lãng), Đồng Đăng (huyện Văn Uyên). Ngày 17/10/1950, quân Pháp rút hoàn toàn khỏi thị xã Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn được hoàn toàn giải phóng. Đây là chiến thắng của ý Đảng, lòng dân, kết thúc một giai đoạn kháng chiến gian khổ và kiên cường của Đảng bộ, quân và dân các dân tộc Lạng Sơn nói chung và Chi bộ, chính quyền, nhân dân xã Kháng Chiến nói riêng trong cuộc kháng chiến trường kỳ anh dũng do Đảng ta lãnh đạo. Trong chiến thắng Chiến dịch Biên giới, Chi bộ và quân dân các dân tộc trong xã tự hào đã đóng góp sức người, sức của, phối hợp hiệp đồng chiến đấu có hiệu quả, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong chiến dịch.

Năm 1951, Đại hội Chi bộ xã Kháng Chiến lần thứ II (nhiệm kỳ 1951-1954) được tổ chức. Đại hội đã tổng kết những kết quả quan trọng mà cán bộ và nhân dân trong xã giành được kể từ khi Chi bộ được thành lập, đồng thời rút ra những bài học cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới trong đó, đồng chí Hoàng Việt Xuân được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Nguyễn Quốc Học được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Ngày 31/8/1951, xã vinh dự có đồng chí Lý Văn Thím được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Ba và tuyên dương Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân¹.

1. Theo cuốn Những Bà mẹ Việt Nam anh hùng và anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Lạng Sơn của Tỉnh ủy - UBND tỉnh Lạng Sơn, NXB. Chính trị quốc gia, năm 2002.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Cuối năm 1953 đến đầu năm 1954, quân ta liên tục thắng lớn trên nhiều chiến trường, quân Pháp dần rơi vào thế bị động. Bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích đã phá tan kế hoạch bình định đồng bằng của Nava. Song thực dân Pháp và tay sai vẫn vô cùng ngoan cố, chúng tăng cường thêm binh lực, vũ khí và trang thiết bị quân sự, xây dựng thêm nhiều công sự. Được sự giúp sức của Mỹ, Pháp xây dựng Điện Biên Phủ thành một tập đoàn cứ điểm quân sự mạnh nhất Đông Dương.

Với chiến dịch Điện Biên Phủ, Trung ương Đảng, Hồ Chủ tịch cùng quân và dân cả nước coi đây là một trận quyết chiến cho cuộc kháng chiến trường kỳ 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp. Đầu tháng 3/1954, thời gian chuẩn bị mọi mặt cho cuộc tiến công vào tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ với phương châm “đánh chắc, tiến chắc” đã hoàn thành. Ngày 13/3/1954, bộ đội ta nổ súng tiêu diệt tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Ngày 7/5/1954, sau 56 ngày đêm chiến đấu gian khổ, hi sinh, quân và dân ta đã làm nên kỳ tích “lùng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”, đánh tan tập đoàn cứ điểm mà thực dân Pháp tuyên bố với thế giới là “Pháo đài bất khả xâm phạm”. Ngày 21/7/1954, thực dân Pháp buộc phải ký Hiệp định Giơ-ne-vơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình trên toàn cõi Đông Dương.

Bước vào giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến, tình hình chiến sự trong phạm vi toàn quốc có nhiều thay đổi quan trọng, ở các chiến trường chính bộ đội ta luôn giành được ưu thế về binh lực và giữ vững thế chủ động tấn công. Đúng 17 giờ 30 phút ngày 07/5/1954, tướng Đờ cát

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Tờ ri và toàn bộ tham mưu tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ bị bắt sống. Chiến thắng Điện Biên Phủ đã toàn thắng.

Trong những năm kháng chiến chống Pháp 1950-1954, tại thôn Bản Slùng, xã Kháng Chiến có kho lương thực (kho thóc), cung cấp lương thực cho cán bộ của huyện và phục vụ cho chiến dịch Điện Biên Phủ. Kho thóc được làm bằng nhà cột gỗ, mái lợp bằng máng tre, rơm. Kho chứa được khoảng 200 tấn thóc. Với tinh thần yêu nước, lòng căm thù giặc sâu sắc, nhân dân xã Kháng Chiến đã quyên góp lương thực, ngày đêm xay thóc, giã gạo để nuôi cán bộ, nuôi quân, phục vụ cho Chiến dịch Điện Biên Phủ. Bên cạnh đó năm 1954, có Trường giáo huấn Đảng đặt tại Thôn Bản Bon đã góp phần nuôi giấu, bảo vệ cán bộ cách mạng tới học tập và làm việc trong những ngày tháng khó khăn gian khổ.

Trong Chiến thắng Điện Biên Phủ lẫy lừng năm châu, trấn động địa cầu, Chi bộ và nhân dân Kháng Chiến tự hào rằng mình đã góp một phần sức người, sức của, vật lực và xương máu làm nên chiến thắng ấy. Thực hiện đúng theo lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Đồng bào Kinh hay Thổ, Mường hay Mán, Gia rai hay Êđê, Xê đăng hay Bana và các dân tộc thiểu số khác đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau”.

Tự hào về những trang lịch sử hào hùng của quê hương, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến tiếp tục phấn đấu vươn lên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới, thời kỳ xây dựng xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà (1954-1975).

CHƯƠNG III

CHI BỘ, ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, THAM GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU NƯỚC (1954-1975)

I. CHI BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾN HÀNH CẢI CÁCH DÂN CHỦ, PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1954-1965)

1. Tiếp tục phát triển kinh tế - xã hội và cải tạo xã hội chủ nghĩa (1954-1961)

Thắng lợi của chiến dịch Điện Biên Phủ (ngày 07/5/1954) đã kết thúc cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, lập lại hòa bình ở Đông Dương, đưa cách mạng nước ta sang một giai đoạn mới, xây dựng miền Bắc theo con đường xã hội chủ nghĩa và tiến hành cách mạng giải phóng dân tộc ở miền Nam, hoàn thành độc lập dân tộc, dân chủ và thống nhất đất nước. Tình hình chính trị, kinh tế - xã hội ở huyện Trảng Định nói chung, xã Kháng Chiến nói riêng có nhiều thay đổi.

Bước vào giai đoạn cách mạng mới, Kháng Chiến có nhiều thuận lợi. Toàn Đảng, toàn dân vui mừng, phấn khởi trước thắng lợi to lớn của chín năm trường kì kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược. Hiểu rõ giá trị to lớn, ý nghĩa thắng lợi của cuộc kháng chiến, nhân dân các dân tộc Kháng Chiến càng thể hiện quyết tâm cùng cả nước giữ vững nền hòa bình, độc lập, đấu tranh thống nhất Tổ quốc. Qua cuộc kháng chiến, đội ngũ cán bộ, đảng viên được tôi luyện và trưởng thành, bộ máy chính quyền có kinh nghiệm trong công tác quản lý xã hội, các

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

đoàn thể quần chúng phát triển. Khôi đoàn kết toàn dân được củng cố và mở rộng vững chắc. Những thuận lợi đó đã giúp nhân dân thêm vững tin và quyết đi theo đường lối của Đảng.

Tuy nhiên, bên cạnh những thuận lợi, xã còn có nhiều khó khăn. Kháng Chiến là một xã miền núi, kinh tế vẫn mang tính chất tự cấp, tự túc và chủ yếu là sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi. Cơ sở hạ tầng chưa có, giao thông đi lại khó khăn, trình độ dân trí chưa cao, nhân dân còn duy trì nhiều phong tục tập quán lạc hậu,...

Sau năm 1954, Đảng ta xác định rõ nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam là: miền Bắc hòa bình, độc lập đi lên chủ nghĩa xã hội, miền Nam tiếp tục hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Tháng 9/1954, Bộ Chính trị Trung ương Đảng họp và đề ra nhiệm vụ chủ yếu cho cách mạng miền Bắc trong giai đoạn cách mạng mới là: “Hàn gắn vết thương chiến tranh, phục hồi và phát triển kinh tế một cách có kế hoạch, từng bước mở rộng giao lưu kinh tế giữa thành thị và nông thôn”.

Trong bối cảnh mới, năm 1954, Chi bộ Kháng Chiến tổ chức Đại hội lần thứ III (nhiệm kỳ 1954-1957). Đại hội đã xác định nhiệm vụ chính của Chi bộ trong giai đoạn này là kiện toàn, ổn định tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng vững mạnh, lãnh đạo nhân dân trong xã nỗ lực khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục sản xuất, phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân. Tại Đại hội, đồng chí Hoàng Việt Xuân tiếp tục được giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Trần Quốc An được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng về hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế, chống đói và phòng đói, theo sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân sản xuất cây trồng ngắn ngày. Với niềm hân hoan phấn khởi sau chiến thắng, nhân dân phát huy tinh thần tự lực tự cường trong kháng chiến, đoàn kết tương trợ giúp nhau sản xuất, giúp nhau ngày công lao động, sửa sang nhà cửa ổn định đời sống.

Để giải quyết khó khăn lương thực, Chi bộ xã phát động nhân dân tham gia phong trào khai hoang, phục hóa, thực hiện khẩu hiệu “tắc đất, tắc vàng”, mở rộng diện tích canh tác. Nhân dân Kháng Chiến cho nhau mượn trâu bò, nông cụ để sản xuất, trồng cây ngắn ngày cũng như nhận trợ cấp lương thực, vay vốn từ Nhà nước. Tham gia các phong trào thi đua phát triển sản xuất và thực hành tiết kiệm, cứu đói. Các biện pháp kỹ thuật như cây sâu, bừa kỹ, tăng phân bón ruộng, đắp bờ giữ nước. Nhờ đó diện tích đất canh tác được mở rộng, sản lượng lúa và hoa màu tăng lên.

Cùng với việc chỉ đạo phát triển sản xuất, khôi phục kinh tế, Chi bộ Đảng chú trọng chỉ đạo công tác văn hóa, giáo dục, y tế và đạt nhiều thành tích đáng kể.

Về y tế, các phong trào “ăn chín uống sôi”, “sạch làng tốt ruộng” được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Nhờ vậy sức khỏe của người dân được đảm bảo, cả xã hầu như không xảy ra dịch bệnh lớn nào. Các tổ chức đoàn thể thường xuyên tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân để bài trừ các tệ nạn, xây dựng nếp sống văn hóa mới. Phong trào văn hóa văn nghệ phát triển, đời sống văn hóa tinh

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

thần của người dân dần được cải thiện. Tuy nhiên trong nhân dân vẫn còn tồn tại những hủ tục lạc hậu.

Trong công tác giáo dục, phong trào bình dân học vụ tiếp tục diễn ra sôi nổi. Trong điều kiện mới, người dân không phải đi học ban đêm, không phải lo phòng tránh khi địch bắn phá, được tự do học ban ngày, tranh thủ học buổi trưa nên phong trào có điều kiện phát triển hơn. Nhờ đó số lượng người biết chữ ngày càng tăng. Trường cấp I được thành lập từ năm 1956 có từ lớp 1 đến lớp 2 được đặt tại Nà Kéo tiếp tục được mở rộng và thu hút nhiều học sinh đến trường.

Công tác xây dựng Đảng, củng cố chính quyền và các tổ chức quần chúng được quan tâm, chú trọng và được coi là nhiệm vụ trọng tâm. Chính vì vậy, Chi bộ xã tổ chức nhiều đợt sinh hoạt chính trị, các đợt tự phê bình và phê bình trong toàn cán bộ, đảng viên sinh hoạt trong Chi bộ. Công tác xây dựng Đảng, tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng được thực hiện tốt nhằm phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã.

Quán triệt chính sách của Đảng, năm 1955-1956 công tác giảm tô, cải cách ruộng đất được thực hiện theo sự chỉ đạo của Huyện ủy Tràng Định, quá trình thực hiện theo sự hướng dẫn của cán bộ đoàn cải cách. Khi thực hiện đoàn giảm tô, cải cách ruộng đất tiến hành điều tra thành phần các hộ gia đình trên địa bàn xã. Kết quả xã không có địa chủ, vì vậy chỉ tiến hành chia ruộng đất cho những hộ gia đình không có ruộng đất cày cấy. Cùng với việc thực hiện giảm tô, Chi bộ Đảng vận động quần chúng đấu tranh với

những tư tưởng hẹp hòi, tự ti dân tộc, nhất là âm mưu chia rẽ dân tộc của các phần tử xấu, thực hiện sự bình đẳng, tiến bộ giữa các dân tộc, từng bước xóa bỏ những tàn tích, tư tưởng của thực dân phong kiến, phản khoa học cản trở sự tiến bộ của xã hội. Với những chủ trương và biện pháp tích cực đó, tình hình chính trị, tư tưởng trong cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân được ổn định, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên, quần chúng tin tưởng vào sự lãnh đạo Đảng.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện cuộc vận động cải cách ruộng đất đã mắc phải một số khuyết điểm, sai lầm. Năm 1956, những sai lầm được Trung ương Đảng kịp thời phát hiện và sửa chữa.

Tháng 11/1957, Huyện ủy Trảng Định mở lớp bồi dưỡng công tác Đảng, công tác tổ chức cán bộ cho các đồng chí Chi ủy viên ở các xã, thị trấn và lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ chủ chốt ở các xã nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ. Các đồng chí Chi ủy viên và cán bộ chủ chốt của xã Kháng Chiến qua tham gia các lớp bồi dưỡng đã vận dụng sáng tạo vào công việc chỉ đạo, điều hành ở địa phương.

Cuối năm 1957, Đại hội Chi bộ xã Kháng Chiến lần thứ IV (nhiệm kỳ 1957-1959) được tổ chức. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ của địa phương, trong đó tập trung đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, vận động nhân dân xây tổ đổi công để giúp đỡ nhau về nhân công, giống, vốn, công cụ lao động sản xuất... giải quyết những khó khăn, tạo điều kiện gieo cấy đúng thời vụ, đồng thời đóng góp lương thực, thực phẩm cho Nhà nước. Tiếp tục củng

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

cố tổ chức Đảng, phát triển đảng viên, xây dựng, phát triển mạnh các tổ chức đoàn thể quần chúng. Đại hội bầu Chi ủy khóa mới, trong đó đồng chí Hoàng Việt Xuân tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Trần Trọng Lan được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Tháng 11/1958, Hội nghị lần thứ 14 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng quyết định đẩy mạnh cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Đưa nông dân vào làm ăn tập thể là phương hướng chính của nhiệm vụ cải tạo xã hội chủ nghĩa trong nông nghiệp. Thực hiện chủ trương của Đảng về đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể, trong thời gian này, nhằm ổn định và tương trợ giúp đỡ lẫn nhau trong sản xuất, ở xã Kháng Chiến đã phát triển phong trào tổ đổi công, lúc đầu thành lập tổ đổi công theo nhóm (tự liên kết), sau đó thành lập tổ đổi công trên cơ sở cân đối lao động và ruộng đất. Các hình thức đổi công gồm đổi công theo việc, theo mùa vụ hoặc đổi công thường xuyên trong mỗi mùa vụ, các tổ tiến hành bình công chấm điểm, tổ viên tự thống nhất và thanh toán với nhau.

Tháng 4/1959, Hội nghị lần thứ 16 Ban Chấp hành Trung ương Đảng bàn về hợp tác hóa nông nghiệp ở miền Bắc, nhận định: Một đặc điểm của miền núi thuộc miền Bắc nước ta là chưa hoàn thành cải cách dân chủ nhưng đã đi vào vận động đổi công, hợp tác xã, đẩy mạnh sản xuất. Vì vậy, ở miền núi nói chung vấn đề đặt ra lúc này là vận động hợp tác hóa nông nghiệp, phát triển sản xuất kết hợp với hoàn thành cải cách dân chủ. Tiếp đó, ngày 25/8/1959, Bộ Chính trị Trung ương Đảng ban hành Chỉ thị số 156-CT/TW “Về việc tiến hành hợp tác hóa nông

nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ ở miền núi phía Bắc nước ta”. Thực chất của cuộc vận động chính là tiến hành nhiệm vụ cách mạng xã hội chủ nghĩa, đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể, đồng thời giải quyết những tồn tại của nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân nhằm đánh tan thế lực của địa chủ, giải quyết vấn đề ruộng đất, trâu bò của địa chủ còn chiếm dụng nhiều hơn nông dân.

Trong bối cảnh đó, được sự chỉ đạo của cấp trên, tháng 6/1959, Chi bộ xã Kháng Chiến tổ chức Đại hội Chi bộ lần thứ V (nhiệm kỳ 1959-1961). Đại hội tiến hành tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được và kiểm điểm những hạn chế còn tồn tại trong nhiệm kỳ trước, đề ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới.

Đại hội bầu Chi ủy mới gồm 05 đồng chí, trong đó đồng chí Hoàng Việt Xuân được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Đình Minh Chương được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chi ủy viên gồm các đồng chí: Ma Văn Sang, Trần Quốc An, Hoàng Quốc Tiến¹.

Sau thành công của Đại hội, Chi bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên và nhân dân học tập, quán triệt chủ trương cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với các thành phần kinh tế do Nghị quyết của Hội nghị Trung ương lần thứ 14 đề ra, đồng thời tìm tòi các hình thức, biện pháp

1. Theo Quyết nghị số 345-QN/TĐB, ngày 13/6/1959 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn về công nhận Ban Chi ủy.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

thích hợp để đưa nông dân trong xã vào con đường làm ăn tập thể.

Ngày 04/11/1959, Hội đồng Chính phủ ban hành Nghị quyết “Về việc tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ miền núi”, với phương châm: “tích cực lãnh đạo, vững bước tiến lên, quy hoạch về mọi mặt, sát với từng vùng; làm tốt, vững và gọn”. Tuy nhiên, với miền núi, Nghị quyết cũng nhấn mạnh: “đảm bảo đoàn kết dân tộc, kiên nhẫn, thận trọng, tùy từng vùng khác nhau mà cách làm có khác nhau, tránh máy móc, rập khuôn, xuất phát từ những đặc điểm của miền núi và trình độ thực tại của các dân tộc”.

Thực hiện đường lối của Đảng, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, Chi bộ xã tuyên truyền vận động nhân dân tham gia vào hợp tác xã, kết quả một số hộ nông dân đã tự nguyện đóng góp nông cụ, trâu bò vào hợp tác xã. Đến năm 1959, xã hoàn thành việc lập tổ đổi công ở 13/13 xóm. Năm 1960, đại đa số các tổ đổi công chuyển lên thành hợp tác xã.

Những năm đầu làm ăn tập thể, hợp tác xã phát huy được tính ưu việt của lối làm ăn tập thể, cơ sở vật chất, kỹ thuật, thủy lợi, giống được chú trọng, tổng sản lượng thóc hàng năm luôn tăng, tận dụng biện pháp tăng vụ để trồng gối thêm hoa màu như ngô, khoai, rau, đậu... công của xã viên được cải thiện đáng kể, bình quân lương thực đầu người được giữ ở mức ổn định. Nhằm đem lại năng suất và hiệu quả cao trong sản xuất, các hợp tác xã trong xã đẩy mạnh phong trào làm phân xanh, ủ phân chuồng, phân trâu bò, cây nhà nhật... để phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Sản xuất phát triển, đời sống nhân dân dần ổn định hơn đã thúc đẩy hoạt động văn hóa - xã hội đi lên. Về giáo dục, phong trào bình dân học vụ tiếp tục được duy trì và phát triển, tỷ lệ người biết chữ năm sau luôn cao hơn năm trước. Trong công tác y tế, đã có vệ sinh viên ở các thôn xóm, nhờ đó các phong trào giữ gìn vệ sinh tiếp tục được phát động, công tác vệ sinh phòng bệnh, bảo vệ sức khỏe bà mẹ trẻ em có nhiều tiến bộ, ý thức phòng bệnh của người dân được nâng lên rõ rệt. Qua đó các dịch bệnh được đẩy lùi. Đối với công tác văn hóa, văn nghệ của xã luôn được chính quyền quan tâm chỉ đạo, các tiết mục văn nghệ không chỉ ca ngợi cuộc sống mới mà còn động viên nhân dân đoàn kết xây dựng đời sống mới tiến bộ và văn minh.

Trong công tác quốc phòng, giai đoạn 1958-1960 xã luôn tổ chức giao quân đúng kế hoạch và đúng chỉ tiêu được giao. Hầu hết thanh niên trẻ khỏe đều hăng hái tham gia nhập ngũ. Trong công tác an ninh chính trị, lực lượng an ninh xã luôn nêu cao tinh thần cảnh giác nhờ đó tình hình trật tự trị an của xã thời gian này luôn được đảm bảo.

Công tác xây dựng Đảng, chính quyền được đẩy mạnh. Các đợt học tập chính trị được tiến hành liên tục. Qua các đợt học tập chính trị, tinh thần giác ngộ của cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân về chủ nghĩa xã hội, quyết tâm chống Mỹ cứu nước trong các đảng viên và quần chúng được nâng cao, xây dựng lòng tin vào sự lãnh đạo của Đảng. Bên cạnh đó, Chi bộ bồi dưỡng, nâng cao phẩm chất chính trị cho nhiều đoàn viên ưu tú để kết nạp vào Đảng.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Cùng với việc xây dựng, củng cố hợp tác xã nông nghiệp, công tác xây dựng Đảng, chính quyền và các đoàn thể ngày càng được kiện toàn và củng cố. Ủy ban hành chính xã đã bắt tay vào thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng phát triển kinh tế - văn hóa, chăm lo đời sống nhân dân, chống âm mưu phá hoại của đế quốc Mỹ và tay sai, giữ vững an ninh chính trị, trật tự xã hội. Cùng với thắng lợi của việc thực hiện kế hoạch 3 năm khôi phục và bước đầu phát triển kinh tế - văn hóa (1955-1957), Chi bộ Đảng tiếp tục lãnh đạo nhân dân giành được nhiều thành tích trong việc thực hiện kế hoạch 3 năm cải tạo quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa (1958-1960). Diện mạo quê hương Kháng Chiến có nhiều thay đổi, người dân bước đầu làm quen với việc lao động tập thể, tinh thần đoàn kết được củng cố và phát huy. Các mặt văn hóa, xã hội, quốc phòng - an ninh được quan tâm, tổ chức Đảng được củng cố, kiện toàn.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, việc thực hiện kế hoạch 3 năm (1958-1960) còn tồn tại một số hạn chế, khuyết điểm như phong trào chưa thực sự vững chắc, việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật còn nhiều hạn chế. Chính vì vậy trong quá trình lãnh đạo, Chi bộ Đảng chủ động rút ra kinh nghiệm và lên kế hoạch để khắc phục những hạn chế đó.

Phát huy những thành tích đạt được, khắc phục những khó khăn sẽ là cơ sở để Chi bộ và nhân dân Kháng Chiến vững bước thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965), bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật cho chủ nghĩa xã hội được thuận lợi hơn.

2. Chi bộ lãnh đạo nhân dân thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)

Từ ngày 05-12/9/1960, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng Lao động Việt Nam diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Trên cơ sở phân tích tình hình quốc tế và trong nước, Đại hội đã vạch ra nhiệm vụ chiến lược cách mạng của cả nước cũng như nhiệm vụ cụ thể của cách mạng hai miền Nam - Bắc. Đồng thời, Đại hội đề ra nhiệm vụ kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) với nội dung: Phấn đấu bước đầu xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Mục đích của kế hoạch 5 năm là: Làm cho bà con nông dân biết mình là người làm chủ hợp tác xã, làm chủ Nhà nước, mà đã làm chủ thì phải đoàn kết để tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm nhằm nâng cao đời sống vật chất và văn hóa.

Cuối năm 1960, cách mạng cả nước đã có những bước chuyển biến quan trọng. Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc thắng lợi, tạo tiền đề vật chất cho việc phát triển kinh tế - xã hội. Ở miền Nam, công cuộc đấu tranh chống đế quốc và tay sai được duy trì và có bước phát triển mới. Miền Bắc tiếp tục giữ vững những thành tựu đã đạt được và đẩy mạnh công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, tạo nên nguồn sức mạnh tập thể to lớn, huy động sức người, sức của phục vụ cho cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi. Trong bối cảnh đó, từ ngày 15-25/3/1961, Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ IV được tiến hành. Đại hội nhận định tình hình tư tưởng, tổ chức, kinh tế - xã hội trong tỉnh, từ đó

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

xây dựng phương hướng phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng và củng cố Đảng trong giai đoạn mới.

Từ năm 1961-1965, Chi bộ xã Kháng Chiến tổ chức hai kỳ Đại hội, Đại hội lần thứ VI (nhiệm kỳ 1961-1963) và Đại hội lần thứ VII (nhiệm kỳ 1963-1965). Cả hai kỳ Đại hội tiến hành tổng kết những kết quả đã đạt được và những hạn chế trong lãnh đạo, chỉ đạo của Chi bộ trên tất cả các mặt, Đại hội nhấn mạnh: Toàn thể cán bộ, đảng viên đều phải đi đầu trong phong trào vận động xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, coi đây là cơ sở then chốt để đưa xã Kháng Chiến phát triển. Đồng thời vận động nhân dân thực hiện tốt các nhiệm vụ, kế hoạch của địa phương, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Song song với phát triển kinh tế - xã hội, Chi bộ chú trọng công tác phát triển đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo nguồn nhân lực lãnh đạo chính quyền.

Đại hội lần thứ VI, đồng chí Đinh Minh Chương được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Quốc Tiến được bầu giữ chức Phó Bí thư. Đại hội lần thứ VII, đồng chí Hoàng Văn Nặng được bầu giữ chức Bí thư Chi bộ, đồng chí Hoàng Quốc Tiến tiếp tục được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp, và Nghị quyết Đại hội Chi bộ lần thứ VI, Chi bộ và chính quyền xã tập trung lãnh đạo nhân dân thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm đó là: Toàn thể cán bộ, đảng viên đều phải đi đầu trong phong trào vận động xây dựng hợp tác xã nông nghiệp, coi đây là cơ sở then chốt để đưa xã Kháng Chiến phát triển. Đồng thời vận động nhân dân

thực hiện tốt các nhiệm vụ, kế hoạch của địa phương, góp phần xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Song song với phát triển kinh tế - xã hội, Chi bộ chú trọng công tác phát triển đội ngũ cán bộ, đảng viên, tạo nguồn nhân lực lãnh đạo chính quyền.

Ngày 21/02/1961, huyện Trảng Định vinh dự đón Chủ tịch Hồ Chí Minh đến thăm. Tại đây, Bác đã chúc tết và căn dặn đồng bào tích cực sản xuất, học tập và công tác tốt. Đưa Trảng Định trở thành một huyện kiểu mẫu trong phong trào thi đua yêu nước của tỉnh Lạng Sơn. Thấm nhuần tư tưởng của Người, Chi bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến càng nỗ lực, phấn đấu phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng, chi viện sức người sức của cho miền Nam ruột thịt.

Quán triệt phương châm coi phát triển nông nghiệp là nhiệm vụ trọng tâm trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất về phát triển kinh tế - xã hội, nhân dân trong xã cùng nhân dân trong huyện ra sức phấn đấu, tích cực đẩy mạnh mọi mặt, làm phân bón, thủy lợi, áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi... phát triển kinh tế.

Để phát triển kinh tế một cách toàn diện, Chi bộ và chính quyền xã đã xúc tiến củng cố phát triển hợp tác xã mua bán và tín dụng. Năm 1965, hợp tác xã mua bán và hợp tác xã tín dụng cũng được thành lập. Hợp tác xã mua bán chủ động khai thác nguồn hàng để cung cấp các mặt hàng nhu yếu phẩm phục vụ đời sống cho xã viên. Hợp tác xã nông nghiệp ngày càng phát triển sâu rộng, đến năm 1964, thu hút 100% số hộ nông dân tham gia.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Cùng với phong trào thi đua sản xuất, các mặt văn hóa, giáo dục, y tế cũng có nhiều tiến bộ. Về giáo dục, mặc dù cơ sở vật chất còn thiếu thốn nhưng phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” diễn ra sôi nổi, số lượng học sinh đến trường ngày càng tăng, chất lượng giáo dục được nâng cao. Trường cấp 2 được thành lập năm 1965, do ông Bế Quyết làm hiệu trưởng. Năm 1965, trường Đại học bách khoa Hà Nội gồm 7.000 người cùng hàng trăm tấn thiết bị, đồ dùng học tập thực hiện cuộc hành quân lịch sử rời Hà Nội (khu A) sơ tán lên Bản Bon, xã Kháng Chiến lấy tên là Trường văn hóa Hà Huy Tập¹. Tại đây các cán bộ và sinh viên trường được Chi bộ, chính quyền và nhân dân trong xã giúp đỡ cả về vật chất lẫn tinh thần.

Trong lĩnh vực y tế, công tác bảo vệ sức khỏe cho nhân dân giai đoạn này được chú trọng. Trạm xá xã được thành lập năm 1965, tăng cường công tác khám chữa bệnh cho nhân dân. Phong trào “sạch làng tốt ruộng” được phát động, vận động nhân dân rời chuồng chăn nuôi ra xa nhà, lập tủ thuốc, giữ vệ sinh gia đình và thôn xóm, xây dựng nhà ủ phân cho các đội ở hợp tác xã được thực hiện. Chính vì vậy trên địa bàn xã không có dịch bệnh lớn nào xảy ra.

Công tác văn hóa, văn nghệ của xã luôn được chính quyền quan tâm chỉ đạo. Các đội văn nghệ thường xuyên luyện tập để phục vụ khi có hội họp hay lễ hội, tạo nên một không khí vui tươi, lành mạnh trên địa bàn xã. Đối với công tác giữ gìn trật tự an ninh, Chi bộ xã coi đây là

1. Theo “Các giai đoạn lịch sử của Trường Đại học bách khoa Hà Nội”, đăng trên trang Web chính thức của trường: <https://hust.edu.vn/vi/about/cac-giai-doan-lich-su-191736.html>, tháng 3/2023.

một nhiệm vụ hết sức quan trọng. Chính vì vậy, Chi bộ lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công tác giữ gìn an ninh trật tự, nâng cao tinh thần cảnh giác với những âm mưu của kẻ thù, tích cực xây dựng lực lượng dân quân ở địa phương. Lực lượng dân quân xã trở thành nòng cốt trong việc giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn xã cũng như trong hoạt động sản xuất.

Trong thời gian từ năm 1961-1965, công tác xây dựng Đảng ngày càng được đẩy mạnh. Thông qua các đợt sinh hoạt chính trị, nhận thức của đảng viên về vai trò và trách nhiệm của mình đối với việc thực hiện các nhiệm vụ chung của địa phương được nâng lên, những nghị quyết của Trung ương được triển khai đến toàn thể đảng viên trong Chi bộ, đặc biệt là cuộc vận động xây dựng Chi, Đảng bộ 4 tốt, đảng viên 4 tốt theo chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng. Các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy nhanh chóng được triển khai và đi vào thực tiễn. Công tác sinh hoạt Đảng ngày càng đi vào nề nếp, công tác phát triển Đảng đạt được nhiều kết quả. Hằng năm, Chi bộ xã lựa chọn những quần chúng ưu tú để kết nạp vào Đảng, Chi bộ có sự phát triển cả về số lượng và chất lượng đảng viên.

Trong 5 năm (1961-1965), Chi bộ và nhân dân các dân tộc Kháng Chiến vượt qua những khó khăn thử thách và đạt được nhiều thành quả. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân địa phương từng bước được cải thiện, tạo sức mạnh cho phong trào cách mạng địa phương, sẵn sàng đối đầu quân địch, phản động. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa đã đi sâu vào đời sống các dân tộc trên địa bàn xã. Chế độ xã hội chủ nghĩa được bảo vệ và từng bước

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

củng cố vững chắc. Như vậy, trải qua 10 năm kể từ sau ngày hòa bình lập lại trên miền Bắc, dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến đã hoàn thành nhiệm vụ khôi phục và phát triển kinh tế, văn hóa; thực hiện có hiệu quả công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa. Trong quá trình thực hiện những nhiệm vụ của cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa, diện mạo kinh tế - xã hội của Kháng Chiến có nhiều khởi sắc. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt. Sự đoàn kết, nhất trí trong Chi bộ và nhân dân ngày càng được nâng cao. Phát huy những thành tích, ưu điểm, đồng thời khắc phục những hạn chế, yếu kém, Chi bộ Kháng Chiến tiếp tục lãnh đạo nhân dân các dân tộc trong xã bước vào thời kỳ mới vừa sản xuất, vừa trực tiếp chiến đấu chống chiến tranh phá hoại do đế quốc Mỹ gây ra.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TÍCH CỰC CHI VIỆN CHO TIỀN TUYẾN, GÓP PHẦN GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC (1965-1975)

1. Cùng với nhân dân miền Bắc đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ, tích cực chi viện cho tiền tuyến miền Nam (1965-1968)

Cuối năm 1964, đầu năm 1965, đế quốc Mỹ leo thang đánh phá ác liệt miền Bắc nhằm cắt đứt sự chi viện của hậu phương miền Bắc cho tiền tuyến miền Nam. Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của nhân dân miền Bắc nói chung và nhân dân Kháng Chiến nói riêng chuyển sang giai đoạn mới - giai đoạn vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa tiến hành cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Cuối tháng 3/1965, Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III ra nghị quyết về tình hình và nhiệm vụ cấp bách của cách mạng nước ta. Nghị quyết nêu rõ: Miền Nam vẫn là tiền tuyến lớn, miền Bắc vẫn là hậu phương lớn, nhưng nhiệm vụ của miền Bắc là vừa xây dựng, vừa trực tiếp chiến đấu, vừa chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam...”.

Thực hiện Nghị quyết của Trung ương Đảng, Huyện ủy Tràng Định đã kịp thời chỉ đạo toàn Đảng, toàn quân và toàn dân củng cố thế trận chiến tranh nhân dân, sẵn sàng đánh bại chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, chuyển hướng phát triển kinh tế, củng cố hậu phương, đảm bảo giao thông vận tải trong thời chiến, tăng cường công tác tư tưởng và tổ chức.

Trước tình hình Chi bộ Đảng xã Kháng Chiến ngày càng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Tràng Định, năm 1966, Chi bộ Kháng Chiến được chuẩn y lên thành Đảng bộ xã Kháng Chiến¹ gồm 4 chi bộ trực thuộc là: Chi bộ Bản Bon, Chi bộ Nà Kéo, Chi bộ Bản Slùng, Chi bộ Bản Nặm và tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ I (nhiệm kỳ 1966-1968). Tại Đại hội, đồng chí Hoàng Việt Xuân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Nặng được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Xã Kháng Chiến có vị trí chiến lược nằm trên đường số 4 từ thị xã Lạng Sơn lên Cao Bằng, vì thế giữ một

1. Theo Quyết nghị số 252-QN/TĐB ngày 10/11/1966 của Ban Chấp hành tỉnh Đảng bộ Lạng Sơn.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

vai trò quan trọng trong công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa và đấu tranh chống lại chiến tranh phá hoại của Mỹ. Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ và nhân dân xã Kháng Chiến đã nỗ lực phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ vừa sản xuất, vừa chiến đấu, chi viện cho chiến trường miền Nam.

Năm 1967, quân Mỹ gia tăng mở rộng quy mô đánh phá lên Lạng Sơn, tập trung phá hủy những mục tiêu quan trọng như bệnh viện, trường học, cơ quan, nhà ga, các xã trên trục đường giao thông quan trọng. Tại Kháng Chiến, tháng 8/1967, Mỹ cho máy bay ném bom phá cầu Bản Trại, do tình hình bắn phá ác liệt, để tránh tình trạng thiệt hại về tính mạng nhân dân, Đảng bộ đã tổ chức cho nhân dân di cư vào rừng tránh nạn, tránh xa các vùng như đường số 4, các trung tâm thôn, bản, nhà dân. Để giao thông thông suốt, năm 1968, Nhà nước cho xây dựng cầu tràn số 1 Bản Trại, thanh niên và dân công xã Kháng Chiến đã tích cực tham gia xây dựng cầu.

Hưởng ứng lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến chống Mỹ của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến đẩy mạnh chuyển dịch kinh tế sang thời chiến, sẵn sàng chiến đấu, kịp thời chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến với niềm tin tưởng và ý chí cách mạng cao độ. Với khẩu hiệu “Thóc không thiếu một cân, quân không thiếu một người”; “Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược”, Đảng bộ xã Kháng Chiến đã lãnh đạo các hợp tác xã cải tiến quy mô, nâng cao chất lượng quản lý sản xuất, trình độ kỹ thuật. Tập trung lấy sản xuất nông nghiệp làm khâu chính, đảm bảo

lượng thực trước mắt phục vụ chiến đấu. Đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, bên cạnh đó, chăn nuôi đại gia súc cũng được nhân dân và hợp tác xã chú trọng.

Hưởng ứng phong trào “Đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên”, Đảng bộ xã tích cực vận động thanh niên tham gia tuyển quân, lên đường nhập ngũ. Đã có nhiều nam, nữ thanh niên xung phong lên đường tham gia làm nhiệm vụ đảm bảo giao thông trên địa bàn xã. Thi đua với phong trào tòng quân hướng ra tiền tuyến. Tại hậu phương, lực lượng dân quân du kích xã Kháng Chiến không ngừng được củng cố, luyện tập quân sự, xây dựng trung đội dân quân trực chiến. Đặc biệt chị em phụ nữ đã thực hiện phong trào “Ba đảm đang” vừa lao động sản xuất, vừa tham gia lực lượng dân công hỏa tuyến, đảm bảo cho cuộc chiến đấu chống phá hoại của đế quốc Mỹ. Mặt trận Tổ quốc xã tổ chức động viên các đoàn thể thanh niên và nhân dân hăng hái tham gia các phong trào trong sản xuất, xây dựng kinh tế, chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Bên cạnh chi viện cho chiến trường, phong trào hợp tác hóa ngày càng phát triển sâu rộng. Năm 1967, những hợp tác xã quy mô thôn được nâng cấp lên thành những hợp tác xã liên thôn gồm: Bản Bon - Bản Tấp - Nà Sản thành hợp tác xã Bản Bon; Đổng Pán - Bản Trại thành hợp tác xã Bản Trại; Bản Nặm là 1 hợp tác xã; Nà Kéo - Bản Phiàng - Pò Loi thành hợp tác xã Nà Kéo; Bản Slùng - Bản Đuốc - Nà Trà thành hợp tác xã Bản Slùng. Những hợp tác xã với quy mô lớn hơn tạo nên những thay đổi lớn trong phương thức làm ăn tập thể, thu gọn bộ máy quản lý trong các hợp tác xã, tài sản hợp tác xã tăng lên đáng kể.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Thực hiện công cuộc vận động xây dựng chi bộ, Đảng bộ “4 tốt”, Đảng bộ Kháng Chiến đã quan tâm bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, tiếp tục công tác xây dựng, củng cố tư tưởng, tổ chức. Công tác văn hóa thông tin đã góp phần giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã nêu cao tinh thần yêu nước. Trong hoàn cảnh vừa sản xuất, vừa chiến đấu mặc dù đội ngũ cán bộ, đảng viên chưa nhiều nhưng đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ cấp trên đề ra, đảm bảo giao thông thông suốt, ổn định cuộc sống nhân dân.

Năm 1968, Đại hội Đảng bộ xã Kháng Chiến lần thứ II (nhiệm kỳ 1968-1970) được tổ chức. Đại hội đánh giá những ưu khuyết điểm của nhiệm kỳ trước và đề ra mục tiêu kế hoạch cho nhiệm kỳ mới. Tại Đại hội đồng chí Hoàng Việt Xuân được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Lý Văn Phình được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Trên mặt trận quân sự, quân và dân hai miền Nam, Bắc liên tiếp giáng cho Mỹ - Ngụy những đòn chí mạng. Cuộc tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân năm 1968 của quân dân miền Nam đã buộc Mỹ tuyên bố ngừng ném bom từ vĩ tuyến 20 trở ra Bắc và chấp nhận đàm phán với Chính phủ Việt Nam tại bàn đàm phán 4 bên ở Pa-ri (Pháp). Trong 4 năm (1965-1968), chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của địch, Đảng bộ Kháng Chiến đã lãnh đạo nhân dân cùng một lúc thực hiện hai nhiệm vụ: Vừa sản xuất, vừa chiến đấu và tích cực chi viện cho chiến trường miền Nam. Vượt qua khó khăn thử thách, nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến tích cực phát triển sản xuất nông nghiệp, tăng năng suất cây trồng, vật nuôi, từng bước thay đổi đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân.

Từ những thành quả đạt được đã giúp Đảng bộ Kháng Chiến trưởng thành hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo, rút ra nhiều kinh nghiệm, sẵn sàng bước vào giai đoạn cách mạng tiếp theo.

2. Kháng Chiến đẩy mạnh khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, tích cực chi viện cho tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (1969-1975)

Đầu năm 1969, Ních-xơn trúng cử lên làm Tổng thống Mỹ, thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” ở miền Nam Việt Nam, đồng thời, tiếp tục cuộc chiến tranh phá hoại ra miền Bắc. Mỹ đẩy mạnh chiến tranh trên toàn Đông Dương, đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao nhằm đánh lạc hướng dư luận thế giới và nhân dân Mỹ. Chiến tranh Việt Nam đi vào một giai đoạn mới, ngày càng trở nên ác liệt hơn.

Trước tình hình và yêu cầu nhiệm vụ của cách mạng cả nước, Bộ Chính trị Trung ương Đảng đã đề ra nhiệm vụ cho cách mạng miền Bắc là “Tranh thủ thời gian để quốc Mỹ ngừng ném bom, đẩy mạnh phát triển kinh tế - văn hóa, củng cố hậu phương vững mạnh và tiếp tục chi viện cho cách mạng miền Nam”.

Nắm bắt chủ trương của Đảng, căn cứ vào tình hình của địa phương, Huyện ủy Trảng Định đề ra nhiệm vụ cụ thể cho toàn Đảng, toàn nhân dân: Tiếp tục đẩy mạnh sản xuất, đảm bảo nhu cầu về lương thực, làm tròn nghĩa vụ của hậu phương với tiền tuyến; Tăng cường, chú trọng bảo vệ các tuyến đường giao thông huyết mạch; bên cạnh khôi phục kinh tế phải củng cố xây dựng lực lượng địa

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

phương, giữ vững trật tự, an ninh đối phó với âm mưu kích động của kẻ thù.

Giữa lúc nhân dân các dân tộc Kháng Chiến đang ra sức thi đua lao động sản xuất, chi viện cho miền Nam, ngày 2/9/1969, Chủ tịch Hồ Chí Minh - vị lãnh tụ vĩ đại của dân tộc Việt Nam qua đời. Sự ra đi của Người là một tổn thất lớn đối với toàn dân tộc. Nhân dân Kháng Chiến cùng đồng bào cả nước vô cùng thương tiếc trước sự ra đi của Hồ Chủ tịch. Biến đau thương thành hành động, cuối năm 1969, đầu năm 1970 nhằm ổn định thống nhất về chính trị, tư tưởng, Đảng bộ xã Kháng Chiến đã tiến hành các đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng như cuộc vận động: “Học tập và làm theo Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh”, làm theo Điều văn của Ban Chấp hành Trung ương và cuộc vận động “Nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh”.

Thông qua các lớp chính trị, cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu rõ hơn đạo đức, phẩm chất cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp cách mạng của dân tộc, giúp đồng bào dân tộc Kháng Chiến tin tưởng vào sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, tiếp tục cuộc kháng chiến còn dang dở và đầy thách thức.

Để chủ trương đi vào hành động thực tiễn cách mạng, Đảng bộ xã Kháng Chiến tiến hành đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng. Thông qua học tập chính trị, toàn Đảng bộ xác định rõ nhiệm vụ cấp bách trước mắt, đồng thời mỗi đảng viên phải nỗ lực vươn lên, làm đầu tàu gương mẫu theo phương châm: Đảng viên đi trước, làng nước theo sau. Tạo khí thế thi đua sôi nổi trên mọi

lĩnh vực lao động sản xuất, học tập, công tác và chiến đấu.

Năm 1970, Đại hội Đảng bộ xã Kháng Chiến lần thứ III (nhiệm kỳ 1970-1972) được tiến hành. Đại hội đã đánh giá những thành tích đạt được trong nhiệm kỳ 1968-1970. Trên cơ sở đó, tiến hành thảo luận và đưa ra những phương hướng, nhiệm vụ trong thời gian tới. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, đồng chí Hoàng Việt Xuân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Dưới ánh sáng của Nghị quyết Trung ương Đảng lần thứ 19 và các nghị quyết của Tỉnh ủy, Huyện ủy, Đảng bộ Kháng Chiến đã lãnh đạo nhân dân thực hiện các mục tiêu kinh tế, xã hội mà trọng tâm là phát triển cây lương thực. Các hợp tác xã đã mạnh dạn đầu tư thâm canh, chuyên canh, áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiên bộ vào sản xuất, sử dụng các giống cây trồng mới nên năng suất cây trồng ngày càng tăng. Trong chăn nuôi, đàn trâu bò có chiều hướng gia tăng số lượng, chăn nuôi gia cầm được phát triển.

Ở Kháng Chiến không có chợ, nhân dân muốn trao đổi hàng hóa, nông phẩm phải đi bộ ra Thất Khê mất nhiều thời gian, cùng với tình hình địch bắn phá rất nguy hiểm. Vì vậy hợp tác xã mua bán đã nhập các mặt hàng thiết yếu như: muối, dầu, giấy, bút... để cung cấp kịp thời các nhu yếu phẩm cơ bản phục vụ cho đời sống nhân dân. Trong sản xuất, nhân dân tích cực áp dụng tiên bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi. Các giống lúa có năng suất được đưa vào sản xuất rộng rãi như: Mộc Tuyền, Bao thai lùn, Bao thai Hồng, Trân Châu Lùn... Bên cạnh phát triển lương thực, thời kỳ này các hợp tác xã còn trồng cây thuốc lá, cả xã có

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

hai lò sấy thuốc lá. Công tác thủy lợi được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo, sửa chữa, xây dựng các công trình lấy nước từ suối về các đồng ruộng.

Trong hoàn cảnh chiến tranh chưa kết thúc, nhưng các hoạt động văn hóa, giáo dục, y tế vẫn được Đảng bộ quan tâm phát triển. Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng thầy và trò nhà trường vẫn tiếp tục thi đua dạy và học tốt. Công tác vệ sinh phòng bệnh được đẩy mạnh. Năm 1970, trường Đại học bách khoa rời Bản Bôn để về địa điểm trường cũ tại Hà Nội.

Đầu năm 1972, Tổng thống Mỹ Nich-xon tuyên bố chính thức mở rộng chiến tranh phá hoại miền Bắc lần 2 nhằm ngăn chặn sự chi viện của miền Bắc đối với miền Nam. Được sự chỉ đạo, lãnh đạo của cấp trên, Đảng bộ Kháng Chiến phối hợp với dân quân tự vệ tổ chức phương án phòng chống tập kích. Trong cuộc chiến đấu chống chiến tranh phá hoại, nhân dân các dân tộc Kháng Chiến đã tích cực huy động sức người, sức của ra các chiến trường.

Trước tình hình và nhiệm vụ mới, trong năm 1972, Đảng bộ xã Kháng Chiến tiến hành Đại hội lần thứ IV (nhiệm kỳ 1972-1974). Nhiệm vụ trọng tâm của Đại hội là tổng kết công tác lãnh đạo các hoạt động sản xuất, nghĩa vụ với Nhà nước và chi viện cho tiền tuyến miền Nam, đề ra Nghị quyết khóa mới. Đồng thời, Đại hội cũng tiến hành bầu Ban Chấp hành. Đồng chí Hoàng Tân Lang được bầu giữ chức Bí thư, đồng chí Lê Thế Nhậm giữ chức Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Trong hoàn cảnh khó khăn, công tác giáo dục, văn hóa, y tế - xã hội ở Kháng Chiến vẫn được duy trì và phát

triển. Phong trào “2 tốt” vẫn được đẩy mạnh thực hiện tốt. Trong công tác y tế, vệ sinh phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân đạt được những tiến bộ nhất định, kết hợp với khám phục vụ tuyến quân, vừa kết hợp thực hiện phong trào “3 dứt điểm”.

Công tác thông tin tuyên truyền được Đảng bộ xã đặc biệt quan tâm, tuyên truyền về các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách của Nhà nước. Bên cạnh đó, nhiều loại sách báo được phát hành đến các hợp tác xã. Nhờ vậy, trình độ dân trí được nâng cao, xây dựng nếp sống văn minh.

Cùng với chiến đấu chống chiến tranh của Mỹ, việc giữ vững trật tự, trị an trên địa bàn xã được quan tâm. Ban công an đã tổ chức các đợt vận động phổ biến cho nhân dân toàn xã về Nghị quyết an ninh năm 1972, pháp lệnh bảo vệ tài sản xã hội chủ nghĩa và tài sản của nhân dân, pháp lệnh trừng trị tội phạm, điều lệnh thời chiến, chỉ thị phòng không sơ tán và giữ gìn trật tự trị an. Bên cạnh giáo dục nâng cao cảnh giác, Đảng bộ xã Kháng Chiến còn chú trọng chống chiến tranh tâm lý của địch, kịp thời giải thích, vạch trần thông qua loa truyền thanh cho nhân dân hiểu rõ. Nhờ vậy, tinh thần cảnh giác trong nhân dân được nâng cao.

Công tác xây dựng Đảng được Đảng bộ xác định là điều kiện tiên quyết để hoàn thành thắng lợi các nhiệm vụ chính trị. Từ năm 1969-1972, thực hiện Nghị quyết số 195-NQ/TW ngày 06/3/1970 của Bộ Chính trị “Về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh”. Đảng bộ xã tổ chức nhiều đợt học

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

tập, nâng cao nhận thức của mỗi đảng viên, tăng cường tổ chức sinh hoạt Đảng. Thực hiện Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 20/6/1971 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc đưa những người không đủ tư cách ra khỏi Đảng, đội ngũ đảng viên được tổ chức khai lý lịch rõ ràng, học các Điều lệ Đảng và tổ chức kiểm điểm một cách nghiêm túc.

Sau khi bị thất bại nặng nề trên các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao, cuối tháng 12/1972, đế quốc Mỹ huy động lực lượng lớn gồm các máy bay quân sự chiến lược B52, F111 mở cuộc tập kích vào Hà Nội, Hải Phòng với mục đích “đưa miền Bắc về thời kỳ đồ đá”. Qua 12 ngày đêm chiến đấu, quân và dân miền Bắc đã làm nên chiến thắng lẫy lừng “Điện Biên Phủ trên không”, buộc Mỹ phải đi tới ký kết Hiệp định Pa-ri, kết thúc chiến tranh tại Việt Nam vào ngày 27/01/1973. Hòa bình được lập lại ở miền Bắc nhưng cuộc chiến tranh phá hoại của Mỹ đã phá hủy hầu hết những gì mà nhân dân ta tốn biết bao công sức để xây dựng. Trước tình hình đó nhiệm vụ đặt ra cho miền Bắc là phải tranh thủ điều kiện hòa bình để khắc phục hậu quả chiến tranh, phục hồi và phát triển kinh tế, đẩy mạnh sản xuất, tăng cường tiềm lực mọi mặt của hậu phương, sẵn sàng đối phó với âm mưu và hành động của kẻ thù.

Thực hiện chỉ thị của Tỉnh ủy Lạng Sơn, năm 1974, Đại hội Đảng bộ xã Kháng Chiến lần thứ V (nhiệm kỳ 1974-1976) được tổ chức. Sau khi tổng kết tình hình mọi mặt của xã, thông qua Báo cáo chính trị, Đại hội đề ra mục tiêu, nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, đồng chí Hoàng Tân Lang được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nông Văn Thôn giữ chức Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban hành chính xã.

Từ cuối năm 1974, thế và lực của phong trào cách mạng ở miền Nam có nhiều chuyển biến tích cực cho ta. Bộ Chính trị quyết định tập trung mọi nỗ lực, tranh thủ thời cơ mở chiến dịch cuối cùng với quyết tâm giải phóng miền Nam trước mùa mưa năm 1975. Cùng với cả nước, Đảng bộ và nhân dân Kháng Chiến thi đua, ra sức phấn đấu sản xuất, hăng hái chi viện theo yêu cầu của tiền tuyến.

Ngày 30/4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng, kết thúc 21 năm chống đế quốc Mỹ, non sông thu về một mối, Bắc - Nam sum họp một nhà. Nhân dân các dân tộc Kháng Chiến hòa chung niềm vui với toàn Đảng, toàn dân tộc, sẵn sàng bước vào kỷ nguyên mới: Kỷ nguyên độc lập, tự do và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, Đảng bộ cùng nhân dân các dân tộc Kháng Chiến đã phát huy truyền thống yêu nước, bất khuất, kiên cường vượt qua khó khăn, thử thách phấn đấu vì mục tiêu chung của cả dân tộc. Đảng bộ đã cùng nhân dân từng bước khôi phục kinh tế, hoàn thành cuộc cải cách ruộng đất, thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất, góp phần cùng miền Bắc xây dựng chủ nghĩa xã hội trở thành căn cứ địa cách mạng của cả nước. Hệ thống hợp tác xã trên địa bàn xã được ra đời, tạo cơ sở vững chắc phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh, hoàn thành nghĩa vụ đóng góp cho Nhà nước.

Trong khói lửa chiến tranh, chủ nghĩa anh hùng cách mạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc Kháng Chiến một lần nữa được sáng ngời. Trong lao động,

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

đức tính cần cù, chịu khó, những phẩm chất cao quý của con người Kháng Chiến được phát huy cao độ, thực hiện xuất sắc những mục tiêu kinh tế, phát triển xã hội. Những thành công và bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tế lãnh đạo của Đảng bộ Kháng Chiến trong 21 năm (1954-1975) vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, đồng thời góp phần cùng toàn Đảng bộ và nhân dân trong huyện, trong tỉnh tích cực chi viện cho tiền tuyến lớn miền Nam, đánh thắng đế quốc Mỹ xâm lược chính là cơ sở quan trọng để Đảng bộ và nhân dân Kháng Chiến tự hào phát huy, vững bước tiến lên cùng cả nước xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc.

CHƯƠNG IV

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN HAI NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975-1985)

I. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT, CHỐNG CHIẾN TRANH BIÊN GIỚI PHÍA BẮC (1975-1980)

Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975 của nhân dân ta kết thúc thắng lợi bằng chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, thống nhất hoàn toàn đất nước. Việt Nam tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội trên toàn lãnh thổ. Trong hoàn cảnh mới, Đảng ta tiếp tục lãnh đạo nhân dân cả nước thực hiện nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Đảng bộ và nhân dân xã Kháng Chiến bước vào thời kỳ xây dựng xã hội chủ nghĩa với những thuận lợi cơ bản: Trải qua hơn 20 năm xây dựng chủ nghĩa xã hội, nhân dân Kháng Chiến đã đạt được thành tựu trên nhiều mặt, hoạt động sản xuất cơ bản đi vào nền nếp, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội. Đội ngũ cán bộ, đảng viên trưởng thành từng ngày qua các phong trào cách mạng. Đảng bộ tận tình chăm lo phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Cùng với những thuận lợi, Đảng bộ và nhân dân Kháng Chiến cũng đối mặt không ít những khó khăn, thử thách do tàn tích của chiến tranh để lại. Thiên tai, hạn hán, lũ quét thường xuyên xảy ra. Các thế lực thù địch vẫn dùng mọi thủ đoạn để tìm cách phá hoại thành quả cách mạng của Đảng và Nhà nước ta. Nền kinh tế nhìn chung vẫn còn mang nặng tính tự cung tự cấp, sản

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

xuất tiêu nông, cơ sở hạ tầng còn kém, trình độ của cán bộ còn nhiều hạn chế.

Tháng 9/1975, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã họp Hội nghị lần thứ 24 (khóa III) và ra Nghị quyết về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới: “Hoàn thành thống nhất nước nhà, đưa cả nước tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội; miền Bắc phải tiếp tục đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; miền Nam phải đồng thời tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội”.

Tháng 4/1976, nhân dân cả nước tiến hành bầu cử Quốc hội, thực hiện thống nhất Tổ quốc về mặt Nhà nước. Ngày 25/4/1976, hơn 90% cử tri Kháng Chiến hăng hái tham gia bầu cử, lựa chọn những đại biểu xứng đáng nhất vào Quốc hội khóa VI. Tại kỳ họp đầu tiên của Quốc hội khóa VI, Đảng ta đã đổi tên nước thành nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; quy định Quốc kỳ là nền đỏ sao vàng; Quốc ca là bài Tiến quân ca; Hà Nội là thủ đô của nước Việt Nam và chính thức đổi tên thành phố Sài Gòn - Gia Định là thành phố Hồ Chí Minh; Ủy ban hành chính các cấp đổi thành Ủy ban nhân dân các cấp. Thắng lợi của cuộc Tổng tuyển cử đại biểu Quốc hội đã cổ vũ mạnh mẽ phong trào thi đua lao động sản xuất, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội trong cả nước.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, năm 1976, Đại hội Đảng bộ Kháng Chiến lần thứ VI (nhiệm kỳ 1976-1978) được tiến hành. Đây là kỳ Đại hội được diễn ra sau khi miền Nam được giải phóng, đất nước thống

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

nhất. Đại hội đã tổng kết, đánh giá quá trình thực hiện công cuộc xây dựng xã hội chủ nghĩa và đấu tranh chống đế quốc Mỹ dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ.

Về kinh tế, xã Kháng Chiến đã thiết lập được hệ thống các hợp tác xã nông nghiệp, hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tín dụng, củng cố và phát triển các hoạt động kinh tế. Áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, hệ thống thủy lợi, cơ sở vật chất kỹ thuật được đưa vào sản xuất đem lại năng suất ngày càng tăng.

Trong xây dựng cơ bản, Kháng Chiến tập trung tu sửa các công trình thủy lợi nhỏ và vừa, tạo điều kiện mở rộng diện tích sản xuất. Chính quyền đã huy động nhân dân đào đắp mương phai, phục vụ sản xuất nông nghiệp. Các đoạn đường liên thôn, liên xã được tiến hành tu sửa, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân. Năm 1976, do cầu trần số 1 Bản Trại thường xuyên bị lũ ngập từ 10-15 ngày ảnh hưởng đến nhu cầu đi lại của nhân dân nên Nhà nước đã cho xây dựng cầu treo Bản Trại đảm bảo giao thông thông suốt.

Về văn hóa - xã hội, công tác dạy học, xây dựng nền văn hóa xã hội chủ nghĩa được bà con tiếp thu tích cực. Xã đã xây dựng được trường cấp I, các lớp vỡ lòng thu hút đông đảo học sinh trong độ tuổi đi học, tỷ lệ người dân mù chữ giảm rõ rệt.

Đại hội đã họp và đề ra những phương hướng, nhiệm vụ mới: Giải quyết các vấn đề hậu quả chiến tranh, tiếp tục phát triển kinh tế. Tăng cường cơ sở vật chất cho hệ thống trường học, trạm xá đáp ứng yêu cầu học tập, bảo vệ sức khỏe cho bà con nhân dân trong xã. Các hoạt

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

động văn hóa, văn nghệ cần được phổ biến rộng rãi nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho nhân dân. Tăng cường củng cố an ninh quốc phòng, trật tự xã hội, thực hiện chính sách đối với gia đình có công với cách mạng, thương binh, liệt sĩ, bố trí việc làm cho bộ đội, thanh niên xung phong xã hoàn thành nhiệm vụ trở về quê hương tiếp tục xây dựng, củng cố đội ngũ cán bộ đảng viên, đưa Đảng bộ phát triển vững mạnh.

Đại hội đã họp và bầu ra Ban Chấp hành khóa mới: Đồng chí Nông Văn Thôn giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Hù giữ chức Phó Bí thư.

Tháng 12/1976, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Đảng được tiến hành tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội đã tổng kết những bài học lớn của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, quyết định đề ra phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch 5 năm (1976-1980) nhằm hai mục tiêu cơ bản và cấp bách: Xây dựng một bước cơ sở vật chất kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội, hình thành bước đầu cơ bản kinh tế mới trong cả nước và cải thiện một bước đời sống của nhân dân lao động. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, Đảng bộ xã Kháng Chiến lãnh đạo nhân dân bắt tay vào thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ hai.

Thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, năm 1978 Đảng bộ xã Kháng Chiến tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ VII (nhiệm kỳ 1978-1979). Đại hội đã tổng kết những thành tựu đạt được của nhiệm kỳ trước, trên cơ sở đánh giá và rút ra những kinh nghiệm, Đại hội đưa ra phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ tiếp theo.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, đồng chí Nguyễn Văn Tài được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Hù giữ chức Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Về sản xuất nông nghiệp, Đảng bộ đã chỉ đạo cho các Ban chủ nhiệm hợp tác xã tổ chức lại sản xuất, thành lập lại các đội chuyên. Để khắc phục tình hình xấu của thời tiết, nhân dân Kháng Chiến tích cực làm phân bón chăm sóc số diện tích lúa đã cấy, đưa năng suất lương thực đạt tối đa. Ngoài ra, Đảng bộ còn chỉ đạo các hợp tác xã vận động xã viên tận dụng khai thác tối đa diện tích đất đai của địa phương, hạn chế bỏ hoang. Các loại cây hoa màu cũng được hợp tác xã và hộ gia đình tận dụng diện tích đất để gieo trồng, tạo thêm công ăn việc làm, đa dạng nguồn lương thực.

Cùng với trồng trọt, chăn nuôi gia súc trong các hợp tác xã và hộ gia đình xã viên tiếp tục được chú trọng phát triển. Đàn trâu, bò luôn được xã Kháng Chiến duy trì để đảm bảo sức kéo trong sản xuất.

Trong quá trình lãnh đạo các hợp tác xã hoàn thành chỉ tiêu sản xuất, Đảng bộ đã triển khai thực hiện Chỉ thị số 208-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương về tổ chức lại sản xuất. Để cải tiến quản lý hợp tác xã nông nghiệp, Đảng bộ Kháng Chiến tổ chức cho các Ban hợp tác xã, cán bộ, đảng viên tham dự các lớp tập huấn nghiệp vụ, học tập chỉ thị để từ đó tuyên truyền sâu rộng đến quần chúng nhân dân. Bên cạnh đó, để thực hiện đổi mới cơ cấu kinh tế của xã, hợp tác xã mua bán đã giải quyết tốt việc phân phối sản phẩm. Mậu dịch quốc doanh đã phối

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

hợp chặt chẽ với hợp tác xã mua bán, cung cấp những yếu phẩm cho nhân dân như: Dầu hỏa, giấy viết, muối, và nông cụ phục vụ sản xuất. Hợp tác xã tín dụng tiến hành đánh giá tài sản, giải quyết các mặt tồn đọng, nhất là vấn đề nợ của xã viên.

Bên cạnh tập trung phát triển kinh tế, Đảng bộ cũng chỉ đạo phát triển văn hóa, giáo dục, nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của nhân dân. Trong công tác giáo dục, được Đảng bộ lãnh đạo, cán bộ, giáo viên tập trung đẩy mạnh phong trào thi đua “hai tốt”, nhà trường tích cực vận động các hộ gia đình cho con em đến trường. Cơ sở vật chất từng bước được Đảng bộ hỗ trợ, kiên cố hóa, đảm bảo điều kiện tốt nhất có thể phục vụ dạy và học. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được đảm bảo. Trong thời gian này, trạm tiếp tục được tu sửa và bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị khám chữa bệnh. Mặc dù còn nhiều khó khăn nhưng các cán bộ y tế xã vẫn thực hiện tốt các chương trình khám bệnh cho nhân dân: Công tác tiêm chủng cho trẻ sơ sinh được tổ chức đúng kế hoạch, hoạt động tuyên truyền cho nhân dân về phòng tránh bệnh dịch sốt rét được tổ chức thường xuyên, phong trào “ba sạch” được nhân dân tích cực thực hiện, giảm thiểu nguy cơ các dịch bệnh vào mùa mưa.

Ngày 29/12/1978, Quốc hội đã đưa ra Nghị quyết về việc xác lập lại hành chính tỉnh Cao Lạng, theo đó, Lạng Sơn và Cao Bằng được chia tách trở về hành chính như trước năm 1976. Ngay sau khi có Quyết định, Tỉnh ủy Lạng Sơn đã tổ chức ổn định bộ máy hành chính, nhanh chóng ổn định đời sống cho nhân dân yên tâm làm kinh tế.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy tổ chức cho các đảng viên tiến hành học tập, thực hiện Chỉ thị số 72-CT/TW (ngày 8/5/1979) về việc tăng cường công tác phát triển Đảng và kiện toàn củng cố tổ chức Đảng, tổ chức cho các đảng viên thực hiện kê khai lý lịch, trung thực trong công tác phê bình và tự phê bình, đấu tranh chống những biểu hiện tiêu cực trong nội bộ Đảng, chính quyền.

Công tác thông tin tuyên truyền được chú trọng với nội dung tuyên truyền lành mạnh, bám sát chủ trương của Đảng, góp phần tích cực trong công tác giáo dục tư tưởng, nâng cao ý thức tự chủ trong quần chúng nhân dân. Nhờ sự tích cực tuyên truyền, các phong tục lạc hậu trong ma chay, cưới hỏi đã giảm dần. Thông qua công tác tuyên truyền, Chỉ thị số 214-CT/TW, ngày 15/01/1975 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, ngày giỗ, ngày hội các hoạt động văn hóa được đẩy mạnh trên địa bàn xã. Trong các ngày lễ tết, lễ kỷ niệm, xã có đội văn nghệ xung kích của huyện về biểu diễn. Những nỗ lực và kết quả đạt được trong phong trào văn hóa thông tin góp phần tạo thêm động lực cho nhân dân tích cực sản xuất.

Giữa năm 1978, tình hình an ninh biên giới bắt đầu có nhiều diễn biến phức tạp. Ở biên giới Tây Nam, lực lượng phản động Pôn-Pốt ở Campuchia tiến công dọc biên giới một số tỉnh nước ta. Ở phía Bắc, Trung Quốc ngang nhiên có những hành động gây chiến tranh tại vùng biên giới. Ngày 15/7/1978, Trung Quốc đơn phương ra lệnh đóng cửa khẩu biên giới, dung túng cho bọn phản động làm nhiều loạn trật tự nơi vùng biên khiến cho tình hình trở nên căng thẳng hơn lúc nào hết. Trước tình hình đó, ở xã

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Kháng Chiến có đơn vị đặc công D27 đóng quân tại Bản Bon nhằm phối hợp với quân dân địa phương ứng phó với tình hình an ninh chính trị bất ổn. Đến tháng 8/1978, tình hình trở nên phức tạp khi Trung Quốc điều động quân áp sát tuyến biên giới Lạng Sơn. Ngày 17/2/1979, Trung Quốc huy động hơn 60 vạn quân tấn công nước ta trên toàn tuyến biên giới của 6 tỉnh phía Bắc từ huyện Phong Thổ (Lai Châu) đến huyện Móng Cái (Quảng Ninh).

Trước tình hình đó, thực hiện chủ trương của Trung ương Đảng chuyển hướng chiến lược từ thời bình sang thời chiến, các địa phương quán triệt công tác, chuẩn bị tinh thần, sẵn sàng chiến đấu bất cứ lúc nào. Đảng bộ và chính quyền xã Kháng Chiến đã động viên cán bộ, đảng viên, nhân dân các dân tộc đẩy lên phong trào thi đua quyết tâm chống chiến tranh xâm lược. Kháng Chiến đã chủ động xây dựng các tuyến phòng thủ bản, xã, cụm chiến đấu. Công tác quốc phòng, an ninh được đẩy lên cao độ, lực lượng quân sự địa phương được tăng cường, dân quân được trang bị thêm vũ khí, đạn dược, xây dựng phương án phòng chống địch. Đảng bộ đã lãnh đạo các thôn, bản tập trung cho nhân dân, đặc biệt người già và trẻ nhỏ sơ tán. Ngay sau đó, ngày 5/3/1979 Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng ký sắc lệnh 29-LCT ra Lệnh tổng động viên, chuẩn bị lực lượng sẵn sàng chiến đấu, chuyển tình thế từ thời bình sang thời chiến.

Trước sự chiến đấu kiên cường của quân và dân ta, ngày 5/3/1979 phía Trung Quốc tuyên bố rút quân. Trên đường rút quân, quân Trung Quốc đã phá toàn bộ cầu cống dọc đường số 4 trong đó có cầu Bản Trại. Vì vậy đến

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

năm 1980, Nhà nước cho xây dựng cầu trần Bản Trại số hai cách cầu trần số một 170m, năm 1983 cầu được hoàn thành và đưa vào sử dụng.

Thực hiện chỉ thị của Bộ Nội vụ, dưới sự lãnh đạo của tỉnh Lạng Sơn, huyện Tràng Định về công tác giữ vững an ninh chính trị trong tình hình mới, Đảng bộ Kháng Chiến đã kết hợp chặt chẽ triển khai có hiệu quả phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với lực lượng bảo vệ cơ sở. Vì vậy, trong tình hình có nhiều diễn biến phức tạp nhưng an ninh trật tự vẫn được giữ vững, công tác tuần tra, canh gác được thực hiện liên tục, thường xuyên, giữ vững trật tự, trị an. Công tác hậu phương quân đội được Đảng bộ đặc biệt quan tâm, đã thành lập được các tiểu đội dân quân cơ động chiến đấu, thực hiện đầy đủ chính sách theo quy định cho những cá nhân tham gia kháng chiến. Công tác tuyển quân, động viên thanh niên lên đường nhập ngũ luôn được quan tâm, triển khai, góp phần bổ sung vào lực lượng quân chủ lực của huyện.

Sau khi chiến tranh biên giới kết thúc, năm 1979, Đảng bộ xã Kháng Chiến tổ chức Đại hội lần thứ VIII (nhiệm kỳ 1979-1981). Đại hội tổng kết những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ trước và đề ra phương hướng nhiệm vụ cho nhiệm kỳ mới, trong đó nhấn mạnh: tiếp tục lấy phát triển kinh tế nông nghiệp làm trọng tâm, bên cạnh đó đẩy mạnh phát triển chăn nuôi. Quan tâm phát triển văn hóa, giáo dục, y tế. Xây dựng an ninh quốc phòng ngày càng vững mạnh. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, trong đó đồng chí Nguyễn Văn Tài được bầu giữ

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

chức Bí thư Đảng ủy¹, đồng chí Hoàng Văn Hù được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Nhìn chung, 5 năm thực hiện kế hoạch Nhà nước (1976-1980), Đảng bộ xã Kháng Chiến đã lãnh đạo nhân dân các dân tộc thực hiện 2 nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh bảo vệ biên giới phía Bắc. Những kết quả đạt được trong những năm củng cố, xây dựng kinh tế - xã hội của Đảng bộ Kháng Chiến đã tạo điều kiện cho nhân dân tiếp tục đẩy mạnh xây dựng kinh tế trong giai đoạn cách mạng tiếp theo, khắc phục khó khăn, giúp đỡ đồng bào ở biên giới chịu nhiều thiệt hại sau chiến tranh.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (1981-1985)

Cuối những năm 70 của thế kỷ XX, nền kinh tế nước ta bắt đầu có nhiều dấu hiệu khủng hoảng, sản xuất, phân phối và lưu thông hàng hóa đình trệ, đất nước rơi vào tình trạng bị bao vây cấm vận. Tình hình tranh chấp, lấn chiếm đất trong nội bộ hợp tác xã trở nên gay gắt hơn bao giờ hết. Thực tế trên địa bàn huyện Trảng Định đã có nhiều hợp tác xã tan rã, số xã viên xin rút khỏi hợp tác xã, di cư vào miền Nam ngày càng đông. Những biểu hiện tiêu cực trong hoạt động mô hình hợp tác xã đã làm đảo lộn và phá vỡ quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Tình trạng thiếu

1. Năm 1980, đồng chí Bé Quyết được Huyện ủy chỉ định bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến và giữ chức Bí thư Đảng ủy xã Kháng Chiến giai đoạn 1980-1981.

lượng thực, hàng hóa khan hiếm đã khiến đời sống nhân dân gặp rất nhiều khó khăn.

Đứng trước tình thế trên, để tháo gỡ những khó khăn về kinh tế, trong lĩnh vực nông nghiệp, ngày 13/1/1981 Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị số 100-CT/TW (gọi tắt là khoán 100) về “Cải tiến công tác khoán, mở rộng khoán sản phẩm đến nhóm và người lao động trong hợp tác xã nông nghiệp”.

Mục đích của công tác khoán được nêu rõ trong Chỉ thị 100 gồm: Phát triển sản xuất và nâng cao hiệu quả kinh tế; củng cố và tăng cường quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa; nâng cao đời sống thu nhập của xã viên.

Nguyên tắc của công tác khoán là:

1- Hợp tác xã nông nghiệp phải quản lý chặt chẽ và sử dụng có hiệu quả tư liệu sản xuất, trước hết là ruộng đất, sức kéo, phân bón, các công cụ và các cơ sở vật chất-kỹ thuật của tập thể.

2- Hợp tác xã phải tổ chức tốt việc quản lý và điều hành lao động, phát huy tính hơn hăng của sự hiệp tác có phân công, đồng thời kích thích được tính tích cực lao động của tập thể xã viên và của từng người lao động trên cơ sở làm cho mọi người quan tâm và gắn bó với kết quả cuối cùng của sản xuất.

3- Hợp tác xã phải có quy hoạch và kế hoạch phù hợp với quy vùng sản xuất và kế hoạch sản xuất của huyện, có quy trình sản xuất và có định mức kinh tế - kỹ thuật ngày càng tiến bộ; các đơn vị nhận khoán phải làm đúng những quy định ấy của hợp tác xã.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

4- Hợp tác xã phải nắm được sản phẩm để bảo đảm việc phân phối sản phẩm kết hợp được đúng đắn và hài hoà ba lợi ích (lợi ích của Nhà nước, của tập thể, của người lao động) và thực hiện tốt việc phân phối theo lao động cho xã viên.

5- Phát huy quyền tự chủ của hợp tác xã và quyền làm chủ tập thể của xã viên, khắc phục tệ mệnh lệnh, gò ép, trái với nguyên tắc “tự nguyện, cùng có lợi, quản lý dân chủ”.

Chỉ thị số 100-CT/TW được xem như một luồng gió mới, tạo cơ sở cho nông nghiệp phát triển. Thực hiện chỉ thị, toàn huyện Trảng Định đã tổ chức các lớp học tập chính trị, tập huấn để thực hiện Chỉ thị theo 3 bước cơ bản: Nâng cao nhận thức một bước cho cán bộ, đảng viên về những quan điểm cơ bản trong nghị quyết; đảm bảo mùa vụ giành thắng lợi; củng cố, phục hồi hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ lương thực, nông sản đối với Nhà nước.

Nhằm đẩy mạnh hơn nữa thực hiện “Khoán 100”, trong năm 1981, Đại hội Đảng bộ xã Kháng Chiến lần thứ IX (nhiệm kỳ 1981-1983) được tiến hành. Đại hội đã ban hành, phổ biến nghị quyết đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, phát triển chăn nuôi, đời sống xã hội, trật tự an ninh trong địa bàn xã. Đại hội nhấn mạnh Chỉ thị số 100-CT/TW là một bước ngoặt lớn, đổi mới tư duy kinh tế, đặc biệt trong phát triển nông nghiệp. Đảng bộ cũng xác định vấn đề chuyển đổi hợp tác xã sẽ rất khó khăn trong việc thay đổi tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành

khóa mới, đồng chí Nguyễn Văn Tài được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã.

Bắt tay vào thực hiện Chỉ thị số 100, Đảng bộ Kháng Chiến đã lãnh đạo các thôn, bản xác định lại kế hoạch và định vị lại vùng sản xuất, cơ cấu cây trồng, cân đối lao động, nông cụ sản xuất, làm cơ sở cho việc giao khoán. Các ban hợp tác xã tiến hành thành lập Hội đồng chỉ giao khoán, khảo sát, đo đạc lại đất, ổn định từng mức khoán cho các cá nhân.

Đến năm 1981, các hợp tác xã trong xã vẫn tiếp tục được duy trì. Đảng bộ đã lãnh đạo thực hiện chia đều ruộng đất theo lao động. Theo đó, ruộng được chia thành 3 hạng: Hạng 1 là đất tốt, gieo cấy được 2 vụ; hạng 2 đất có kém hơn, nhưng vẫn cấy được 2 vụ; hạng 3, 4 là loại chỉ gieo cấy được 1 vụ, thường xuyên bị thiếu nước. Theo Khoán 100, tình hình sản xuất nông nghiệp tại Kháng Chiến được tổ chức theo cơ chế khoán đến tận xã viên, gọi tắt là khoán 5 khâu 3 việc. Theo đó, lao động được khoán ruộng đất và đảm nhiệm 3 khâu: cấy, chăm sóc, thu hoạch và giao nộp sản phẩm; hợp tác xã đảm nhiệm 5 khâu: giống, điều hành nước, làm đất, phân bón, phòng trừ sâu bệnh. Theo cơ chế khoán này nếu vượt khoán thì xã viên được hưởng.

Cơ chế khoán 100 đã phát huy được tính tích cực trong lao động của xã viên, thúc đẩy nhân dân Kháng Chiến tận dụng đất đai, áp dụng khoa học kỹ thuật để tăng năng suất, sản lượng cây trồng, vật nuôi. Do thực hiện tốt công tác ruộng đất và sản xuất lương thực nên các hợp tác xã ở Kháng Chiến còn chú trọng trồng cây thuốc lá. Ban

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

quản lý tổ chức phổ biến chặt chẽ cho nhân dân thực hiện từ khâu trồng, chăm sóc đến bảo quản.

Chăn nuôi luôn giữ một vị trí quan trọng trong phát triển kinh tế của xã. Trong thời gian từ 1981-1985 mô hình chăn nuôi hộ gia đình có xu hướng phát triển nhanh, hợp tác xã tổ chức khoán chăn nuôi đến từng gia đình xã viên, khuyến khích mỗi hộ nuôi bình quân 2 con lợn trở lên. Bên cạnh đó, được sự khuyến khích của huyện, xã Kháng Chiến đẩy mạnh chăn nuôi trâu, bò để đảm bảo sức kéo phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Đi đôi với việc lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, Đảng bộ không ngừng quan tâm phát triển sự nghiệp y tế, văn hóa, giáo dục.

Nhận thức tầm quan trọng của giáo dục trong việc phát triển nhân lực tương lai, Đảng bộ đã lãnh đạo tập trung điều kiện tốt nhất hỗ trợ phát triển công tác dạy học tại địa phương. Số lượng lớp học gia tăng, được trang bị cơ bản như: bàn ghế, phòng học kiên cố, phục vụ công tác giảng dạy. Trạm xá xã được trang bị cơ sở vật chất, phương tiện phục vụ khám, chữa bệnh. Đội ngũ cán bộ y tế được bổ sung, đào tạo đảm bảo nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân trong xã. Hàng năm, trạm xá xã đều thực hiện tốt công tác tuyên truyền phòng chống dịch bệnh, các phong trào “ba sạch”, sức khỏe sinh sản, thực hiện tốt công tác dân số và kế hoạch hóa gia đình.

Hoạt động văn hóa văn nghệ phát triển sôi nổi. Các đội văn nghệ của xã, các trường học trên địa bàn tổ chức biểu diễn giao lưu văn hóa, văn nghệ vào các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước. Hoạt động văn hóa, văn nghệ đã mang

lại không khí vui tươi khắp thôn bản, lưu giữ những nét truyền thống, tạo động lực để nhân dân tiếp tục sự nghiệp xây dựng kinh tế.

Theo hướng dẫn, chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, năm 1983, Đảng bộ xã Kháng Chiến tổ chức Đại hội Đảng bộ lần thứ X (nhiệm kỳ 1983-1985). Đại hội đã tổng kết kết quả 2 năm thực hiện Khoán 100, đề ra phương hướng, nhiệm vụ mới trong nhiệm kỳ mới. Đại hội đề ra kế hoạch tiếp tục triển khai cơ chế khoán mới trong nông nghiệp. Từng bước ổn định đời sống, hình thành cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp. Áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất. Đảm bảo an ninh chính trị, xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, nâng cao chất lượng văn hóa, giáo dục, y tế.

Đại hội họp và bầu Ban Chấp hành khóa mới đồng chí Nguyễn Văn Tài được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nông Văn Phát giữ chức Phó Bí thư.

Nhằm từng bước nâng cao chất lượng đảng viên, Đảng bộ Kháng Chiến luôn quan tâm, chăm lo tới công tác xây dựng Đảng. Trong công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, Đảng ủy luôn tổ chức thực hiện tốt cho các cán bộ, đảng viên học tập, nắm bắt kịp thời các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và Nhà nước, từ đó đưa ra phương hướng hành động cụ thể phù hợp với địa phương. Hàng năm, Đảng bộ đều tổ chức xét duyệt các đồng chí có đủ tư cách đi học cảm tình Đảng và kết nạp Đảng cho những đồng chí đủ tiêu chuẩn. Công tác kiểm tra, đánh giá tư cách đảng viên được triển khai một cách nghiêm túc, kiểm điểm nghiêm

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

ngặt những đảng viên có dấu hiệu vi phạm, kịp thời uốn nắn làm gương cho đội ngũ cán bộ.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện đoàn, Đoàn Thanh niên thường xuyên tổ chức cho các thanh niên đi học đối tượng đoàn, thực hiện kết nạp đoàn viên tại các thôn và trường học. Bên cạnh đó, các hoạt động “uống nước nhớ nguồn” “Đền ơn đáp nghĩa” được thanh niên trong xã hưởng ứng nhiệt tình, tổ chức những hoạt động bổ ích, giáo dục cho lớp trẻ ghi nhớ công lao của bậc cha ông, các anh hùng liệt sỹ.

Mặt trận Tổ quốc phát huy truyền thống đoàn kết toàn dân, tham gia xây dựng và củng cố chính quyền, động viên nhân dân thực hiện quyền làm chủ, chấp hành hiến pháp, pháp luật. Hội Nông dân xã động viên nhân dân lao động chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, tổ chức lại sản xuất, thực hiện công tác khoán, đóng góp nghĩa vụ cho Nhà nước. Hội Phụ nữ tích cực thực hiện phong trào “Người phụ nữ mới xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”, “Hướng về các chiến sĩ biên giới”, động viên chị em trong xã khắc phục khó khăn, hăng hái tham gia lao động sản xuất. Cùng với Ban y tế, Hội Phụ nữ tích cực vận động chị em thực hiện chương trình dân số, kế hoạch hóa gia đình, sinh đẻ có kế hoạch.

Trong giai đoạn 1980-1985, tình hình biên giới phía Bắc vẫn còn nhiều phức tạp. Để đảm bảo tình hình an ninh chính trị và trật tự trị an trên toàn xã, lực lượng dân quân, công an luôn sẵn sàng chiến đấu tại chỗ khi có tình hình cấp bách. Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ V “Xây dựng đất nước đi đôi với bảo vệ đất

nước”, Ban Công an xã nêu cao trách nhiệm giữ vững an ninh chính trị trên địa phương. Công tác tuyển quân luôn đạt chỉ tiêu cấp trên giao, ngoài ra, cán bộ và nhân dân trong xã đã có nhiều đóng góp, giúp đỡ các đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn.

Cuối những năm 80 của thế kỷ XX, đất nước có nhiều khó khăn, mô hình làm ăn tập thể có những biểu hiện đi xuống. Tại huyện Trảng Định, có nhiều hợp tác xã nông nghiệp làm ăn kém hiệu quả. Năm 1985, Ban Thường vụ Huyện ủy Trảng Định đề ra Nghị quyết về củng cố, khôi phục hợp tác xã nông nghiệp. Ban Thường vụ đã cử các đồng chí cán bộ huyện về xã Kháng Chiến làm nhiệm vụ, thực hiện đúng kế hoạch đã vạch nhằm ổn định lại tình hình hoạt động của hợp tác xã.

Năm 1985, được sự chỉ đạo của Huyện ủy, Đảng bộ xã Kháng Chiến tổ chức Đại hội lần thứ XI (nhiệm kỳ 1985-1986). Đại hội đã lắng nghe Báo cáo chính trị, kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa X, đồng thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, trong đó xác định rõ sản xuất nông nghiệp là trọng tâm, tiếp tục vận động nhân dân áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật, đưa các giống lúa mới vào sản xuất. Phát triển kinh tế chăn nuôi, lâm nghiệp. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, trong đó đồng chí Hoàng Hữu Hảo được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy.

Sau 5 năm (1981-1985) thực hiện Chỉ thị số 100-CT/TW ngày 13/01/1981 về Cải tiến công tác khoán, mở rộng “khoán sản phẩm đến nhóm lao động và người lao động” trong hợp tác xã nông nghiệp, mặc dù kinh tế, đời sống

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

nhân dân còn gặp nhiều khó khăn nhưng Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc trong xã luôn đoàn kết, cố gắng hoàn thành tốt các chỉ tiêu mà huyện đề ra. Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ Kháng Chiến còn mắc phải một số hạn chế như chưa kích thích được tính sáng tạo, tinh thần làm chủ tập thể của xã viên, hoạt động xã hội còn mang nặng tính bao cấp. Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, những mặt hạn chế được Đảng bộ thẳng thắn thừa nhận, lấy đó làm động lực để tiếp tục hoàn thiện trong giai đoạn sau.

Trên chặng đường 10 năm (1975-1985) xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, nhân dân các dân tộc Kháng Chiến đã trải qua một thời kỳ lịch sử đầy khó khăn và thách thức. Tuy vậy, cán bộ và nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến luôn nêu cao tinh thần đoàn kết, chủ động từng bước khắc phục hậu quả chiến tranh, ổn định và phát triển kinh tế, tổ chức lại công tác quản lý lao động đưa xã nhà bước qua khó khăn.

Tuy còn nhiều khó khăn, hạn chế song những thành tựu đã đạt được và những bài học kinh nghiệm quý báu trở thành tiền đề để xã Kháng Chiến hoàn thành tốt công cuộc đổi mới trong những giai đoạn tiếp theo.

CHƯƠNG V

ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNG CHIẾN LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-2000)

I. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN NHỮNG NĂM ĐẦU THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI CỦA ĐẢNG (1986-1990)

Sau 5 năm thực hiện Chỉ thị 100, nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến vượt qua những khó khăn, đạt nhiều thành quả trong phát triển kinh tế, ổn định đời sống. Song trong tình hình mới, đất nước còn gặp vô vàn khó khăn: Các thế lực thù địch luôn tìm mọi cách chống phá chính quyền; nước ta vẫn nằm trong vòng vây cấm vận của Mỹ, Liên Xô và các nước Đông Âu lâm vào tình trạng khủng hoảng; Phía Trung Quốc thường xuyên có những hành động gây rối làm mất trật tự an ninh vùng biên. Hơn thế nữa, cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, mô hình kinh tế cũ đã phát sinh nhiều điểm hạn chế, không còn phù hợp với tình hình mới. Cơ chế Khoán 100 bộc lộ nhiều nhược điểm, thu nhập của xã viên tăng chậm chưa tương xứng với tiềm lực lao động. Tình trạng khoán trắng trong hợp tác xã đã làm giảm hiệu quả sản xuất, xã viên bỏ ruộng ngày càng nhiều, dẫn đến tình trạng nợ đọng sản phẩm. Khủng hoảng kinh tế ngày càng nặng nề.

Trong bối cảnh mới, ngày 15/12/1986, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng diễn ra tại Thủ đô Hà Nội. Với tinh thần nhìn thẳng vào sự thật, Đại hội đã đánh giá kết quả và hạn chế trong những năm 1981-1985. Đại hội xác định mục tiêu, nhiệm vụ cách mạng trong giai

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

đoạn mới: Thay đổi quản lý từ tập trung quan liêu bao cấp xây dựng cơ chế quản lý kinh tế mới chuyển sang cơ chế hạch toán kinh doanh xã hội chủ nghĩa. Trong kinh tế với 3 nội dung: Lương thực thực phẩm, hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu.

Đại hội VI là cột mốc đánh dấu bước chuyển biến quan trọng trong nhận thức của Đảng về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, phân tích đúng đắn nguyên nhân tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội kéo dài nhiều năm, từ đó đề ra các định hướng lớn để từng bước đưa đất nước thoát khỏi tình trạng đó.

Nhằm cụ thể hóa đường lối đổi mới tại địa phương, thực hiện Chỉ thị số 80-CT/TW của Trung ương Đảng về tổ chức “Đại hội Đảng các cấp”, trong năm 1986, Đảng bộ xã Kháng Chiến tổ chức Đại hội lần thứ XII (nhiệm kỳ 1986-1988).

Đại hội quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng. Sau khi đánh giá những kết quả đạt được cũng như hạn chế còn tồn tại. Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cụ thể tiến hành công cuộc đổi mới trên địa bàn xã Kháng Chiến.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới, đồng chí Nguyễn Văn Tài tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Hoàng Văn Trọng giữ chức Phó Bí thư.

Xác định sản xuất lương thực - thực phẩm là vấn đề quan trọng. Được sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, Đảng bộ xã Kháng Chiến lãnh đạo nhân dân tích cực tăng gia sản xuất, đưa các giống lúa, ngô cho năng suất và chất

lượng cao như CR203, giống ngô MSB 49, TSB-2 vào gieo trồng đại trà.

Hoạt động chăn nuôi gia súc, gia cầm tiếp tục phát triển có bước khá. Về cơ bản đã giải quyết vấn đề nhu cầu thực phẩm trong nhân dân và cung cấp sức kéo, phân bón cho sản xuất nông nghiệp. Song trong chăn nuôi gia súc còn mang tính tự nhiên, việc đầu tư con giống, thức ăn và công tác phòng chống dịch bệnh còn hạn chế nên dịch bệnh vẫn xảy ra.

Song song với việc đẩy mạnh phát triển kinh tế, lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông vận tải được chú trọng. Hưởng ứng chiến dịch “Làm đường giao thông để đưa vật tư, hàng hóa xuống cơ sở phục vụ sản xuất và đời sống nhân dân” do huyện phát động, cùng với nhân dân các xã khác trong huyện, nhân dân Kháng Chiến đã tích cực tham gia đóng góp ngày công xây dựng các tuyến đường giao thông nông thôn trên địa bàn xã, tạo điều kiện cho việc cung ứng vật tư hàng hóa về cơ sở đạt kết quả tốt, việc đi lại của nhân dân được dễ dàng hơn.

Lĩnh vực văn hóa - xã hội được Đảng bộ đặc biệt quan tâm. Hoạt động thông tin tuyên truyền có nhiều cố gắng, tập trung tuyên truyền những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới nhân dân; Trong công tác y tế, xã đã hoàn thành chỉ tiêu khám, điều trị bệnh cho nhân dân, tuy nhiên trang thiết bị khám chữa bệnh nhìn chung còn thiếu nên kết quả chưa cao; Hoạt động thể dục thể thao được quan tâm đúng mức, tạo được phong trào rèn luyện trong các trường học và lực lượng thanh thiếu niên.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Công tác quân sự địa phương, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Trong những năm 1987-1988, xã hoàn thành tốt chỉ tiêu giao quân. Việc xây dựng lực lượng quân sự địa phương, lực lượng dự bị và dân quân tự vệ được thực hiện tốt. Chính quyền tích cực kiện toàn và bồi dưỡng nghiệp vụ lực lượng an ninh xã, phát động nhân dân tham gia công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Bước vào cuối những năm 80 của thế kỉ XX, Chỉ thị 100 của Ban Bí thư Trung ương Đảng ngày càng bộc lộ nhiều vấn đề bất cập: Mức giao nộp quá cao không sát với thực tế, các khâu do hợp tác xã đảm nhận không đáp ứng được yêu cầu của xã viên, nhất là việc điều tiết nước, phân bón và làm đất. Bộ máy quản lý của hợp tác xã cồng kềnh, hoạt động kém hiệu quả. Tình hình sản xuất nông nghiệp trong cả nước diễn biến xấu, an ninh lương thực trở thành một vấn đề nóng bỏng và quyết liệt.

Trước tình hình đó, năm 1988, Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VI ra Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 5/4/1988 về “Đổi mới quản lý kinh tế nông nghiệp”, gọi tắt là khoán 10. Nghị quyết xác định: Kinh tế gia đình là nền kinh tế tự chủ; tiến hành sắp xếp và tổ chức lại nông nghiệp nhằm giải phóng được sức sản xuất; giải quyết đúng đắn các mối quan hệ về lợi ích chính đáng của người lao động; mở rộng dân chủ ở nông thôn; đổi mới về tổ chức và cán bộ. Phương thức khoán này đã tạo ra động lực mới, những khâu chính trong sản xuất do tập thể đảm nhiệm đã tạo điều kiện cho người lao động và hộ xã viên đẩy mạnh thâm canh, tăng vụ, sản xuất có hiệu quả. Nhờ đó thu nhập của người lao động tăng hơn giai đoạn trước. Các hợp tác xã nông nghiệp đều chuyển sang

hạch toán kinh doanh; từng bước xóa bỏ bao cấp, nâng cao và phân rõ trách nhiệm của xã viên, cán bộ quản lý.

Đường lối đổi mới toàn diện do Đại hội VI của Đảng và Nghị quyết 10 (hay là Khoản 10) của Bộ Chính trị là luồng gió mới, cổ vũ toàn dân tộc vững bước vượt qua khó khăn đi lên chủ nghĩa xã hội.

Nhằm cụ thể hóa đường lối đổi mới tại địa phương, thực hiện Chỉ thị số 80-CT/TW của Trung ương Đảng về “Tổ chức Đại hội Đảng các cấp” và quán triệt tinh thần đổi mới của Đảng, tháng 12/1988 Đảng bộ xã Kháng Chiến tiến hành Đại hội Đảng bộ lần thứ XIII (nhiệm kỳ 1988-1991). Đại hội quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ VI của Đảng. Sau khi tiến hành tổng kết, đánh giá những kết quả đạt được cũng như hạn chế còn tồn tại, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ cụ thể nhằm triển khai thực hiện công cuộc đổi mới trên địa bàn xã Kháng Chiến: Khắc phục khó khăn trong sản xuất, đủ chỉ tiêu lương thực thực phẩm; áp dụng tiên bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất; xây dựng cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp; ổn định đời sống nhân dân; đảm bảo an ninh chính trị trong tình hình diễn biến phức tạp; đẩy mạnh sự nghiệp văn hóa, giáo dục, y tế.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới. Đồng chí Nguyễn Văn Tài được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy xã¹, đồng chí Hoàng Thanh Hoan được bầu giữ chức Phó Bí thư.

1. Năm 1989, đồng chí Hoàng Văn Toàn được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ, giữ chức Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Nguyễn Văn Tài.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Vui mừng trước thắng lợi của Đại hội Đảng bộ xã, nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến bắt tay vào thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu đề ra.

Từ năm 1989-1991, do nhiều yếu tố khác nhau, phong trào nông thôn, nông nghiệp trên địa bàn toàn huyện nói chung và xã Kháng Chiến nói riêng gặp nhiều khó khăn do đó năm 1989 các hợp tác xã nông nghiệp trên địa bàn xã đều đi đến giải thể. Trước tình trạng đó, Huyện ủy đã cử nhiều đoàn cán bộ xuống vận động cơ sở, khôi phục phong trào, nhưng do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan nền kinh tế tập thể vẫn không thể duy trì thay vào đó kinh tế hộ gia đình đang phát triển trở lại và từng bước được nâng cao, phát huy năng lực sáng tạo trong nhân dân. Nhân dân được chủ động, tự do phát triển kế hoạch sản xuất.

Sản xuất nông nghiệp là trọng tâm kinh tế chính của Khoán 10, Đảng bộ xã Kháng Chiến đã lãnh đạo, khuyến khích nhân dân tích cực áp dụng khoa học - kỹ thuật, đưa giống mới, năng suất cao vào sản xuất như: Giống lúa Nông Nghiệp 8, CR23, Mộc Tuyền, Trân Châu Lùn, Đoàn Kết, trong đó giống lúa Đoàn Kết là chủ đạo cho năng suất cao nhất... chính quyền xã chỉ đạo cho nhân dân thực hiện đều 2 vụ gieo cấy trong một năm; vụ lúa xuân và lúa mùa. Nhờ vậy, năng suất lúa trong những năm 1988, 1989 trung bình đạt từ 3-4 tấn/ha. Nhằm tận dụng triệt để diện tích đất đồi, nương, nhân dân Kháng Chiến còn chú trọng phát triển cây ngô, khoai, sắn, lúa nương, góp phần làm đa dạng nông sản, tăng thêm khẩu phần ăn, tăng thêm thu nhập cho nhân dân.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Chăn nuôi ở giai đoạn này chuyển đổi từ chăn nuôi tập thể về phát triển chăn nuôi hộ gia đình. Trung bình mỗi gia đình nuôi ít nhất 2 con lợn, đáp ứng nhu cầu thực phẩm trong sinh hoạt hàng ngày của mỗi gia đình. Chăn nuôi trâu bò được Đảng bộ xã đặc biệt quan tâm, nhằm đảm bảo phục vụ sản xuất.

Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” các công trình phúc lợi xã hội như: đường, trường, trạm từng bước được xây dựng, nâng cấp, kiên cố hóa, đem lại hiệu quả phục vụ nhu cầu đời sống của nhân dân.

Bên cạnh phát triển kinh tế, Đảng bộ xã Kháng Chiến cũng quan tâm, lãnh đạo các cơ quan ban ngành chú trọng xây dựng văn hóa, giáo dục, y tế đẩy mạnh một bước đời sống nhân dân. Thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị về công tác xóa mù và phổ cập tiểu học, được sự giúp đỡ của Phòng Giáo dục Tràng Định về việc bố trí, điều động giáo viên, đầu tư sách vở, bàn ghế. Chính quyền xã vận động nhân dân đóng góp ngày công lao động, tiền vốn để tu sửa cơ sở vật chất trong các nhà trường.

Với sự hỗ trợ của cơ sở y tế tuyến trên, trạm xá xã Kháng Chiến đã triển khai tốt các chương trình y tế quốc gia, phổ biến rộng rãi đến từng thôn bản. Nhờ những nỗ lực của Ban y tế, nhân dân Kháng Chiến đã nâng cao hơn ý thức phòng bệnh, chữa bệnh khoa học, đảm bảo vệ sinh chỗ ở. Chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình được tuyên truyền tích cực. Cán bộ y tế cùng Hội Phụ nữ thường xuyên về từng thôn, từng gia đình tuyên truyền về các mục tiêu y tế.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân Kháng Chiến sau thực hiện đổi mới có nhiều bước tiến nâng cao rõ rệt. Hoạt động thông tin tuyên truyền được đẩy mạnh nhằm kịp thời tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới nhân dân. Các hoạt động văn hóa, ngày lễ, tết được tổ chức sôi động, mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc. Tình hình an ninh trật tự luôn được giữ vững, các tệ nạn xã hội dần được đẩy lùi.

Trong những năm 1989-1990, tình hình thế giới có nhiều biến động lớn, cuộc khủng hoảng mô hình xã hội chủ nghĩa tại Liên Xô và Đông Âu đã tác động không ít đến tư tưởng một bộ phận lớn đảng viên. Trước tình hình đó, Đảng bộ Kháng Chiến đã bám sát yêu cầu, nội dung, bồi dưỡng nhận thức, niềm tin của cán bộ, đảng viên vào sự lãnh đạo của Đảng. Quán triệt Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 7 (khóa VI) về “Một số vấn đề cấp bách về công tác tư tưởng trước tình hình mới” và Nghị quyết số 8A-NQ/HNTW ngày 27/3/1990 về “tình hình các nước xã hội chủ nghĩa, sự phá hoại của chủ nghĩa đế quốc và nhiệm vụ cấp bách của Đảng ta”, Nghị quyết số 8B-NQ/HNTW ngày 27/3/1990 về “Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân”, Đảng bộ đã tổ chức các buổi nói chuyện cho cán bộ, đảng viên nắm bắt rõ tình hình trong nước và thế giới, từ đó giúp đội ngũ cán bộ củng cố lập trường, niềm tin vào Đảng, con đường xã hội chủ nghĩa.

Đảng bộ xác định công tác xây dựng Đảng đi sâu vào 3 vấn đề: Khắc phục tình trạng đảng viên về tư cách, ý thức sinh hoạt, đảm bảo quân số tham gia sinh hoạt từ

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

90-95%, nêu cao ý thức tự giác của đảng viên, đi sâu rèn luyện giáo dục phẩm chất đạo đức, thực hiện nguyên tắc tổ chức Đảng, mỗi đảng viên góp phần xây dựng nếp sống văn hóa mới. Song, trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ xã còn tồn tại một số thiếu sót, khuyết điểm: Nhận thức của cán bộ, đảng viên còn hạn chế, thiếu nhạy bén trước thời cuộc. Các chi bộ cấp dưới còn thiếu tập trung, thiếu sự chủ động.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã Kháng Chiến tăng cường hoạt động đoàn kết các dân tộc, tin tưởng và thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới đất nước của Đảng, tích cực phổ biến chương trình Khoán 10 đến nhân dân, tham gia xây dựng chính quyền. Mặt trận Tổ quốc vận động nhân dân xây dựng nếp sống mới, dân chủ cơ sở, thực hiện các hoạt động giữ gìn văn hóa bản sắc dân tộc. Thực hiện đạo lý “Uống nước nhớ nguồn” “Đền ơn đáp nghĩa” Ủy ban Mặt trận tích cực thực hiện các cuộc vận động quyên góp, từ thiện nhân đạo, giúp đỡ những gia đình có công với cách mạng, gia đình khó khăn ổn định kinh tế.

Tổ chức Đoàn Thanh niên luôn tích cực đổi mới nội dung và hình thức hoạt động để phát huy vai trò là lực lượng đi đầu trong các phong trào của tuổi trẻ. Đoàn luôn lựa chọn những đoàn viên ưu tú, giới thiệu đi học đổi tượng Đảng, tạo nguồn nhân lực cho Đảng bộ. Trong phát triển kinh tế, Đoàn Thanh niên luôn phát huy tinh thần tự giác, tiếp thu khoa học kỹ thuật, tham gia xây dựng các công trình thủy lợi, mở mang ngành nghề. Trong an ninh - quốc phòng, Đoàn xã đã tích cực vận động thanh niên đến tuổi nhập ngũ tham gia đầy đủ nghĩa vụ quân sự, góp phần hoàn thành các chỉ tiêu giao quân.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Hội Phụ nữ vận động hội viên giúp nhau làm kinh tế, chấp hành tốt chính sách kế hoạch hóa gia đình. Chủ động mở các lớp dự thảo, trao đổi giúp chị em tiếp thu các kỹ thuật mới, giúp nhau trồng trọt, chăn nuôi đạt hiệu quả kinh tế cao. Bên cạnh đó, Hội cũng là lực lượng đi đầu, tích cực trong việc tham gia các hoạt động giao lưu văn nghệ, góp phần giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc.

Sau 5 năm (1986-1990) thực hiện Nghị quyết Đại hội VI của Đảng Cộng sản Việt Nam, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn, Huyện ủy Tràng Định mà trực tiếp là Đảng bộ xã Kháng Chiến, đội ngũ cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc trong xã luôn thắt chặt tình đoàn kết, phấn đấu thực hiện đổi mới trên mọi lĩnh vực, đạt được những kết quả đáng phấn khởi trên tất cả các phương diện kinh tế, văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh. Đây là bước khởi đầu khẳng định đường lối đúng đắn của Đảng và sự vận dụng linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế ở địa phương của Đảng ủy Kháng Chiến góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội, tạo tiền đề để Đảng bộ và nhân dân Kháng Chiến vươn lên giành nhiều thắng lợi hơn nữa trong giai đoạn tiếp theo.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT - KỸ THUẬT PHỤC VỤ CHO SẢN XUẤT VÀ ĐỜI SỐNG (1991-1995)

Trong thập niên 90, tình hình quốc tế có những thay đổi lớn, tác động trực tiếp, mạnh mẽ đến mọi lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội nước ta. Mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Xô và các nước Đông Âu bị sụp đổ. Việt Nam tiếp tục là mục tiêu chống phá của các thế lực thù địch và phản động.

Công cuộc đổi mới toàn diện do Đảng khởi xướng và lãnh đạo bước đầu đạt được những thành tựu rất quan trọng, có tác dụng tích cực củng cố lòng tin của nhân dân. Tuy nhiên, nền kinh tế, xã hội nước ta chưa thoát khỏi khủng hoảng. Nhiều cơ chế, chính sách cũ chưa được xóa bỏ, trong khi các cơ chế chính sách mới ra đời thiếu đồng bộ và ổn định.

Tháng 6/1991, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiếp tục khẳng định và bổ sung đường lối đổi mới của Đảng, thông qua “Chương trình xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội” và “Chiến lược ổn định, phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000”, quyết định nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm (1991-1995); thông qua Báo cáo xây dựng Đảng, Điều lệ Đảng. Đại hội xác định: Đảng ta lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh một cách toàn diện, sâu sắc. Những chính sách mà Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII đưa ra đã củng cố vững chắc niềm tin của quần chúng nhân dân vào Đảng, chứng minh những chủ trương, đường lối mà Đảng ta đưa ra là hoàn toàn đúng đắn, sáng tạo.

Từ năm 1991-1995, Đảng bộ xã Kháng Chiến tổ chức 2 kỳ đại hội. Thực hiện Chỉ thị số 59-CT/TW ngày 22/5/1990 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tiến hành Đại hội Đảng các cấp, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, tháng 9/1991, Đại hội Đảng bộ xã Kháng Chiến lần thứ XIV (nhiệm kỳ 1991-1994) được long trọng

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

tổ chức. Đại hội nghiêm túc kiểm điểm, đánh giá những hạn chế, yếu kém trong quá trình thực hiện Khoán 10 về đổi mới cơ chế quản lý trong nông nghiệp và rút ra bài học kinh nghiệm cho nhiệm kỳ mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới. Trong đó, đồng chí Hoàng Văn Trọng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hoàng Văn Toàn được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Tiếp đó, năm 1994, Đại hội Đảng bộ xã Kháng Chiến lần thứ XV (nhiệm kỳ 1994-1996) được tổ chức. Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới. Trong đó đồng chí Hoàng Văn Trọng được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Hà Xuân Cường tiếp tục được bầu giữ chức Phó Bí thư.

Mặc dù tình hình mới có nhiều khó khăn, phức tạp, làm hạn chế sự phát triển của đất nước nói chung và xã Kháng Chiến nói riêng. Song dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, sự chỉ đạo sát sao của Đảng bộ xã cùng với sự nỗ lực của nhân dân, Kháng Chiến đã giành được những kết quả đáng kể trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội và quốc phòng - an ninh.

Trên lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, hoạt động trồng trọt và chăn nuôi luôn được Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể quan tâm. Mặc dù điều kiện thời tiết có nhiều khó khăn, sâu bệnh phá hoại mùa màng, song sản xuất nông nghiệp ở Kháng Chiến vẫn giữ vững nhịp độ tăng trưởng. Các hộ nông dân tích cực đầu tư thâm canh tăng năng suất cây trồng và chủ động tìm tòi đưa các loại giống mới cho năng suất cao vào sản xuất. Với diện tích và năng suất được mở rộng, tổng sản lượng lương thực qua các năm được nâng lên. Việc giao ruộng đất lâu dài cho nông

dân đã khai thác tối đa nguồn lực đất đai, lao động của xã. Vì vậy, sản xuất nông nghiệp ở Kháng Chiến đã có sự khởi sắc.

Đi đôi với phát triển sản xuất lương thực, Đảng bộ xã cũng luôn quan tâm đến phát triển chăn nuôi. Phát huy thế mạnh của địa phương, chăn nuôi đang dần đóng vai trò quan trọng trong cơ cấu kinh tế của xã, vừa đảm bảo sức kéo, vừa cung cấp thực phẩm tại chỗ và cung cấp ra thị trường. Nhiều hộ nông dân đã mạnh dạn đầu tư chăn nuôi hàng chục con trâu, bò, lợn. Các biện pháp kỹ thuật được đưa vào ứng dụng trong việc xây dựng chuồng, trại, đảm bảo vệ sinh, thoáng mát. Do đó, đàn trâu, bò, lợn tăng nhanh.

Để phát triển sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả cao, công tác thủy lợi và giao thông được Đảng bộ xã Kháng Chiến quan tâm. Các công trình thủy lợi mương máng được khai thông đảm bảo nước tưới tiêu cho ruộng.

Trên cơ sở những thành tựu đạt được trong lĩnh vực kinh tế, lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế đều đạt được những thành tích đáng phấn khởi.

Công tác giáo dục tiếp tục phát triển toàn diện. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy và học được trang bị. Đội ngũ giáo viên không ngừng được bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, có tinh thần trách nhiệm cao trong giảng dạy, nhằm đáp ứng nhu cầu của sự nghiệp đổi mới. Do đó, chất lượng giáo dục ngày càng được nâng cao, 100% trẻ em trong độ tuổi được đến lớp, số học sinh được lên lớp hàng năm đạt 95%, số học sinh tiểu học và trung học sơ sở tốt nghiệp đạt 85%.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Được sự quan tâm của Đảng bộ xã, công tác y tế, chăm lo sức khỏe cho nhân dân được đảm bảo. Công tác tiêm phòng được tiến hành thường xuyên nhằm ngăn chặn các dịch bệnh phát sinh và lây lan. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình được tổ chức tuyên truyền sâu rộng qua các phương tiện thông tin đại chúng.

Đời sống văn hóa - xã hội của nhân dân ngày càng được cải thiện, tuyên truyền, vận động nhân dân xóa bỏ những tập tục lạc hậu, tránh xa các tệ nạn xã hội như cờ bạc, nghiện hút, rượu chè... Tỷ lệ các hộ dân được xem truyền hình, đọc báo ngày càng tăng.

Công tác chính sách xã hội, Đảng bộ chỉ đạo, thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách cho các gia đình thương binh, liệt sỹ, các hộ nghèo, người già neo đơn. Với truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, Đảng bộ đã có những việc làm thiết thực nhằm giúp đỡ những gia đình có công với cách mạng ổn định cuộc sống, đồng thời tạo niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng trong thời kỳ đổi mới.

Công tác quốc phòng - an ninh những năm đầu đổi mới luôn được Đảng bộ quan tâm. Đảng bộ chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch huấn luyện quân sự hàng năm và chủ động hoàn thành tốt việc đăng ký nam thanh niên làm nghĩa vụ quân sự. Hàng năm, xã Kháng Chiến đã tuyển chọn thanh niên lên đường nhập ngũ, đáp ứng yêu cầu về số lượng và chất lượng trên giao. Chất lượng đội ngũ cán bộ công an, xã đội và lực lượng dân quân - dự bị động viên được nâng lên rõ rệt.

Tình hình an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, thế trận an ninh nhân dân được củng cố.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được tăng cường, phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được khơi dậy và phát triển.

Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tập trung vào các nhiệm vụ đổi mới tư duy, phong cách lãnh đạo. Công tác tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước thường xuyên được quan tâm. Xã đã tổ chức các đợt sinh hoạt chính trị, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Qua đó, cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đúng đắn những thành tựu, khó khăn, thời cơ và thách thức, khơi dậy truyền thống cách mạng đoàn kết, tự lực, tự cường. Trong hoạt động, Đảng bộ luôn đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Nhiều đảng viên đã phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu trong việc xóa đói giảm nghèo, khắc phục những biểu hiện mất đoàn kết, hữu khuynh và tạo được niềm tin đối với quần chúng. Đảng bộ luôn giữ vững nguyên tắc tự phê bình và phê bình để làm tăng sự đoàn kết trong nội bộ Đảng. Việc bồi dưỡng tư tưởng, lý luận chính trị cho đảng viên được Đảng bộ thực hiện thường xuyên, góp phần làm cho bản lĩnh chính trị của cán bộ, đảng viên được củng cố. Công tác phát triển Đảng được quan tâm, đến cuối nhiệm kỳ toàn Đảng bộ có 29 đảng viên.

Bộ máy chính quyền ngày càng được củng cố, hoạt động đúng chức năng và phát huy được hiệu lực, hiệu quả. Tổ chức thực hiện tốt việc quản lý kinh tế - xã hội, thi hành pháp luật, chỉ đạo thu ngân sách, phát triển văn hóa, y tế, giáo dục, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội đạt hiệu quả cao.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Phong trào đoàn thể dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ đã được tổ chức, củng cố sắp xếp lại từ cơ sở thôn xóm. Mặt trận Tổ quốc xã Kháng Chiến đã tham gia tích cực vào việc thực hiện nhiệm vụ của Đảng, Nhà nước và địa phương, thường xuyên làm tốt chính sách đại đoàn kết dân tộc, tôn giáo của Đảng, tích cực tham gia củng cố, xây dựng chính quyền. Trước yêu cầu của cách mạng và nguyện vọng của các cựu chiến binh cả nước, ngày 06/12/1989, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa VI) đã Quyết định thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam. Ngày 24/02/1990, Hội đồng Bộ trưởng nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (nay là Chính phủ) quyết định về cơ cấu tổ chức, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của Hội Cựu chiến binh trong hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo. Ngày 14/4/1990, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam quyết định công nhận Hội Cựu chiến binh Việt Nam là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Năm 1992 Hội Cựu chiến binh xã Kháng Chiến được thành lập, trong giai đoạn 1992-1995, Hội dần ổn định hệ thống tổ chức và cán bộ, thu hút đông đảo cựu chiến binh của địa phương vào hội. Hội Nông dân hoạt động có nhiều chuyên môn tích cực. Hội đã tập trung vào các chương trình như chuyển dịch cơ cấu kinh tế, xóa đói giảm nghèo, xóa vườn tạp, mở rộng các hoạt động chăn nuôi, lập vườn cây ăn quả... thu hút được đông đảo hội viên, đoàn viên tham gia. Hội Phụ nữ đã phối hợp với các đoàn thể để làm tốt công tác của mình, góp phần hạ tỷ lệ tăng dân số tự nhiên, hưởng ứng tích cực các chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em.

Trải qua 5 năm (1991-1995) tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, Đảng bộ và nhân dân xã Kháng Chiến đã

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

nỗ lực hết mình, vượt qua nhiều khó khăn để ổn định và phát triển kinh tế - xã hội, hoàn thành mọi kế hoạch đề ra.

Những thành tích đã đạt được cùng những bài học kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn 10 năm đầu thực hiện đường lối đổi mới tạo nên thế và lực giúp Đảng ủy, chính quyền, các đoàn thể quần chúng và nhân dân xã Kháng Chiến quyết tâm giành thắng lợi lớn trong giai đoạn cách mạng mới - giai đoạn cùng cả nước đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

III. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TỪNG BƯỚC THỰC HIỆN CHỦ TRƯỞNG CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (1996- 2000)

Sau 10 năm đổi mới, tình hình kinh tế - xã hội đất nước dần ổn định và có bước phát triển mới, quan hệ quốc tế được mở rộng, hệ thống chính trị được tăng cường. “Những thành tựu đó đã và đang tạo tiền đề cho đất nước ta chuyển sang một thời kỳ phát triển mới, thời kỳ đẩy tới một bước công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”. Tuy nhiên, về cơ bản, đời sống nhân dân còn nhiều khó khăn, trình độ của lực lượng sản xuất chưa theo kịp sự phát triển của quan hệ sản xuất. Tình hình thế giới diễn biến hết sức phức tạp, tác động lên cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập, chủ quyền dân tộc, xây dựng chủ nghĩa xã hội, khắc phục nguy cơ tụt hậu, chệch hướng, nạn tham nhũng và tệ quan liêu.

Trong bối cảnh đó, năm 1996, Đại hội Đảng bộ xã Kháng Chiến lần thứ XVI (nhiệm kỳ 1996-2000) được tổ chức. Trên cơ sở tổng kết, đánh giá thành tựu đạt được cũng như những hạn chế, tồn tại trong quá trình lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị trong nhiệm

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

kỳ 1994-1996, Đại hội rút ra những bài học kinh nghiệm bổ sung vào công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ quan trọng trong nhiệm kỳ tới. Đại hội thảo luận và thông qua phương hướng, nhiệm vụ đến năm 2000 là: Phát huy kết quả đã đạt được, đoàn kết, khắc phục khó khăn, trên cơ sở giữ vững ổn định về chính trị, phát huy tiềm năng sẵn có của địa phương để phát triển kinh tế. Thực hiện và đạt các mục tiêu kinh tế đề ra đến năm 2000. Tập trung phát triển nông nghiệp toàn diện, giải quyết cân đối, vững chắc lương thực, thực phẩm, ưu tiên phát triển cây, con có giá trị kinh tế cao. Tiếp tục đổi mới và chỉnh đốn Đảng, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; đáp ứng tình hình, nhiệm vụ mới. Phát huy hơn nữa vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí. Trong đó: Đồng chí Trần Minh Phương được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Lương Văn Bin được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đoàn Văn Lấp được bầu giữ chức Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Tháng 6/1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Báo cáo chính trị của Đại hội khẳng định: “Tiền đề cho công nghiệp hóa đã cơ bản hoàn thành cho phép chuyển sang thời kỳ mới đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước... xây dựng đất nước ta thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiên bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất”. Trong đường lối công nghiệp hóa, Đại hội xác định trọng tâm là công nghiệp hóa, hiện đại

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

hóa nông nghiệp, nông thôn; phát triển công nghiệp chế biến nông sản và hàng tiêu dùng cùng một số ngành công nghiệp mũi nhọn; xây dựng cơ sở hạ tầng, phát triển du lịch, phát triển hợp lý các vùng lãnh thổ...

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996-2000, Đảng bộ và nhân dân xã Kháng Chiến đoàn kết, phấn đấu đạt được những mục tiêu kinh tế - xã hội cơ bản.

Thực hiện các chương trình phát triển kinh tế của tỉnh, huyện và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 1996-2000 đề ra với tư tưởng chỉ đạo phát triển kinh tế là trọng tâm. Là một xã miền núi còn nhiều khó khăn, cấp ủy, chính quyền xã xác định sản xuất nông nghiệp giữ vai trò quyết định trong việc phát triển kinh tế - xã hội, Đảng bộ tập trung lãnh đạo nhân dân tích cực chuyển đổi cơ cấu giống, tiếp thu giống lúa mới có năng suất cao về địa phương, thường xuyên tuyên truyền phổ biến khoa học - kỹ thuật dưới mọi hình thức, làm tốt một số khâu dịch vụ thủy nông, giống mới, bảo vệ thực vật. Mặt khác, động viên nhân dân tận dụng hết diện tích canh tác, đảm bảo tối đa hệ số quay vòng đất, tích cực cải tạo vườn, ao, chuồng, trồng cây, nuôi con có giá trị kinh tế cao. Với những cố gắng đó đã tác động lớn đến năng suất và giá trị thu nhập của ngành trồng trọt, năm sau cao hơn năm trước. Tổng diện tích canh tác đạt 179,54ha, năm 1996 tổng sản lượng lương thực có hạt tăng đạt 720 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 288kg/người/năm đến năm 2000 tổng sản lượng lương thực có hạt tăng lên 1.021 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 400kg/người/năm.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Đối với hoạt động chăn nuôi, các lớp tập huấn kỹ thuật chăn nuôi và kỹ thuật phòng bệnh cho đàn gia súc, gia cầm được triển khai sâu rộng đến từng thôn, bản. Tổng đàn gia súc, gia cầm được duy trì và phát triển nhất là chăn nuôi gia cầm.

Lâm nghiệp dần phát triển, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã vận động nhân dân không đốt phá rừng bừa bãi, khoanh nuôi được 213,7ha rừng, cấp 331 sô bìa xanh cho nhân dân. Đồng thời thực hiện trồng rừng theo dự án PAM, dự án rừng giống vùng Đông Bắc.

Tiêu thủ công nghiệp phát triển nhỏ lẻ, toàn xã có 34 máy xay xát nghiền bột, các loại máy phục vụ sản xuất nông nghiệp như máy cày có 17 chiếc, máy bơm 9 chiếc, 10 xe công nông, 02 chiếc xuồng sản xuất.

Công tác thu chi ngân sách có nhiều tiến bộ. Tuy nhiên việc thu không đạt chỉ tiêu đề ra do tổ chức thu chưa thường xuyên, thiếu kiên quyết, chưa tận thu. Về chi đảm bảo đúng nguyên tắc, chi đủ, chi đúng mục đích, không tham ô, lãng phí.

Nhờ sự quản lý có hiệu quả của Đảng bộ và chính quyền, xã Kháng Chiến đã vượt qua nhiều khó khăn, huy động sức người, sức của, đồng thời tranh thủ sự ủng hộ của cấp trên đầu tư hàng trăm triệu đồng tu sửa lại cơ sở hạ tầng, cơ bản đáp ứng yêu cầu về cơ sở vật chất, kỹ thuật trong phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Với sự hỗ trợ của Nhà nước, cùng với số tiền phụ huynh đóng góp là 108.355 nghìn đồng đã xây được 8 phòng học và 01 phòng hội đồng của nhà trường, năm 1997 lợp ngói hoàn chỉnh 07 phòng học ở Cốc Coọng; về nguồn nước,

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

tổ chức đào giếng ở đầu nguồn dùng vòi dẫn nước về từng hộ gia đình ở 11 thôn bản, có 422/515 hộ được dùng nước hợp vệ sinh, chiếm tỷ lệ 81,94%; được sự giúp đỡ của Ngân hàng chính sách huyện Trảng Định, cùng với số tiền của nhân dân đóng góp và hàng trăm ngày công lao động của nhân dân đã dựng được cột điện đưa điện về đến 11/14 thôn bản, có 379 hộ được sử dụng điện, chiếm tỷ lệ 73,59%; hệ thống đường giao thông nông thôn được chú trọng tu sửa, mở rộng, lắp đặt 30 công các loại để việc đi lại được thuận tiện hơn vào mùa khô. Đặc biệt trong giai đoạn từ năm 1998-2000, cầu Bản Trại được xây dựng, hoàn thành và đưa vào sử dụng thay thế cho cây cầu ngầm Bản Trại đã được xây dựng từ năm 1983, phục vụ nhu cầu đi lại cho nhân dân địa phương.

Kinh tế phát triển tạo điều kiện thuận lợi cho các lĩnh vực văn hóa - xã hội, giáo dục, y tế của xã phát triển. Trong 5 năm (1996-2000), Đảng ủy, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể luôn quan tâm và có sự chỉ đạo kịp thời. Đặc biệt là phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư được Đảng bộ chỉ đạo thực hiện tốt với 3 nội dung: xây dựng làng văn hóa, gia đình văn hóa, nếp sống văn hóa. Thêm vào đó, Đảng bộ xã Kháng Chiến còn triển khai thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa mới ở khu dân cư” và Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) về “Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”. Từ đó, nhiều hủ tục trong cưới hỏi, ma chay dần được đẩy lùi. Công tác thông tin, tuyên truyền văn hóa, thể dục thể thao hoạt động sôi nổi. Phương thức và nội dung tuyên truyền không ngừng đổi mới. Công

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

tác thông tin, tuyên truyền đã giúp nâng cao nhận thức, làm chuyển biến tư tưởng và hành động của các tầng lớp nhân dân. Công tác giáo dục luôn được Đảng bộ coi trọng. Thông qua đó các tệ nạn xã hội giảm nhiều so với trước, đặc biệt tệ nạn nghiện hút không có trên địa bàn.

Sự nghiệp giáo dục của xã trong 5 năm (1996-2000) đạt được nhiều tiến bộ. Giáo dục được coi là nhiệm vụ hàng đầu, đảm bảo cho con em trong xã có điều kiện đi học đầy đủ. Phong trào thi đua “Dạy tốt, học tốt” được phát động sâu rộng trong các nhà trường. Nhờ đó, chất lượng giáo dục trên địa bàn không ngừng được nâng cao. Tỷ lệ trẻ em đến tuổi được huy động đến trường đạt 100%, tỷ lệ học sinh được lên lớp hằng năm đạt 98%, thi chuyển cấp đạt 96%, tình trạng bỏ học của học sinh giảm nhiều, số lượng học sinh các cấp tăng nhanh, năm 1997, xã phổ cập song giáo dục tiểu học. Đội ngũ giáo viên ngày càng được nâng cao về trình độ chuyên môn, tâm huyết với nghề, trong đó tỷ lệ giáo viên dạy giỏi đạt 6%, đạt chuẩn là 77,7%. Cơ sở vật chất trường học được đầu tư thông qua các nguồn vốn đầu tư, đặc biệt là Chương trình 135 bước đầu đáp ứng được nhu cầu dạy và học của thầy, trò trong xã.

Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Đội ngũ cán bộ đã thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Các cán bộ trạm y tế đã kết hợp với các tổ chức xã hội làm tốt công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, đưa phong trào thực sự đi vào cuộc sống. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm từ 50% năm 1998, xuống còn 38% năm 2000, ngoài ra khám sức khỏe cho các bà mẹ hằng năm đạt 78%. Thông qua các biện pháp truyền thông về dân số kế hoạch hóa gia đình,

nhiều cặp vợ chồng đã tình nguyện thực hiện các biện pháp tránh thai, đặc biệt năm 1999 không có trường hợp nào sinh con thứ ba và được Ủy ban dân số kế hoạch hóa gia đình tỉnh Lạng Sơn khen thưởng.

Trong nhiệm kỳ, công tác chính sách xã hội ở địa phương được thực hiện tốt. Các chế độ chính sách đối với gia đình thương binh, liệt sỹ, người có công được thực hiện đầy đủ, nghiêm túc và kịp thời. Hằng năm, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đều tổ chức gặp mặt các gia đình nhân ngày thương binh liệt sỹ 27/7, trao quà cho các gia đình và đối tượng thuộc diện chính sách. Đồng thời, xã đều trích ngân sách cùng với sự hỗ trợ của tỉnh, huyện, trợ cấp cho các gia đình chính sách gặp khó khăn, thăm hỏi khi ốm đau, phúng viếng khi qua đời. Bên cạnh đó, Đoàn thanh niên, các chi hội phụ nữ đã đóng góp 1.270 ngày công để giúp các gia đình chính sách nhổ mạ, cày cấy để kịp thời vụ; Hội chữ thập đỏ, trường tiểu học và trung học cơ sở đã quyên góp quần áo, sách vở giúp các em học sinh nghèo, học sinh gặp hoạn nạn để các em có thêm điều kiện đến trường.

Trong công tác bảo vệ môi trường, trên địa bàn xã có một nhà máy giấy và bãi thải Bùng Kim gây ô nhiễm môi trường. Tuy nhiên nhà máy đã khắc phục và nghiêm túc xử lý rác đúng quy định. Đối với môi trường nước vẫn bị ô nhiễm do một số người dân đánh cá bằng mìn sung điện, đánh tôm bằng thuốc hóa học... Đảng ủy và chính quyền đã tuyên truyền vận động nhân dân chung tay bảo vệ môi trường, kiên quyết xử phạt những người vi phạm.

Về công tác an ninh, trước tình hình, nhiệm vụ cách mạng của nước ta trong giai đoạn mới, cấp ủy, chính

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

quyền thường xuyên nắm bắt kịp thời những diễn biến ở địa phương, xác định nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội là nhiệm vụ quan trọng. Phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc được duy trì, các nghị định, chỉ thị của Chính phủ được triển khai và thực hiện có hiệu quả. Thực hiện Nghị quyết số 09/1998/NQ-CP, ngày 31/7/1998 của Chính phủ về tăng cường công tác phòng chống tội phạm trong tình hình mới, phát động toàn dân tích cực tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội. Đảng bộ, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục, nâng cao ý thức cảnh giác và trách nhiệm tham gia đấu tranh phòng chống tội phạm, ngăn chặn tệ nạn xã hội.

Song song với công tác an ninh, Đảng bộ quan tâm lãnh đạo công tác quân sự địa phương. Lực lượng vũ trang được củng cố gọn nhẹ, chất lượng, coi trọng công tác giáo dục chính trị, nắm bắt kịp thời tình hình, nâng cao tinh thần cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu và đối phó với âm mưu “Diễn biến hòa bình”, “Bạo loạn lật đổ” của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực thù địch. Hằng năm, tổ chức huấn luyện đạt loại khá. Mặt khác, Đảng bộ lãnh đạo thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, quản lý điều hành có hiệu quả lực lượng dân quân trong biên chế và lực lượng dự bị động viên. Tiến hành tuyển quân và giao quân cơ bản đạt chỉ tiêu trên giao (riêng năm 1998 không hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân do đi muộn so với thời gian tuyển quân).

Trong những năm 1996-2000, gắn bó chặt chẽ với nhiệm vụ trọng tâm là phát triển kinh tế - xã hội, Đảng

bộ Kháng Chiến tập trung cao độ cho nhiệm vụ xây dựng hệ thống chính trị, gắn công tác xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể với việc thực hiện thắng lợi các Nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương. Đảng ủy tổ chức quán triệt và thực hiện đầy đủ, kịp thời, nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, như Nghị quyết Đại hội VIII của Đảng và các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII: Nghị quyết Trung ương 2 “Về phát triển giáo dục - đào tạo và khoa học công nghệ”, Nghị quyết Trung ương 3 “Về chiến lược và cán bộ”, Nghị quyết Trung ương 5 “Về xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc”, Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) “Về đổi mới và chỉnh đốn Đảng”... Qua đó, cán bộ, đảng viên xác định được bản lĩnh chính trị, lập trường, quan điểm, nhất quán mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, trung thành với chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh.

Thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 26/6/1992 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng và Nghị quyết số 03-NQ/TW, ngày 18/6/1997 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, Đảng ủy đã thường xuyên chăm lo bồi dưỡng, đào tạo, kiện toàn tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Qua phân tích và đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên trong nhiệm kỳ trung bình hằng năm có 32,58% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 65,1% chi bộ khá, 2,31% chi bộ yếu; trong phân loại chất lượng đảng viên hằng năm có 50-

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

62% đảng viên phấn đấu tích cực, 25-30% đảng viên khá, 4-5% đảng viên yếu kém. Từ năm 1996-1999 Đảng bộ được công nhận Đảng bộ khá. Công tác phát triển Đảng được quan tâm, trong nhiệm kỳ kết nạp được 35 đảng viên mới, năm 1998 thành lập thêm 02 chi bộ là Chi bộ nhà trường và Chi bộ Bản Slùng, xóa thôn trắng đảng viên.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện thường xuyên, nghiêm túc. Qua kiểm tra đa số các chi bộ và đảng viên đều thực hiện tốt Điều lệ Đảng, tuy nhiên vẫn có một số đảng viên chưa phát huy được vai trò tiên phong gương mẫu, còn ngại va chạm.

Năm 1999, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp được tiến hành theo Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã nhiệm kỳ 1999-2004 đã thành công tốt đẹp, bầu đủ các đại biểu theo đúng luật định, với sự tín nhiệm cao của toàn thể nhân dân trong xã. Đồng chí Trần Minh Phương được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Đoàn Văn Lấp được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Thực hiện chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ xã trong việc cụ thể hóa Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) về Phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tiếp tục xây dựng Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong sạch, vững mạnh, Hội đồng nhân dân đã thực hiện tốt chế độ tiếp dân tại văn phòng để giải quyết những vướng mắc, đơn thư của nhân dân một cách kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Hàng quý tổ chức cho các tổ Hội đồng nhân dân tiếp xúc cử tri, nắm bắt được tâm tư nguyện vọng của nhân dân, đồng thời tạo điều kiện để nhân dân đóng góp trực

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

tiếp với Hội đồng nhân dân về các vấn đề phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng chính quyền. Thông qua đó, phát huy được quyền dân chủ nhân dân trong việc thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Chức năng quyết định và giám sát của Hội đồng, hoạt động đúng luật, tổ chức các kỳ họp và ra nghị quyết phù hợp, sát với tình hình thực tiễn, đề ra giải pháp thích hợp có tính khả thi.

Ủy ban nhân dân xã thực hiện tốt công tác cải cách hành chính theo Nghị định số 51/NĐ-CP, ngày 10/5/1997 của Chính phủ về việc đăng ký và quản lý hộ khẩu, Nghị định số 83/1998/NĐ-CP, ngày 10/10/1998 của Chính phủ về đăng ký hộ tịch, Nghị định số 29/1998/NĐ-CP, ngày 11/5/1998 của Chính phủ về việc ban hành quy chế thực hiện dân chủ ở xã, từng bước nâng cao hiệu quả công tác tư pháp, chấn chỉnh việc đăng ký, quản lý hộ tịch, hộ khẩu, hình thành tủ sách pháp luật và thực hiện phổ biến giáo dục pháp luật, duy trì chế độ tiếp dân, giải quyết kịp thời các đề nghị, thắc mắc của nhân dân. Đồng thời làm tốt chế độ tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của nhân dân và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Ủy ban nhân dân xã chủ động xây dựng quy chế làm việc, mọi công việc được giải quyết thuận lợi, không gây phiền hà cho nhân dân. Sự điều hành của Ủy ban nhân dân tập trung vào mọi hoạt động phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững quốc phòng - an ninh, đảm bảo ổn định tình hình chính trị, giữ vững mối quan hệ mật thiết giữa Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng thường xuyên bám sát nghị quyết của Đảng, sự chỉ đạo

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

của ngành cấp trên, gắn nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ với nhiệm vụ của ngành, giữ vững mối quan hệ mật thiết trong hệ thống chính trị, tạo thành sức mạnh đoàn kết, thúc đẩy mọi mặt kinh tế - xã hội phát triển, củng cố vững chắc quốc phòng - an ninh... góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Tuy nhiên trong nhiệm kỳ, hoạt động của các đoàn thể chưa thật sự hiệu quả, chưa thu hút được đông đảo nhân dân tham gia, duy chỉ có Hội Phụ nữ hoạt động khá.

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, xã Kháng Chiến đã đạt được những thành tựu nhất định, kinh tế của xã đạt mức tăng trưởng khá, đời sống nhân dân ổn định. Cơ sở vật chất kỹ thuật, các công trình phúc lợi, văn hóa, giáo dục, y tế, phục vụ đời sống văn hóa - xã hội từng bước được xây dựng hoàn thiện. Chính sách xã hội được thực hiện ngày càng tốt hơn, quốc phòng - an ninh được giữ vững, hệ thống chính trị được củng cố, quyền làm chủ của nhân dân được phát huy. Công tác chỉnh đốn Đảng được coi trọng, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được nâng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương. Tuy nhiên, trong quá trình phát triển còn tồn tại một số hạn chế: Tốc độ tăng trưởng kinh tế của xã chưa tương xứng với tiềm năng; cơ cấu sản xuất chưa hợp lý. Vai trò lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền và tính tiên phong, gương mẫu của một số cán bộ, đảng viên đôi khi còn hạn chế. Những thành tựu đạt được và hạn chế cần khắc phục trong 5 năm (1996-2000) là tiền đề, cơ sở và kinh nghiệm quý báu để Đảng bộ và nhân dân xã Kháng Chiến nhìn nhận, đánh giá, tiếp tục đề ra phương hướng cho nhiệm kỳ mới.

CHƯƠNG VI

ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2000-2020)

I. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÔNG CUỘC ĐỔI MỚI, ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA (2000-2010)

1. Đảng bộ xã lãnh đạo nhân dân chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, phục vụ công nghiệp hóa nông nghiệp, nông thôn (2000-2005)

Năm 2000 là năm mở đầu của thế kỷ XXI, mở ra cho nước ta nhiều cơ hội cũng như thách thức. Đây cũng là thời điểm Đảng và nhân dân ta chào đón kỉ niệm 70 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 25 năm giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất đất nước, 110 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 55 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Trong không khí vui mừng, phấn khởi cùng cả nước thi đua chào mừng các ngày lễ lớn của dân tộc, thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW, ngày 22/5/2000 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VIII và được sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định về Đại hội Đảng bộ các cấp, năm 2000, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã, Đảng bộ xã Kháng Chiến tổ chức Đại hội lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2000-2005.

Đại hội thông qua Báo cáo chính trị và kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ xã khóa XVI, nhiệm kỳ 1996-2000, đề ra phương hướng, nhiệm vụ và

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

mục tiêu tổng quát cho nhiệm kỳ tiếp theo là: thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đưa khoa học kỹ thuật, giống mới có năng suất cao vào sản xuất, sản lượng lương thực hằng năm tăng 5%; xây dựng quốc phòng - an ninh đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, ổn định chính trị trong địa bàn, bảo vệ cuộc sống bình yên cho nhân dân; xây dựng Đảng bộ hằng năm đạt vững mạnh, trong sạch với 2/3 số chi bộ, chi hội đạt vững mạnh, trong sạch không có chi bộ, hội, chi hội yếu kém. 70% đảng viên phấn đấu tích cực, không có đảng viên, hội viên yếu kém, vi phạm phải thi hành kỷ luật.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2000-2005 gồm 09 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: Đồng chí Trần Minh Phương tiếp tục được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Đoàn Văn Lấp được bầu giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy (Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã), đồng chí Nguyễn Đức Thiện giữ chức Thường trực Đảng ủy xã.

Tháng 4/2001, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng Cộng sản Việt Nam được tổ chức tại Thủ đô Hà Nội. Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá tình hình phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong giai đoạn trước. Trên cơ sở đó, Đại hội ban hành Nghị quyết, thông qua chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm (2001-2010), phương hướng, nhiệm vụ và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2001-2005).

Qua 5 năm thực hiện các Nghị quyết, Chỉ thị của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy, Huyện ủy và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000-2005), Đảng

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

bộ và nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến nỗ lực phấn đấu, vượt qua khó khăn, thử thách để hoàn thành các mục tiêu kinh tế - xã hội và đạt được nhiều kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực.

Đảng bộ và chính quyền luôn ưu tiên sản xuất nông nghiệp, coi đây là nhiệm vụ, mục tiêu hàng đầu trong phát triển kinh tế. Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo kiện toàn Ban chỉ đạo sản xuất từ xã đến cơ sở để trực tiếp vận động nhân dân tăng gia sản xuất, đảm bảo diện tích gieo trồng theo kế hoạch, kịp thời vụ, đưa giống mới vào sản xuất. Một số giống lúa mới được đưa vào gieo cấy thử nghiệm như: Khang dân 18 và các giống ngô như: 919, VN10, ĐK999 cho năng suất và sản lượng cao. Nhờ đó, năm 2000 tổng sản lượng lương thực là 1.021 tấn và bình quân lương thực đầu người đạt 400kg/người/năm đến năm 2004 tổng sản lượng lương thực tăng lên 1.637 tấn, bình quân lương thực đầu người đạt 542kg/người/năm.

Chăn nuôi tiếp tục phát triển, tuy nhiên do cơ giới hóa trong nông nghiệp diễn ra mạnh mẽ nên diện tích chăn thả bị thu hẹp, tổng đàn trâu giảm mạnh, còn 910 con, đàn bò có 14 con. Chăn nuôi gia cầm tiếp tục phát triển tốt, tổng đàn gia cầm có 18.021 con, phục vụ nhu cầu thực phẩm cho nhân dân trong xã và các vùng lân cận.

Song song với việc thúc đẩy kinh tế nông nghiệp, Đảng bộ xã cũng luôn chú trọng tới phát triển lâm nghiệp. Đất rừng đã được giao cho các hộ gia đình quản lý chăm sóc vì vậy các vụ việc chặt phá, đốt rừng bừa bãi giảm hẳn. Các dự án trồng rừng và hỗ trợ nhân dân về giống được triển khai đầy đủ, trong đó: diện tích công ty giống cây

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

trồng vùng Đông Bắc là 131,5ha, dự án PAM là 115ha, trồng cây nhân dân vào các ngày Tết là 53,89ha. Tổng diện tích trồng rừng của cả xã đạt 300,49ha. Ngoài ra một số thôn còn phát triển mô hình trồng cây đem lại hiệu quả kinh tế cao như: Măng bát độ ở thôn Bản Slàn, cây xoài ở thôn Bản Nặm, cây đỗ tương ở thôn Nà Trà... Ủy ban nhân dân xã thường xuyên thông báo tới các ngành, các thôn, các tổ quản lý bảo vệ rừng triển khai thực hiện tốt Chỉ thị số 286-TTg ngày 02/5/1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp cấp bách để bảo vệ và phát triển rừng, vì vậy không có vụ cháy rừng nào xảy ra.

Tiểu thủ công nghiệp của xã có bước phát triển mới, song vẫn còn nhỏ lẻ, chưa có hợp tác xã chuyên ngành. Toàn xã có 125 chiếc máy xay sát, 89 máy cày, 6 xưởng khai thác vật liệu xây dựng, 7 xưởng khai thác khoáng sản, nghề sản xuất gạch, ngói phát triển mạnh. Dịch vụ chủ yếu là các cửa hàng nhỏ lẻ phục vụ nhu cầu thiết yếu của nhân dân trong xã.

Với đặc thù là một xã miền núi nên việc xây dựng, nâng cấp các công trình hạ tầng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội là vấn đề xã đặc biệt quan tâm. Về thủy lợi, tập trung chỉ đạo nạo vét, tu sửa các đập nhỏ, mở phai đảm bảo nguồn nước cung cấp cho trồng trọt, bê tông hóa được 1.971m kênh mở với tổng số tiền là 36.689.000 đồng trong đó nhà nước hỗ trợ 23 tấn xi măng, nhân dân đóng góp 22.889.000 đồng.

Thực hiện phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm”, các công trình như: Trường học, công trình nước sạch, điện lưới, giao thông nông thôn được xây mới,

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

phục vụ nhu cầu của nhân dân. Trong nhiệm kỳ, với sự hỗ trợ của cấp trên xã đã xây mới thêm 8 phòng học trị giá 1 tỷ đồng, với sự đóng góp của Ban giám hiệu nhà trường và phụ huynh học sinh trường Tiểu học đã xây dựng được thêm 01 phòng học cùng với hệ thống công trình phụ trị giá 47 triệu đồng; chương trình nước sạch nông thôn đã giúp 87,9% hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh; hệ thống điện ngày càng được mở rộng, 11/14 thôn bản có điện lưới quốc gia, 82,56% số dân được sử dụng điện; về giao thông, hằng năm Đảng ủy xã vận động nhân dân tu sửa, phát quang các trục đường liên thôn, nội thôn, huy động hàng nghìn ngày công để đào đắp vận chuyển hàng trăm mét khối đất đá, sỏi... các công trình hoàn thành và đưa vào sử dụng phục vụ thiết thực cho việc phát triển kinh tế ở địa phương.

Lĩnh vực giáo dục - đào tạo có bước phát triển đáng kể, từ năm 2000-2005, xã đưa ra nhiều chủ trương, kế hoạch, đẩy mạnh công tác phát triển giáo dục. Ngành học, bậc học đều phát triển cả về quy mô và chất lượng. Năm 2002, xã được công nhận Phổ cập giáo dục Trung học cơ sở. Hằng năm tỷ lệ học sinh được lên lớp đạt từ 98-100%, thi chuyển cấp đạt 97%. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn hóa và thường xuyên được tập huấn nghiệp vụ. Các trường tiến hành xây dựng quy chế hoạt động, đẩy mạnh công tác chuyên môn. Đặc biệt năm 2005, Ủy ban nhân dân phối hợp với huyện, trung tâm dạy nghề Lạng Sơn đã mở lớp dạy nghề sửa chữa máy nông nghiệp và có 48 học viên tham gia đều tốt nghiệp và nhận bằng 100%.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân có nhiều chuyển biến tích cực. Cơ sở vật chất khám chữa bệnh được đầu tư xây dựng, lượng thuốc phục vụ nhân dân luôn đảm bảo. Đội ngũ cán bộ gồm 01 bác sĩ, 1 y sĩ và 1 y tá ngày càng nâng cao trình độ chuyên môn khá, bước đầu đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Không những thế, Trạm y tế xã luôn thực hiện tốt chương trình y tế quốc gia, các chương trình, mục tiêu về phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng mở rộng. Đội ngũ y tế cộng đồng ở 11 thôn bản hoạt động khá hiệu quả trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân sinh hoạt vệ sinh, giữ nếp sống lành mạnh. Chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình được triển khai đầy đủ đến các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ, nhiều cặp vợ chồng tình nguyện thực hiện các biện pháp tránh thai đạt hiệu quả cao, tuy nhiên vẫn còn trường hợp sinh con thứ ba.

Trong 5 năm, triển khai cuộc vận động “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, đến năm 2004 toàn xã có 167 hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa, 5 thôn được công nhận khu dân cư tiên tiến. Các hoạt động tuyên truyền, thông tin, báo chí, phong trào văn hóa, thể dục thể thao được đẩy mạnh dưới nhiều hình thức, 393 hộ có máy thu hình; 169 hộ có máy thu thanh. Đời sống văn hóa, tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, chính quyền xã Kháng Chiến thực hiện đầy đủ các chính sách xã hội. Xã vận động nhân dân tiến hành quyên góp xây dựng Quỹ đền ơn đáp nghĩa, tổ chức thăm hỏi thường xuyên đối với những gia đình thương, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người có công

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

với cách mạng và gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Trong 5 năm, xã hỗ trợ xây nhà tình nghĩa cho 3 hộ gia đình chính sách, xây 01 nhà đại đoàn kết cho hộ nghèo ở thôn Bản Nặm mỗi căn trị giá 12 triệu đồng, trong đó Nhà nước hỗ trợ 4 triệu, số còn lại do gia đình và nhân dân trong xã đóng góp. Chương trình xóa đói giảm nghèo được triển khai với nhiều giải pháp cụ thể, thiết thực. Nhờ đó, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 14% năm 2000 xuống còn 10% năm 2005.

Lĩnh vực quốc phòng an ninh được tăng cường và giữ vững. Chính quyền và nhân dân luôn nêu cao cảnh giác, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, chống diễn biến hòa bình. Xây dựng lực lượng dân quân đủ về số lượng, đảm bảo chất lượng và quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên. Hằng năm xã đều tổ chức huấn luyện dân quân tự vệ, diễn tập phòng thủ trị an. Việc khám tuyển nghĩa vụ quân sự, giao quân đạt 100% kế hoạch.

An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được ổn định. Tuy nhiên vẫn còn xảy ra các vụ trộm cắp gia súc, gia cầm và công cụ lao động... gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống nhân dân. Nguyên nhân là do sự phối kết hợp giữa các ban ngành đoàn thể trong xã chưa đồng bộ, nhân dân không dám tố giác, ngại va chạm. Trước tình hình đó, Ban công an xã phối hợp với các tổ an ninh thôn bản, thực hiện điều tra nắm tình hình, giải quyết các vụ việc theo luật định.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục đóng vai trò trung tâm trong mọi hoạt động của Đảng bộ xã. Đảng viên được

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

xây dựng theo 3 tiêu chí: Chính trị, tư tưởng, tổ chức, lấy hiệu quả công tác và thực hiện nhiệm vụ chính trị làm thước đo để đánh giá cán bộ. Quán triệt đầy đủ các chỉ thị, nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước đến cán bộ, đảng viên và nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, lập trường, quan điểm vững vàng trước mọi tình huống. Phần đông cán bộ, đảng viên có phẩm chất đạo đức cách mạng, lối sống lành mạnh, giản dị, có ý thức tổ chức kỉ luật, có tinh thần đoàn kết gắn bó với nhân dân, tôn trọng nguyên tắc tập trung dân chủ của Đảng, phát huy tính gương mẫu của người cán bộ đảng viên, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII) và Nghị quyết Trung ương 6 (khóa VIII) về công tác củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng, qua phân tích chất lượng đảng viên hằng năm có 63,5% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 36,5% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, không có đảng viên yếu kém vi phạm kỷ luật. Xã không có chi bộ yếu kém, 37,7% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, 62,3% chi bộ đạt khá, nội dung sinh hoạt được cải tiến và đổi mới. Các chi bộ cơ sở đã thể hiện được vai trò hạt nhân lãnh đạo trên lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội và quốc phòng - an ninh. Công tác bồi dưỡng cán bộ có nhiều chuyển biến, thực hiện có hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ, thường xuyên cử các đồng chí cán bộ, đảng viên tham gia các lớp tập huấn hoặc nâng cao nghiệp vụ, lý luận. Trong nhiệm kỳ công tác phát triển đảng viên có nhiều cố gắng, kết nạp được 20 đảng viên mới nâng tổng số đảng viên toàn Đảng bộ lên 120 đồng chí.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Công tác kiểm tra, giám sát chi bộ, đảng viên được thực hiện thường xuyên theo kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm. Thông qua các cuộc kiểm tra giám sát góp phần nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Đảng, xây dựng lòng tin đối với nhân dân.

Công tác xây dựng chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được Đảng bộ xã triển khai hiệu quả. Chính quyền thường xuyên đẩy mạnh tổ chức thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra” đi sâu tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, kịp thời giải quyết những vướng mắc của nhân dân. Bên cạnh đó chính quyền xã Kháng Chiến thường xuyên tổ chức kiểm tra, tổng kết và rút kinh nghiệm, kiên quyết chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội. Do đó, công tác xây dựng chính quyền từ xã đến các thôn bản thực sự được nâng cao.

Năm 2004, thực hiện cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004-2009, (kéo dài 2004-2011), nhân dân Kháng Chiến nô nức đi bầu cử, tỷ lệ cử tri của xã đi bỏ phiếu đạt 100%, đồng chí Nguyễn Đức Thiện được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Hà Văn Thành được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Hoạt động của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày càng hiệu quả và toàn diện, nội dung, phương thức luôn được đổi mới cho phù hợp với thực tế của địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân luôn phát huy vai trò, tích cực đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động. Bám sát nội dung, nhiệm vụ của cấp ủy Đảng,

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

chương trình, mục tiêu của chính quyền đề ra. Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, xây dựng tổ chức gắn với lợi ích thiết thực của hội viên. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ngày càng phát triển mạnh, thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia, sinh hoạt. Hằng năm có 60% tổ chức hội, chi hội, chi đoàn đạt trong sạch vững mạnh.

Từ thực tiễn trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nhiệm vụ, mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XVII (nhiệm kỳ 2000-2005), cán bộ và nhân dân xã Kháng Chiến đạt được nhiều kết quả khả quan, tạo nên tinh thần phấn khởi trong toàn Đảng bộ và nhân dân. Nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá, văn hóa - xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ, quốc phòng - an ninh được giữ vững, đời sống của nhân dân được cải thiện, diện mạo nông thôn ngày càng đổi mới. Năng lực lãnh đạo của cấp ủy Đảng, quản lý điều hành của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được nâng cao. Những kết quả đạt được là cơ sở vững chắc để Đảng bộ và nhân dân Kháng Chiến viết tiếp những trang sử vẻ vang trên con đường đổi mới và phát triển của quê hương.

2. Đảng bộ xã Kháng Chiến lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi toàn diện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội (2005-2010)

Sau 20 năm đổi mới, với sự nỗ lực phấn đấu của toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta đã đạt được nhiều thành tựu có ý nghĩa lịch sử. Kinh tế - xã hội đã thoát khỏi khủng hoảng. Đời sống của người nông dân ổn định và từng

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

bước được cải thiện. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết dân tộc được củng cố. Thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa dần được hình thành, cơ cấu kinh tế ngành, vùng có sự chuyển dịch tích cực theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 6/12/2004 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Trảng Định, tháng 6/2005, Đảng bộ xã Kháng Chiến tổ chức Đại hội lần thứ XVIII (nhiệm kỳ 2005-2010). Đại hội tiến hành đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XIII, Nghị quyết Đảng bộ huyện Trảng Định lần thứ XVII. Qua đó kiểm điểm vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa XVII và đề ra nhiệm vụ, phương hướng cho nhiệm kỳ mới.

Mục tiêu tổng quát 5 năm (2005-2010) được Đại hội đưa ra là: Tập trung sức lực thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, khắc phục những yếu kém tồn tại của nền kinh tế, đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa nông nghiệp nông thôn; tranh thủ mọi nguồn lực tăng cường phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Tạo sự chuyên hóa rõ nét trong chuyên dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu mùa vụ, cơ cấu giống cây trồng vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa; tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc, ngăn chặn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, thực hiện tốt các mục tiêu xóa đói giảm nghèo, cải thiện nâng cao đời sống của nhân dân; xây dựng, củng cố hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 09 đồng chí, trong đó: đồng chí Nguyễn Đức Thiện được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy¹, đồng chí Đoàn Văn Lấp được bầu giữ chức Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Hà Văn Thành được bầu giữ chức Phó Bí thư - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Nguyễn Doanh Bồng, Lê Thế Kiệm, Hoàng Văn Chung, Hoàng Văn Quỳnh, Trần Văn Danh, Nguyễn Thị Châu.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa XVIII, xã gặp phải không ít khó khăn như: Thời tiết không thuận lợi, rét đậm, rét hại kéo dài; cơ sở vật chất hạ tầng thấp kém; biểu hiện tiêu cực xã hội xảy ra. Song dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền xã chỉ đạo nhân dân thực hiện tốt các mục tiêu kinh tế.

Cơ cấu kinh tế nông lâm nghiệp chuyển dịch theo đúng hướng, kinh tế tiếp tục phát triển khá, nhịp độ tăng trưởng vững chắc. Nông nghiệp có sự chuyển dịch giống, cây trồng, mùa vụ theo hướng tích cực, người nông dân ngày càng chủ động đầu tư hiệu quả trên diện tích đất canh tác. Nhờ đó năng suất và sản lượng lương thực tăng đáng kể, năm 2004 sản lượng lương thực đạt 1.637 tấn, bình quân lương thực đạt 542kg/người/năm đến năm 2009 sản lượng lương thực đạt 1.676 tấn, bình quân lương thực đạt 625kg/người/năm. Công tác khuyến nông được thực hiện tốt, xã phối hợp với các tổ chức chuyển giao khoa học kỹ

1. Năm 2008, đồng chí Đoàn Văn Lấp, được bầu bổ sung vào Ban Thường vụ và giữ chức Bí thư Đảng ủy thay đồng chí Nguyễn Đức Thiện.

thuật về giống cây trồng và phòng trừ sâu bệnh, thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng ở những khu ruộng một vụ khó khăn về nguồn nước, đưa cây thạch đen vào thay thế các loại cây lương thực đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Trong phát triển chăn nuôi, xã làm tốt công tác phòng chống dịch bệnh nên trên địa bàn không có dịch lớn xảy ra. Đàn gia súc, gia cầm phát triển tốt, tuy nhiên tổng đàn trâu, bò tiếp tục có xu hướng giảm, năm 2004, đàn trâu có 910 con, đàn bò có 14 con, đến năm 2009 đàn trâu còn 406 con, đàn bò còn 10 con. Đàn lợn có 1.419 con và đàn gia cầm có 11.339 con được duy trì và phát triển tốt.

Xã Kháng Chiến có nhiều thuận lợi trong phát triển lâm nghiệp nên kinh tế đồi rừng mang lại hiệu quả khá cao. Từ năm 2005-2010, xã trồng được 319ha rừng, chủ yếu là cây bạch đàn, keo, độ che phủ rừng nâng lên 80% năm 2010. Các diện tích rừng theo dự án tập trung được chăm sóc bảo vệ và phát triển tốt.

Bên cạnh phát triển nông, lâm nghiệp, công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp được khuyến khích phát triển, song vẫn còn ở mức thấp.

Công tác quản lý tài nguyên môi trường luôn được quan tâm chú trọng. Đảng ủy, chính quyền luôn kiểm tra, theo dõi tình hình sử dụng đất đai của các cá nhân, tổ chức, giải quyết kịp thời các vụ tranh chấp đất đai trên địa bàn. Tạo điều kiện cho các tổ chức cá nhân thuộc thành phần kinh tế thuê, liên doanh trồng rừng trên địa bàn, tổng diện tích quy hoạch thực hiện là 400ha.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Công tác thu chi ngân sách được Đảng bộ và chính quyền xã xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Kết quả thu hằng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch huyện giao. Việc chi ngân sách đảm bảo đúng, đủ, đáp ứng kịp thời các hoạt động của tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể, đảm bảo lương và phụ cấp cho cán bộ và chi sự nghiệp khác. Trong nhiệm kỳ, thu ngân sách trên địa bàn đạt 938.861.300 đồng, đạt 166,32% kế hoạch, chi ngân sách là 4.780.702.600 đồng. Các nguồn vốn đều được các hộ sử dụng có hiệu quả, góp phần tích cực vào mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

Lĩnh vực xây dựng cơ bản đạt được những thành tựu đáng ghi nhận. Chương trình nước sạch hợp vệ sinh được Nhà nước đầu tư tại 05 thôn (Bản Slùng, Bản Nặm, Nà Kéo, Bản Đuốc, Bản Phiàng) tuy nhiên các công trình chưa phát huy được tác dụng. Đến năm 2010, toàn bộ 14/14 thôn đã có điện thấp sáng phục vụ sinh hoạt. Trong 5 năm, xã huy động được 4.575 ngày công lao động, làm được 4.399m đường bê tông nông thôn. Được sự quan tâm của Nhà nước, các công trình như trụ sở Ủy ban nhân dân xã được hoàn thành vào năm 2008 và được đưa vào sử dụng, Nhà nước đầu tư thêm xây dựng một phân trường có 10 phòng học kiên cố với diện tích 2.800m². Với phương châm “Nhà nước và nhân dân cùng làm” đã xây dựng được 12/14 nhà văn hóa thôn. Cùng với đó, hệ thống thủy lợi, mương phai dẫn nước được nâng cấp, đảm bảo tưới tiêu trên diện tích ruộng hiện có, bê tông hóa được 1.286,5m kênh mương và 13 phai nhỏ.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Một trong những hoạt động quan trọng nhất của văn hóa - xã hội là giáo dục. Đây chính là cơ sở, nền tảng cho sự phát triển của đất nước. Nhận thức được điều này, Đảng bộ xã đã đưa ra nhiều chủ trương, kế hoạch đẩy mạnh thực hiện công tác giáo dục, các bậc học phát triển cả về quy mô, chất lượng. Hằng năm tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 98-100%, thi chuyển cấp đạt 97%. Duy trì phổ cập giáo dục trung học cơ sở và phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, chất lượng dạy và học năm sau luôn cao hơn năm trước, học sinh giỏi cấp huyện có 08 em trong đó trung học cơ sở là 03 em, Tiểu học là 05 em. Phong trào “Trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các nhà trường được thực hiện tốt, tạo ra môi trường giáo dục lành mạnh, đáp ứng nhu cầu học tập của con em.

Được sự quan tâm của các cấp chính quyền, Trung tâm học tập cộng đồng xã được thành lập nhằm tạo điều kiện, đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên của mọi lứa tuổi. Các học viên được phổ biến kiến thức, sáng kiến, kinh nghiệm trong sản xuất và cuộc sống, góp phần đẩy nhanh công cuộc xóa đói giảm nghèo. Trong 5 năm, Trung tâm học tập cộng đồng đã phối hợp với trung tâm dạy nghề Liên đoàn lao động tỉnh Lạng Sơn và các đoàn thể mở một lớp dạy nghề sửa chữa máy cơ khí nông nghiệp với 50 học viên tham gia được cấp chứng chỉ 100% và phối hợp với các đoàn thể của huyện mở được 05 lớp tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật cho nhân dân với 300 lượt người tham gia. Đặc biệt trung tâm còn là nơi tuyên truyền pháp luật, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến từng người dân, giúp người

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

dân nâng cao nhận thức, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước.

Trong lĩnh vực y tế, cơ sở vật chất khám chữa bệnh từng bước được đầu tư. Đội ngũ cán bộ Trạm y tế gồm 01 bác sĩ, 01 y sĩ, 02 nữ hộ sinh và 01 kỹ thuật viên, trình độ chuyên môn của đội ngũ y, bác sĩ, nhân viên y tế ngày càng nâng cao. Thực hiện duy trì chuẩn quốc gia về y tế, các chương trình mục tiêu y tế: Chương trình phòng chống sốt rét; phòng chống lao; phòng chống HIV thực hiện đạt kết quả tốt. Trẻ em và phụ nữ có thai được tiêm chủng đầy đủ, đạt 100% kế hoạch, khám chữa bệnh cho 13.938 lượt người; trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng giảm qua từng năm, năm 2009 còn 23% (giảm 2% so với năm 2005). Đồng thời, công tác dân số kế hoạch hóa gia đình có nhiều chuyển biến tích cực. Ban dân số xã truyền tải đến các đối tượng, từng hộ gia đình thông qua nhiều hình thức, triển khai chương trình chăm sóc sức khỏe sinh sản được 5 lần với tổng số 1.091 lượt người tham gia, tỷ lệ các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp tránh thai đạt 98%. Chế độ bảo hiểm y tế cho các đối tượng đảm bảo 100%.

Hoạt động văn hóa, thể thao, thông tin, tuyên truyền duy trì đều đặn. Việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc được ưu tiên. Chương trình đưa văn hóa thông tin về cơ sở đã nâng tỷ lệ số hộ có phương tiện nghe nhìn lên 100%, tỷ lệ số hộ có máy điện thoại cố định là 60,69%, 93,5% số hộ được sử dụng nước hợp vệ sinh, 100% số hộ được sử dụng điện lưới. Thực hiện xây dựng gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa dần đi vào nề nếp.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Trong nhiệm kỳ có 1.409 lượt gia đình đạt gia đình văn hóa, 15,6% khu dân cư đạt khu dân cư tiên tiến. Không những thế, được sự quan tâm của các cấp chính quyền, hằng năm xã đều tổ chức giao lưu văn nghệ thể thao như giao lưu đá bóng, đá cầu giữa các thôn bản và các xã lân cận, đời sống tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao.

Chính sách xã hội, xóa đói giảm nghèo luôn được Đảng bộ xã quan tâm, chỉ đạo. Phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc thương bệnh binh, gia đình liệt sĩ, người già không nơi nương tựa, gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền và các ban ngành đoàn thể phối hợp thực hiện tốt.

Công tác xóa đói giảm nghèo tiếp tục được đẩy mạnh. Chính quyền xã luôn tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ nghèo được vay vốn ưu đãi qua kênh ngân hàng chính sách xã hội huyện Trảng Định để phát triển sản xuất, đến năm 2009 số dư nợ là 3.782.510.000 đồng. Nhờ có sự nỗ lực cố gắng của chính quyền xã, tỷ lệ hộ nghèo đã giảm rõ rệt qua từng năm, năm 2005 là 12,1% đến năm 2009 giảm còn 11,9%¹. Trong nhiệm kỳ Nhà nước đã hỗ trợ xây nhà cho 86 hộ nghèo với tổng số tiền là 637.300.000 đồng (trong đó vốn Nhà nước là 602.300.000 đồng, cộng đồng hỗ trợ 35.000.000 đồng) đến năm 2010 xã cơ bản đã xong xóa nhà tạm, nhà dột nát cho các hộ nghèo.

Công tác quân sự địa phương được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo nhằm đi vào hoạt động có nền nếp, hoàn thành các nhiệm vụ được giao. Hằng năm, lực lượng dân quân

1. Theo tiêu chí mới.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

tự vệ và dự bị động viên thường xuyên được rà soát, củng cố, bổ sung đảm bảo đủ số lượng, nâng cao chất lượng, tổ chức huấn luyện theo đúng chương trình quy định, thực hiện diễn tập khu vực chiến đấu trị an theo cơ chế 02 cấp xã, năm 2009 đạt loại khá, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho cán bộ cơ sở được kịp thời.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội của xã từ năm 2005-2010 cơ bản được ổn định và giữ vững. Công tác đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội trên địa bàn xã có những chuyển biến tích cực. Tiếp tục thực hiện phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, triển khai thực hiện các Nghị quyết liên tịch giữa công an với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, tích cực đấu tranh chống các loại tội phạm, góp phần đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Luôn quan tâm kiện toàn các tổ hòa giải đến năm 2010, tổ hòa giải có 70 thành viên, các tổ hòa giải đã phát huy vai trò trách nhiệm và hoạt động có hiệu quả.

Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư có nhiều chuyển biến tích cực, xã tiếp tục duy trì cải cách thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân đến liên hệ công việc. Ban Tư pháp và bộ phận một cửa tăng cường hoạt động, tuyên truyền chính sách pháp luật để nhân dân hiểu rõ và tự giác chấp hành, phát huy vai trò công tác hòa giải các vụ việc từ khi mới nảy sinh, hạn chế đơn thư vượt cấp. Vì vậy trong nhiệm kỳ, tiếp nhận 46 đơn thư khiếu kiện các loại nhưng đã giải quyết được 44 trường hợp, chuyển cấp trên 02 trường hợp, không còn đơn thư tồn đọng.

Việc tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai thực hiện đồng bộ, thường xuyên bằng nhiều hình thức. Xã có tủ sách pháp luật hoạt động có nhiều cố gắng góp phần nâng cao dân trí trên địa bàn. Việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tiếp tục được phát huy có hiệu quả.

Trên cơ sở thực hiện quan điểm đổi mới về công tác xây dựng Đảng, từ thực tiễn nhiệm vụ, công tác xây dựng Đảng luôn được chú trọng trên tất cả các lĩnh vực. Đảng bộ từng bước đổi mới, nâng cao hiệu quả quán triệt tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tỷ lệ đảng viên học tập đạt từ 90% trở lên. Các chỉ thị, nghị quyết được thể chế hóa bằng chương trình hành động. Cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, không ngừng nâng cao nhận thức về chính trị tư tưởng, quan tâm giáo dục lý luận chủ nghĩa Mác Lê Nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Vì vậy trong nhiệm kỳ, tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân ổn định, không có vấn đề phức tạp xảy ra, lòng tin đối với Đảng được nâng lên. Đặc biệt, quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 7/11/2006 của Bộ Chính trị về triển khai Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, Ban Thường vụ Đảng ủy xã Kháng Chiến đã xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai cuộc vận động đến cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Kết quả cuộc vận động thu hút 95% đảng viên và hơn 80% quần chúng nhân dân tham gia học tập, qua 3 năm thực hiện cuộc vận động, ý thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng lên, chất lượng đảng

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

viên năm sau cao hơn năm trước, trong cơ quan đơn vị luôn thực hành tiết kiệm.

Việc tạo nguồn phát triển đảng viên thường xuyên được chú ý quan tâm. Trong nhiệm kỳ kết nạp được 21 đảng viên, nâng tổng số đảng viên 123 đồng chí. Trong nhiệm kỳ xã đã thành lập thêm 4 chi bộ nâng tổng số chi bộ trực thuộc Đảng bộ lên 17 chi bộ, trong đó có 14 chi bộ thôn xóm và 2 chi bộ nhà trường, 01 chi bộ cơ quan, đến năm 2010, xã đã xóa xong thôn, đơn vị trắng tổ chức Đảng và đảng viên. Hệ thống tổ chức cán bộ luôn được kiện toàn, chất lượng hiệu quả hoạt động đã được nâng lên. Công tác bố trí cán bộ phù hợp với tình hình đảm bảo công khai, dân chủ. Việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được chú trọng, nhất là cán bộ chủ chốt được quan tâm thường xuyên. Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy tổ chức được 01 lớp bồi dưỡng chính trị tạo nguồn phát triển Đảng cho quần chúng ưu tú với 39 người tham gia.

Việc đánh giá phân loại, xếp loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên đi vào nề nếp đảm bảo sát thực, tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng đạt trong sạch vững mạnh và khá tăng hàng năm. Qua đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên, tỷ lệ Chi bộ đạt trong sạch vững mạnh đạt 82%, chi bộ khá đạt 11,76%, chi bộ hoàn thành nhiệm vụ 6,24%, không có chi bộ yếu kém; Đảng viên đủ tư cách hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 13,8%, đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 82,97%, đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ đạt 3,23%, không có đảng viên vi phạm kỷ luật.

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

Công tác kiểm tra đã bám sát tình hình và nhiệm vụ cụ thể, thực hiện có chất lượng các cuộc kiểm tra theo chương trình kiểm tra hàng năm, góp phần tích cực vào việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng. Chất lượng đảng viên cũng từ đó nâng cao. Trong nhiệm kỳ Đảng bộ đã tiến hành kiểm tra toàn diện được 10 cuộc, giám sát mỗi năm 03 chi bộ, thông qua các cuộc kiểm tra, giám sát đã phát hiện những nhân tố tích cực, việc làm tích cực để khuyến khích nhân rộng đồng thời kịp thời uốn nắn những khuyết điểm, hạn chế của các tổ chức đảng và đảng viên.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân bám sát các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước triển khai thực hiện các chức năng, quyền hạn đảm bảo đúng luật. Các kỳ họp được đổi mới và nâng cao chất lượng trong việc thực hiện chức năng giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương, đảm bảo hiệu quả thiết thực. Thực hiện cuộc bầu cử Quốc hội khóa XII trên địa bàn xã thành công tốt đẹp, đảm bảo dân chủ, an toàn, đúng luật. Tuy nhiên một số kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã còn mang tính hình thức, một số đại biểu Hội đồng nhân dân chưa phát huy hết trách nhiệm, công tác giám sát ở cơ sở vẫn còn hạn chế.

Công tác điều hành quản lý của Ủy ban nhân dân từng bước chuyển đổi theo hướng chủ động, cụ thể, tập trung, kiên quyết và đạt hiệu quả tốt hơn như: chỉ đạo sản xuất nông nghiệp, công tác tuyển quân và đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện có hiệu quả các mục tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh. Ban

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

hành các giải pháp tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả, tháo gỡ những khó khăn tồn tại, giải quyết các đơn thư đề nghị của tập thể và cá nhân vì vậy trong nhiệm kỳ không có đơn thư vượt cấp xảy ra. Tuy nhiên, công tác chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân có lúc chưa thật sự sâu sát, việc kiểm tra đôn đốc cơ sở xóm thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ chưa được thực hiện thường xuyên.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc được củng cố kiện toàn. Các ban công tác mặt trận thôn tích cực tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, lối sống văn hóa ở khu dân cư.

Đoàn Thanh niên có 14 chi đoàn với 84 đoàn viên, tích cực hoạt động với phong trào thi đua “4 đồng hành, 5 xung kích”, động viên được thế hệ trẻ phát huy truyền thống cách mạng của quê hương. Tổ chức tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn, ngày thành lập Đoàn. Thu hút thanh niên vào các hoạt động bổ ích, vui chơi lành mạnh, tránh xa các tệ nạn xã hội, giới thiệu các đoàn viên ưu tú đi học lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng.

Hội Phụ nữ thu hút đông đảo chị em tham gia với 258 hội viên. Hội thường xuyên bám sát nghị quyết của Đảng ủy, tập trung điều hành hoạt động công tác. Chủ động tập huấn chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em. Tích cực vận động hội viên ủng hộ phong trào xây dựng quỹ hội, quỹ đền ơn đáp nghĩa, mở lớp phát động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phong trào phụ nữ học tập sáng tạo, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc...

Hội Cựu chiến binh có 11 chi hội với tổng số 130 hội viên tiếp tục phát huy bản chất “Bộ đội Cụ Hồ” tham gia thực hiện tốt các phong trào và nhiệm vụ chính trị tại địa phương. Trong số hội viên của hội, có nhiều hội viên là đảng viên, tạo điều kiện thuận lợi trong việc quán triệt các chủ trương của Đảng, của Trung ương hội đến toàn thể hội viên.

Hội Nông dân có 402 hội viên, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên tham gia các hoạt động, thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương, kiện toàn, củng cố các chi hội cơ sở đi vào hoạt động có nề nếp. Hội đứng ra tín chấp với ngân hàng chính sách cho hội viên vay vốn với tổng dư nợ là 3.728.510.000 đồng, góp phần giải quyết việc làm, giúp đỡ hội viên vay vốn đầu tư vào sản xuất kinh doanh, xóa đói giảm nghèo.

Như vậy, trong 5 năm (2005-2010), kinh tế của xã thu được nhiều thành tựu đáng kể. Cơ cấu kinh tế được xác định, cây trồng vật nuôi phát triển, thu nhập của người dân ngày càng tăng. Cùng với đó, hệ thống cơ sở vật chất, hạ tầng được Đảng ủy quan tâm đầu tư xây mới, tu bổ và nâng cấp. Các chính sách xã hội được thực hiện đầy đủ. Tình hình quốc phòng - an ninh và trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Quyền làm chủ của nhân dân ngày càng phát huy tới đa. Công tác chỉnh đốn Đảng, năng lực lãnh đạo của đội ngũ cán bộ, đảng viên từng bước được nâng cao, đáp ứng được yêu cầu và nhiệm vụ của địa phương. Những kết quả đạt được thể hiện sự quyết tâm của Đảng bộ và nhân dân xã Kháng Chiến trong mục tiêu xây dựng quê hương ngày một giàu mạnh. Trở thành tiền đề để

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Kháng Chiến vững bước tiến vào thời kì mới.

II. ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2010-2020)

1. Đảng bộ xã Kháng Chiến lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới (2010-2015)

Hòa trong không khí vui mừng, phấn khởi của nhân dân cả nước tích cực tham gia các phong trào hướng đến kỷ niệm 65 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/9 (1945-2010); 120 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh; chào mừng Đại lễ 1000 Thăng Long - Hà Nội và Đại hội Đảng các cấp, năm 2010, Đại hội Đảng bộ xã Kháng Chiến lần thứ XIX (nhiệm kỳ 2010-2015) đã được tổ chức. Đại hội tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt công tác trong nhiệm kỳ 2005-2010; thảo luận thông qua phương hướng và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội cho nhiệm kỳ 2010-2015. Về mục tiêu tổng quát của Kháng Chiến trong những năm tiếp theo, Đại hội xác định: Tập trung sức lực đẩy mạnh kinh tế - xã hội phát triển; khắc phục cho được những yếu kém còn tồn tại của nền kinh tế; đẩy mạnh công nghiệp hóa nông nghiệp nông thôn; tranh thủ mọi nguồn lực tăng cường phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Tạo sự chuyển biến rõ rệt trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu mùa vụ, cơ cấu cây trồng vật nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa; tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc, ngăn chặn đẩy lùi tệ nạn xã hội; thực hiện tốt các mục tiêu xóa đói giảm nghèo, cải thiện nâng cao

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

đời sống của nhân dân; củng cố hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới gồm 11 đồng chí, Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Trong đó: Đồng chí Hà Văn Thành được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy, đồng chí Trần Văn Danh - Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy, đồng chí Nguyễn Văn Tân - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các đồng chí: Đoàn Văn Lấp, Lê Thế Kiệt, Hoàng Văn Hằng, Nguyễn Công Lực, Đoàn Văn Hiến, Hoàng Văn Quỳnh, Hoàng Đình Nhiên, Lâm Thị Mỏng.

Bước vào nhiệm kỳ 2010-2015, Đảng bộ và nhân dân xã Kháng Chiến đứng trước nhiều thuận lợi cơ bản nhưng cũng gặp không ít khó khăn, thách thức. Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân, cán bộ, đảng viên xác định tư tưởng, có nhận thức đúng đắn và đổi mới tư duy, đồng thời phát huy những thành tựu, kết quả đạt được của nhiệm kỳ trước. Trên cơ sở xác định rõ những khó khăn cũng như lợi thế, tiềm năng của địa phương, Đảng bộ xã đã xây dựng và ban hành nghị quyết chuyên đề về đẩy mạnh phát triển kinh tế, đồng thời tập trung xây dựng các Chi bộ trong sạch vững mạnh. Trong đó, phát triển kinh tế gắn liền với triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới được Đảng bộ xác định là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu.

Sau 5 năm thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2010-2015, cơ cấu kinh tế chuyển biến theo hướng tích cực. Thu nhập bình quân đầu người đạt 12,6 triệu đồng/người/năm. Trong hoạt động sản xuất nông

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

nghiệp, nhờ việc đẩy mạnh áp dụng khoa học kỹ thuật, đưa các giống lúa, ngô mới vào sản xuất nên năng suất và sản lượng lương thực trong nhiệm kỳ tăng đều theo từng năm. Diện tích canh tác được mở rộng từ 519ha năm 2011 lên 565,3ha năm 2014, tổng sản lượng lương thực có hạt năm 2014 đạt 1.870 tấn (tăng 11,5% so với năm 2010). Bên cạnh các cây lương thực như lúa, ngô, cây thạch đen tiếp tục được nhân dân duy trì và mở rộng diện tích trồng, đem lại nguồn thu nhập đáng kể.

Trong lĩnh vực chăn nuôi, do việc cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp, diện tích đồng cỏ bị thu hẹp nên tổng đàn trâu, bò giảm mạnh từ 453 con năm 2011 xuống còn 287 con. Đàn lợn và đàn gia cầm duy trì ở mức ổn định đảm bảo nguồn thực phẩm phục vụ đời sống của nhân, năm 2014, tổng đàn lợn và gia cầm đạt 19.500 con. Tận dụng lợi thế về mặt địa hình chủ yếu là đồi núi, một số hộ gia đình đã phát triển nghề nuôi ong lấy mật mang lại hiệu quả kinh tế cao, tận dụng diện tích mặt nước ao, hồ nhân dân đã phát triển nghề chăn nuôi cá lồng bè song do việc áp dụng khoa học kỹ thuật trong chăn nuôi cá còn hạn chế nên dẫn đến sản lượng thấp, thu nhập không ổn định.

Địa hình đồi núi tạo điều kiện cho xã phát triển lâm nghiệp, công tác quản lý, bảo vệ, phát triển và phòng chống cháy rừng được quan tâm. Đảng bộ đã ban hành Nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền sâu rộng trong nhân dân về công tác phòng chống cháy rừng, về khai thác rừng tự nhiên và trồng rừng mới từ các chương trình, các dự án hỗ trợ của nhà nước và việc trồng cây phân tán. Tuy nhiên công tác trồng rừng hằng năm thực hiện không

đạt chỉ tiêu do diện tích rừng tái sinh đang phục hồi, đồng thời một số doanh nghiệp thực hiện dự án chưa mang lại hiệu quả cao. Tuy nhiên, mô hình trồng tre, mai đã mang lại thu nguồn thu nhập đáng kể cho nhân dân.

Bên cạnh phát triển nông nghiệp, Đảng bộ khuyến khích nhân dân phát triển tiểu thủ công nghiệp, thương mại và dịch vụ, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế của xã. Tuy nhiên, sản xuất tiểu thủ công nghiệp chưa phát triển mạnh, chủ yếu tập trung vào các loại máy công cụ, như máy xát, máy cày, máy tuốt lúa góp phần đáng kể vào việc nâng cao năng suất lao động và cải thiện đời sống nhân dân, một số ngành thủ công tiếp tục duy trì sản xuất như khai thác cát, sỏi, làm gạch, ngói tạo thêm việc làm và tăng thu nhập cho người lao động.

Việc quản lý, sử dụng đất đai của xã được tăng cường, việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về tranh chấp đất đai được kịp thời không có đơn thư tồn đọng. Tình trạng khai thác trái phép cát, sỏi, sa khoáng trên sông Kỳ Cùng diễn ra phức tạp, khó quản lý song được sự quan tâm chỉ đạo của cấp trên và sự phối hợp của các cấp các ngành đến năm 2012 tình trạng này đã chấm dứt.

Chương trình xây dựng Nông thôn mới là một trong những chương trình mục tiêu quốc gia được Thủ tướng phê duyệt nhằm thúc đẩy sự phát triển của nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới là chương trình có ý nghĩa to lớn trong việc thay đổi diện mạo nông thôn cũng như nâng cao đời sống của nhân dân. Chính vì vậy công tác xây dựng nông thôn mới được xã đặc biệt chú trọng quan tâm thực hiện và thu được nhiều thành công.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Ngay từ khi có chủ trương thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, xã thường xuyên chỉ đạo, tuyên truyền và tổ chức thực hiện nhiệm vụ, thành lập ban chỉ đạo, ban quản lý, thực hiện tốt công tác tuyên truyền để cán bộ, nhân dân hiểu và thấy rõ được trách nhiệm, nghĩa vụ, quyền lợi trong việc xây dựng nông thôn mới. Thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/HU ngày 27/12/2011 của Ban Thường vụ Huyện ủy, Nghị quyết số 14-NQ/ĐU ngày 31/8/2012 của Đảng ủy xã; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân xã đã được thông qua về thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2020 và Kế hoạch triển khai thực hiện. Với sự nỗ lực của Đảng ủy, chính quyền và nhân dân, đến cuối năm 2014, xã đã đạt được 5/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

Công tác xây dựng cơ bản là một trong những tiêu chí quan trọng trong việc xây dựng nông thôn mới. Trong nhiệm kỳ (2010-2015), thông qua việc tranh thủ các nguồn vốn hỗ trợ của Nhà nước, chính quyền xã tiếp tục tập trung xây dựng, tu sửa và nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng như hệ thống giao thông, thủy lợi, các công trình công cộng: bê tông hóa được 11km đường liên thôn với tổng số tiền là 1,8 tỷ đồng, trong đó nhân dân đóng góp hàng trăm triệu đồng để vận chuyển vật tư xi măng, khai thác 1.200m³ cát sỏi, huy động gần 7.000 ngày công để thực hiện. Bên cạnh việc làm mới, kiên cố hóa các tuyến đường, hằng năm xã đã huy động trên 3.000 ngày công để phát quang, tu sửa theo kế hoạch nhờ vậy giao thông được thông suốt, đáp ứng nhu cầu đi lại của bà con tạo thuận lợi cho việc lưu thông hàng hóa; Mạng lưới điện thoai phát triển khá nhanh, từ cơ quan Nhà nước đến từng

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

thành viên hộ gia đình cơ bản đều có máy điện thoại, tạo thuận lợi cho việc trao đổi thông tin phục vụ công tác lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương; kết cấu hạ tầng trường học được đầu tư phục vụ công tác dạy và học của giáo viên và học sinh các nhà trường. Các công trình đã phát huy hiệu quả vai trò của mình trong việc phục vụ phát triển kinh tế, văn hóa, giáo dục cũng như đảm bảo an ninh quốc phòng trên địa bàn xã.

Trong công tác tài chính - ngân sách có nhiều tiến bộ trong khâu quản lý cũng như khai thác nguồn thu. Nhờ đó đảm bảo được thu, chi cho hoạt động phát triển kinh tế, xã hội và các hoạt động của địa phương được thực hiện thường xuyên. Việc khai thác các nguồn thu tại chỗ được thực hiện một cách triệt để, đúng mục tiêu và không để xảy ra tình trạng thất thoát, lãng phí. Tổng thu ngân sách của xã từ năm 2011-2014 đạt 346,5 triệu đồng, đạt kế hoạch trên giao.

Đi đôi với phát triển kinh tế, Đảng bộ luôn quan tâm chú trọng xây dựng, giữ gìn và phát huy những giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn xã; lĩnh vực văn hóa - xã hội luôn được định hướng phát triển phù hợp với thuần phong mỹ tục của địa phương nói riêng và của cả nước nói chung.

Trong công tác giáo dục, Đảng bộ xã tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị giảng dạy. Nhờ công tác tuyên truyền tốt nên 99% trẻ em trong độ tuổi đều được huy động đến trường học. Chất lượng dạy và học ngày càng được cải thiện, tỷ lệ học sinh giỏi tăng từ 4,5% năm học 2010-2011 lên 10,7% năm học 2013-2014, đội ngũ

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

giáo viên ngày càng được chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu và nhiệm vụ. Công tác phổ cập giáo dục Tiểu học và Trung học cơ sở đã hoàn thành được duy trì và giữ vững. Công tác khuyến học, khuyến tài được quan tâm. Hội Khuyến học các cấp đã có nhiều hoạt động tích cực thúc đẩy phong trào dạy và học, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng xã hội học tập.

Đối với lĩnh vực y tế, mạng lưới y tế hoàn thiện từ xã đến thôn bản, công tác tuyên truyền bảo vệ sức khỏe tiếp tục được thực hiện. Đội ngũ cán bộ y tế từng bước được đào tạo bồi dưỡng nâng cao năng lực và trình độ chuyên môn cũng như đạo đức nghề nghiệp. Việc khám chữa bệnh cho nhân dân được thực hiện tốt, từ năm 2011-2014, có 11.593 lượt người khám bệnh tại Trạm y tế. Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế và phòng chống các bệnh xã hội như sốt rét, phong, tâm thần, HIV/AIDS được triển khai thực hiện theo kế hoạch đề ra. Tuy nhiên cơ sở vật chất của Trạm y tế xã đã xuống cấp gây ảnh hưởng đến công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Công tác dân số kế hoạch hóa gia đình được triển khai rộng khắp, tổ chức các buổi tập huấn chăm sóc sức khỏe sinh sản có 900 lượt người tham gia, 700 lượt cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ áp dụng các biện pháp sinh đẻ có kế hoạch. Nhờ đó tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên được duy trì ở mức hợp lý.

Trong lĩnh vực văn hóa - xã hội, được sự hướng dẫn, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Đảng bộ xã lãnh đạo phát triển theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 (khóa VIII) của Đảng về xây dựng nền văn hóa

Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư được duy trì thường xuyên. Trong 5 năm, 18 lượt thôn bản được công nhận là làng văn hóa, 2.031 lượt hộ gia đình được công nhận gia đình văn hóa và công nhận 322 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa 3 năm liền. Các công trình nhà họp thôn được đầu tư xây dựng, đến năm 2014, 100% thôn có nhà họp thôn. Công tác thông tin được thực hiện thường xuyên, tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức, phối kết hợp với ban ngành đoàn thể xuống cơ sở xóm để triển khai các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Các hoạt động văn hóa - văn nghệ đã góp phần nâng cao đời sống tinh thần cho các hộ dân trên địa bàn xã, giúp cho bà con các dân tộc có cuộc sống vui tươi hơn cũng như bảo tồn được những nét văn hóa đặc trưng của dân tộc mình trong bối cảnh các nền văn hóa mới đang du nhập vào Việt Nam.

Công tác chính sách xã hội đạt kết quả tốt. Chế độ chính sách đối với người có công, chế độ bảo hiểm xã hội được Đảng bộ chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời. Phong trào “Đền ơn đáp nghĩa, uống nước nhớ nguồn” giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn, đồng bào bị thiên tai rủi ro tiếp tục được đẩy mạnh, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Tuy nhiên việc giải quyết các chế độ chính sách cho các đối tượng trên địa bàn xã còn chậm do việc kê khai, lập hồ sơ của các đối tượng trong các thời kỳ kháng chiến không còn giấy tờ gốc, bị thất lạc giấy tờ dẫn đến thiếu căn cứ để xác định.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Công tác xóa đói giảm nghèo và giải quyết việc làm cho người lao động luôn là vấn đề được quan tâm hàng đầu của Đảng ủy xã. Nguồn lao động qua đào tạo của xã chiếm tỷ lệ thấp, chủ yếu là lao động phổ thông do vậy dẫn đến việc làm và thu nhập không ổn định. Các cấp các ngành, các tổ chức đoàn thể đã đứng ra tín chấp ngân hàng chính sách cho nhân dân vay vốn để phát triển sản xuất, khuyến khích nhân dân mạnh dạn đầu tư phát triển các mô hình kinh tế đem lại hiệu quả cao... Mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng những chính sách trên đã mang lại kết quả tích cực, tỷ lệ hộ nghèo của xã giảm từ 8,7% năm 2010 xuống còn 7,3% năm 2015.

Công tác quốc phòng được tăng cường. Đảng bộ và chính quyền tập trung xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ ngày càng vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng trong tình hình mới, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện; tăng cường tiềm lực quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã. Xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc, tổ chức các cuộc diễn tập, thực hành các phương án chiến đấu, phòng chống gây rối bạo loạn lật đổ. Thực hiện tốt công tác huấn luyện dân quân, tổ chức diễn tập chiến đấu trị an cấp xã hằng năm đạt khá, quân số tham gia 100%.

Tiếp tục phát động phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc, tích cực đấu tranh chống các loại tội phạm nhất là tội phạm ma túy, trộm cắp, góp phần đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Tuy trong 5 năm không có vụ việc lớn và phức tạp xảy ra

nhưng những vụ việc gây mất trật tự an ninh như trộm cắp tài sản, tệ nạn đánh bạc vẫn xảy ra gây ảnh hưởng đến kinh tế, cuộc sống gia đình và xã hội.

Công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai thường xuyên. Việc thực hiện pháp lệnh dân chủ ở cơ sở được thực hiện có hiệu quả; 100% các thôn xóm đều xây dựng được qui ước, hương ước và có tổ hoà giải, nhiều vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân được giải quyết tại khu dân cư. Từ đó nâng cao ý thức, trách nhiệm của nhân dân trong việc thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trên địa bàn xã.

Trong công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị luôn được Đảng bộ xã quan tâm thực hiện. Đảng bộ xã thường xuyên giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh cho đội ngũ cán bộ, đảng viên trong toàn xã nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị cũng như trình độ năng lực lãnh đạo của cán bộ, đảng viên. Tỷ lệ đảng viên học tập đạt từ 97% trở lên. Bên cạnh đó, Đảng bộ xã còn luôn nắm bắt tư tưởng chính trị của cán bộ, đảng viên, quần chúng, tăng cường đoàn kết nội bộ, giữ vững ổn định chính trị, thực hiện quy chế dân chủ, quyền dân chủ của nhân dân được phát huy đã hạn chế được những khiêu nại, bức xúc của nhân dân.

Đặc biệt trong thời gian này, Đảng ủy xã Kháng Chiến tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” và quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

nay”, qua quá trình triển khai, các cán bộ lãnh đạo nêu cao tính tiên phong gương mẫu, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Từ đó góp phần tạo sự đồng thuận, đoàn kết trong Đảng và nhân dân, chính trị ổn định, nhân dân tin tưởng vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Công tác tổ chức và cán bộ luôn được Đảng ủy chú trọng. Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, trong nhiệm kỳ, cấp ủy đã cử đi đào tạo lý luận chính trị được 05 đồng chí, đi học Trung cấp chuyên môn 06 đồng chí, bồi dưỡng nghiệp vụ 09 cán bộ. Trong công tác quy hoạch và dự nguồn cán bộ luôn đảm bảo tính kế thừa và chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực, phẩm chất đạo đức tốt để đưa đi đào tạo làm cán bộ nguồn. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ luôn phát huy được tinh thần đoàn kết, đảm bảo được uy tín, quyết định các công việc luôn đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Tổ chức Đảng ở cơ sở được củng cố, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng được nâng lên. Đến năm 2015, Đảng bộ Kháng Chiến có 16 chi bộ trực thuộc. Tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng được công nhận chi bộ trong sạch vững mạnh và hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt 70-82%, không có chi bộ yếu kém; tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt từ 88-98% trở lên. Công tác phát triển đảng viên mới được các cấp ủy quan tâm, trong nhiệm kỳ đã kết nạp được 38 đảng viên

mới, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 148 đồng chí.

Công tác kiểm tra, giám sát được thực hiện nghiêm túc, số chi bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh và số đảng viên hoàn thành nhiệm vụ tăng đều theo từng năm đã thể hiện rõ hiệu quả của công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao phẩm chất năng lực cũng như ý thức tổ chức kỷ luật của đảng viên.

Công tác dân vận thực hiện hiệu quả, nội dung, phương pháp luôn được đổi mới, thực hiện tốt phong trào “Dân vận khéo”, đã có nhiều mô hình tập thể, cá nhân tiêu biểu điển hình trong phong trào dân vận, dân chủ trong Đảng, trong nhân dân, tạo sự đồng thuận trong xã hội, huy động sức mạnh tổng hợp trong toàn Đảng, toàn dân và của cả hệ thống chính trị góp phần phát triển kinh tế - xã hội.

Hội đồng nhân dân tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động, thể hiện rõ nét vai trò là cơ quan đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân, chủ động nâng cao chất lượng các cuộc họp từ đó thể hiện được vai trò quyết định và giám sát việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chủ động phối hợp với Mặt trận Tổ quốc các cấp tổ chức hội nghị tiếp xúc giữa đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, huyện, xã với cử tri được 12 cuộc với 628 lượt cử tri tham gia. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ lãnh đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIII và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2011-2016, Hội đồng nhân dân cấp xã bầu được 25 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Đoàn Văn Lấp được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

chí Nguyễn Văn Tân được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ủy ban nhân dân phát huy tốt vai trò quản lý cũng như phối hợp có hiệu quả với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể để tham gia xây dựng chính quyền. Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được tiến hành kịp thời, đúng pháp luật, đội ngũ cán bộ có năng lực và phẩm chất đạo đức tốt, việc cải cách thủ tục hành chính được thực hiện một cách có hiệu quả giúp giảm đáng kể thời gian xử lý các thủ tục hành chính cũng như hạn chế gây phiền hà cho nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động nhằm thu hút hội viên tham gia sinh hoạt. Các tổ chức hội tích cực vận động nhân dân đẩy mạnh hơn nữa trong thực hiện các chương trình kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nếp sống văn minh, bảo vệ an ninh Tổ quốc. Bên cạnh đó, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tích cực vận động nhân dân thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, với vai trò là cầu nối liền giữa Đảng với dân. Luôn coi trọng các hình thức tập hợp đa dạng nhằm mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân, làm cho cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực tham gia, thực hiện các chương trình, mục tiêu, các phong trào thi đua, các cuộc vận động, tiêu biểu là cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư” gắn với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

Những kết quả, thành tích đạt được trong nhiệm kỳ 2010-2015 tạo tiền đề vật chất và động lực tinh thần cho

Đảng bộ và nhân dân xã Kháng Chiến nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt hơn nữa nhiệm vụ chính trị nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Đảng bộ Kháng Chiến lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới (2015-2020)

Năm 2015, Đảng bộ và nhân dân xã Kháng Chiến ra sức thi đua lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, chào mừng Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng. Trong không khí sôi nổi đó, tháng 4/2015, Đại hội Đảng bộ xã Kháng Chiến lần thứ XX, nhiệm kỳ 2015-2020 được tổ chức. Đại hội đã tổng kết, đánh giá hoạt động của Đảng bộ nhiệm kỳ 2010-2015, đồng thời đề ra Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ mới. Mục tiêu tổng quát được Đại hội đề ra là: Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, tích cực tập trung chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi, nhân rộng mô hình phát triển kinh tế, ngành, nghề. Khai thác lợi thế, tiềm năng đất đai phát triển hàng hóa, kết cấu hạ tầng cơ sở, đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, nâng cao dân trí và đời sống vật chất tinh thần cho nhân dân; đảm bảo an sinh xã hội; củng cố quốc phòng - an ninh; xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 11 đồng chí. Ban Chấp hành bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó: Đồng chí Nguyễn Văn Tân được bầu giữ chức Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nguyễn Công Lực - Phó Bí thư Thường trực; đồng chí Lý Văn Đông - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Ủy viên Ban Chấp hành gồm các

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

đồng chí: Hoàng Văn Quỳnh, Hoàng Đình Nhiên, Hoàng Văn Hằng, Đoàn Thu Hoài, Nông Văn Mạnh, Nguyễn Văn Thắng, Trần Văn Quân, Nguyễn Văn Độ.

Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XX, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng nhờ sự quyết tâm và đoàn kết, Đảng bộ và nhân dân Kháng Chiến đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Kinh tế tiếp tục tăng trưởng ổn định, thu nhập bình quân đầu người năm 2015 đạt 13 triệu đồng/người/năm đến năm 2019 tăng lên 24,8 triệu đồng/người/năm, tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 2.235,4 tấn, lương thực bình quân đầu người đạt 749 kg/người/năm. Trong lĩnh vực trồng trọt và chăn nuôi, Đảng bộ xã đã lãnh đạo đưa những cây, con có giá trị kinh tế cao vào sản xuất, làm tốt các khâu dịch vụ về giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, dịch vụ thủy nông dẫn nước, đảm bảo diện tích gieo trồng, tăng hệ số sử dụng đất. Bên cạnh các cây trồng chính như lúa, ngô nhân dân còn mở rộng trồng thạch đen, cây ăn quả như cam, cây măng bát độ.

Trong lĩnh vực chăn nuôi tổng đàn gia súc của xã tiếp tục có xu hướng giảm, tổng đàn trâu, bò có 134 con giảm 162 con so với năm 2015. Nhân dân đã có ý thức trong việc phòng chống đói rét, tiêm phòng vắc-xin cho đàn gia súc, gia cầm. Tuy nhiên năm 2019, dịch tả lợn Châu phi xảy ra ở địa bàn xã đã ảnh hưởng đến tình hình chăn nuôi của nhân dân trong xã, khiến tổng đàn lợn thiệt hại 99%, nhân dân chưa dám tái đầu tư .

Tận dụng nguồn tài nguyên từ lâm nghiệp. Xã thực hiện có hiệu quả về phát triển rừng qua các năm, thực hiện

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

tốt việc giao đất, giao rừng khoán khoán nuôi đến các hộ gia đình; Công tác chăm sóc, quản lý, bảo vệ rừng, thường xuyên được các ban ngành đoàn thể tuyên truyền, học tập phổ biến Nghị quyết nhận thức của cán bộ và nhân dân được nâng cao ý thức về phát triển kinh tế - xã hội đặc biệt là phát triển lâm nghiệp trên địa bàn, các loại cây lâm nghiệp có hiệu quả kinh tế cao như bạch đàn lai, keo, quế được đưa vào trồng với diện tích lớn, trong nhiệm kỳ đã trồng rừng mới được 87,01ha.

Công tác quản lý sử dụng đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường luôn là nhiệm vụ được Đảng ủy quan tâm chú trọng. Việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo về tranh chấp đất đai được kịp thời không có đơn thư tồn đọng. Công tác giao đất, giao rừng cơ bản đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, tổ chức để quản lý theo quy định. Tuy nhiên công tác quản lý quy hoạch, bảo vệ tài nguyên - môi trường còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế trong việc xử lý rác thải và vệ sinh môi trường ở các thôn bản.

Công tác thu ngân sách trên địa bàn luôn được quan tâm chú trọng, do đó số thu năm sau luôn cao hơn năm trước. Thu ngân sách năm 2015 đạt 42.032.400 đồng (đạt 110,61% kế hoạch), năm 2019 thu ngân sách đạt 88.718.037 đồng (đạt 108,19% kế hoạch). Chi ngân sách trên địa bàn luôn thực hiện đúng, đủ và theo dự toán, theo quy định bảo đảm chi tiết kiệm, thực hiện tốt việc chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, đáp ứng chi thường xuyên cho các hoạt động của cả hệ thống chính trị.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Đề thúc đẩy phát triển kinh tế cũng như nâng cao đời sống cho nhân dân, Đảng ủy xã Kháng Chiến luôn chú trọng tới công tác xây dựng cơ bản. Với phương châm “Nhà nước và Nhân dân cùng làm”, công tác xây dựng kết cấu hạ tầng tiếp tục được đầu tư theo chương trình xây dựng nông thôn mới. Trong 5 năm (2015-2020), các công trình giao thông, thủy lợi tiếp tục được đầu tư hoàn thiện như: bê tông hóa được 4km đường liên thôn, 10km đường nội thôn, ngõ xóm, 150m đường nội đồng, kiên cố hóa được 520m kênh mương. Đến năm 2020, xã đạt 9/19 tiêu chí nông thôn mới.

Hoạt động giáo dục có nhiều tiến bộ. Cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học cơ bản được đáp ứng. Công tác giáo dục được quan tâm chỉ đạo, chất lượng dạy và học được nâng cao. Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt 99%, tỷ lệ học sinh khá giỏi hàng năm đều tăng. Công tác phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi và phổ cập trung học cơ sở được duy trì và giữ vững. Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn 100%, thường xuyên được cử đi đào tạo, bồi dưỡng về chính trị và chuyên môn nghiệp vụ do đó chất lượng từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Phát huy tốt chương trình xã hội hóa công tác giáo dục ở mọi cấp học, 9/9 thôn có chi hội khuyến học, riêng chi hội thôn Bản Trại đã xây dựng được quỹ để hằng năm khen thưởng động viên các cháu đạt thành tích cao trong học tập.

Lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được Đảng bộ chỉ đạo sát sao. Đội ngũ cán bộ y tế đã được chuẩn hóa, mặc dù cơ sở vật chất còn thiếu thốn nhưng

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

đội ngũ cán bộ luôn nêu cao tinh thần tận tụy phục vụ nhân dân, đoàn kết vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe nhân dân. Duy trì thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh chăm sóc sức khỏe cho nhân dân, phụ nữ có thai, trẻ em trong độ tuổi đều được khám và tiêm theo quy định, tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 19,3% năm 2015 xuống còn 18,3% năm 2019. Công tác dân số - kế hoạch hóa gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản được triển khai thực hiện lồng ghép với các chương trình mục tiêu khác trong tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện tốt các biện pháp kế hoạch hóa gia đình. Đội ngũ cộng tác viên y tế thôn bản hoạt động tuyên truyền khá tích cực, thực hiện các biện pháp tránh thai, chăm sóc sức khỏe sinh sản đầy đủ. Tuy nhiên tỷ lệ sinh con thứ ba có xu hướng tăng.

Hoạt động văn hóa - xã hội và thông tin tuyên truyền đạt được nhiều kết quả, đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân tiếp tục được nâng lên. Đảng bộ và chính quyền tổ chức tuyên truyền các ngày lễ kỷ niệm của đất nước và của địa phương, tuyên truyền các hoạt động mừng Đảng, mừng xuân và các dịp lễ lớn của đất nước. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh” đã phát triển sâu rộng, kết quả, có 530/651 hộ đạt gia đình văn hóa (chiếm 81,41%), 9/9 thôn đạt danh hiệu “Khu dân cư văn hóa”. 9/9 thôn có quy ước, hương ước về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và được nhân dân nhiệt tình hưởng ứng. Sau khi thực hiện, quy ước, hương ước việc cưới,

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

việc tang đã bỏ được nhiều thủ tục rườm rà nhưng vẫn giữ gìn được bản sắc văn hóa, phù hợp với truyền thống gia đình và địa phương.

Công tác chính sách xã hội và giảm nghèo được Đảng bộ xã hết sức quan tâm. Hằng năm, việc thăm hỏi, tặng quà cho các gia đình chính sách, các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn được thực hiện tốt. Thực hiện chế độ chính sách theo Quyết định số 22/2013 ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở được 12 nhà, trong đó xây 3 nhà mới với tổng số tiền nhà nước hỗ trợ là 300 triệu đồng.

Trong nhiệm kỳ, công tác xóa đói giảm nghèo được triển khai tích cực mang lại hiệu quả cao. Trong 5 năm, ngân hàng chính sách xã hội huyện đã giải quyết cho 370 hộ vay vốn theo các chương trình tín dụng ưu đãi của Chính phủ để thực hiện phát triển kinh tế, xóa đói, giảm nghèo trên địa bàn xã với tổng số tiền là 15.730 triệu đồng. Với những biện pháp thiết thực, kịp thời cùng với sự nỗ lực cố gắng của Đảng bộ và nhân dân trong xã, tỷ lệ hộ nghèo (theo tiếp cận chuẩn đa chiều) giảm từ 29% (năm 2015) xuống còn 11,58% (năm 2019).

Công tác quốc phòng quân sự địa phương 5 năm (2015-2020) đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Việc phối hợp thực hiện Nghị định số 133/2015/NĐ-CP ngày 28/12/2015 của Chính phủ giữa lực lượng quân sự và công an đảm bảo chặt chẽ trong mọi tình huống. Công tác bồi dưỡng giáo dục kiến thức quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên được duy trì thu hút 116 lượt cán bộ, đảng viên tham gia. Hằng năm thường xuyên tổ chức huấn

luyện dân quân tự vệ đảm bảo quân số và chất lượng, tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ cấp đạt loại khá, giỏi; thường xuyên giáo dục ý thức cảnh giác cách mạng, sẵn sàng chiến đấu cho lực lượng dân quân tự vệ. Hoàn thành các chỉ tiêu về khám tuyển nghĩa vụ quân sự cả số lượng và chất lượng, quan tâm thực hiện chính sách hậu phương quân đội. Ban Chỉ huy quân sự xã lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên thường xuyên được củng cố và kiện toàn đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản được ổn định và giữ vững. Hàng năm Ban Công an xã tham mưu cho Ban Chấp hành Đảng bộ xây dựng Nghị quyết chuyên đề về công tác đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn xã để lãnh đạo, chỉ đạo. Trong nhiệm kỳ đã phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, các vụ việc xảy ra đều được giải quyết dứt điểm. Tuy nhiên, trong những năm vừa qua có các vụ việc nhỏ vẫn thường xuyên xảy ra và có xu hướng gia tăng, song với sự quyết tâm của lực lượng Công an và quần chúng nhân dân trong đấu tranh tố giác các loại tội phạm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vẫn luôn được giữ vững.

Công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật được tổ chức thường xuyên thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các cuộc họp thôn bản và các hội nghị, trong 5 năm đã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các ban, ngành đoàn thể xã tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, triển khai các văn bản quy phạm pháp luật đến cán bộ, công chức và nhân dân trên địa bàn. Qua đó trình độ nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về pháp luật được

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

nâng lên. Việc thực hiện pháp lệnh dân chủ ở xã tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. 100% các thôn xóm đều xây dựng được qui ước, hương ước và có tổ hoà giải, nhiều vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân được giải quyết tại khu dân cư. Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo được kịp thời.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục đóng vai trò trung tâm trong mọi hoạt động của Đảng bộ xã Kháng Chiến. Từ năm 2015-2020, tình hình chính trị thế giới và trong khu vực tiếp tục có những biến động hết sức phức tạp. Lợi dụng các vấn đề về biển Đông, vấn đề tôn giáo, các thế lực thù địch với chiêu bài dân chủ đã ra sức xuyên tạc, tìm cách chống phá chính sách của Đảng và Nhà nước ta. Đảng bộ đã tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ kịp thời Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập đạt 95%; Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức cho đông đảo cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, hướng họ vào việc thực hiện những việc làm thiết thực hơn. Kết quả, đối với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ có 96% đảng viên tham gia học tập; Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

có 95% cán bộ, đảng viên tham gia học tập và viết bản cam kết theo chuyên đề từng năm.

Công tác tổ chức và quản lý cán bộ, đảng viên luôn được Đảng ủy chú trọng, trên cơ sở đánh giá xếp loại cán bộ, đảng viên hàng năm, Đảng ủy đã hoàn thành rà soát quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý nhiệm kỳ 2015-2020 và nhiệm kỳ 2020-2025. Chỉ đạo các chi bộ trực thuộc, các ngành, đoàn thể tổ chức sơ tổng kết, đánh giá phân loại chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và Đảng viên hàng năm. Đầu nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng bộ xã có 12 chi bộ trực thuộc, giảm 5 chi bộ do sáp nhập thôn, với tổng số 167 đảng viên. Các chi bộ thực hiện tốt Điều lệ Đảng và các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên. Chất lượng đội ngũ đảng viên được chú trọng, phần lớn đảng viên vững về tư tưởng chính trị, có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, hoàn thành nhiệm vụ được giao. Kết quả phân tích chất lượng đảng viên hàng năm có 72-84% trở lên đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ; đối với các chi bộ trực thuộc hàng năm có 66% chi bộ được công nhận chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. Trong nhiệm kỳ, kết nạp được 29 đảng viên mới.

Thực hiện tốt quy chế làm việc, hàng năm Đảng ủy xây dựng chương trình kiểm tra của cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra, tổ chức thực hiện có hiệu quả việc kiểm tra các chi bộ và đảng viên kể cả cấp ủy viên cùng cấp khi có dấu hiệu vi phạm. Trong nhiệm kỳ Ban Chấp hành Đảng bộ đã lãnh đạo thực hiện được 14 cuộc kiểm tra đối với 16 chi bộ và 04 đảng viên, giám sát được 10 cuộc và 02 đảng viên. Qua kiểm tra, giám sát đã chỉ đạo các chi bộ trực

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

thuộc xem xét kỷ luật 04 đảng viên vi phạm về phẩm chất đạo đức và vi phạm về chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình với mức khiển trách. Quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) về “Một số vấn đề cấp bách trong xây dựng Đảng hiện nay”, công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng được thực hiện ngày càng nghiêm túc. Thông qua các kết luận kiểm tra, Đảng ủy nắm chắc hơn tình hình Chi bộ, đảng viên để kịp thời chấn chỉnh và khắc phục những tồn tại thiếu sót đối với tổ chức Đảng và cá nhân đảng viên. Góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh.

Công tác dân vận ở xã Kháng Chiến được cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân thường xuyên quan tâm lãnh đạo, trọng tâm là xây dựng củng cố tổ chức, phát triển hội viên, đoàn viên, tổ chức tuyên truyền các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các phong trào đền ơn đáp nghĩa, thăm hỏi tặng quà các gia đình chính sách người có công; phát động phong trào thi đua yêu nước và phong trào “Dân vận khéo”, xây dựng “Nông thôn mới, đô thị văn minh”, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị của địa phương. Nhờ có sự lãnh đạo của Đảng bộ và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị nên đoàn kết dân tộc trong xã được giữ vững, hầu hết nhân dân các dân tộc luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước.

Hội đồng nhân dân đã chú trọng đổi mới nội dung chương trình kỳ họp, nâng cao chất lượng thẩm định các văn bản và ban hành nghị quyết sát với nhiệm vụ chính trị địa phương. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ lãnh đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu quốc hội khóa XIV và bầu cử địa biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, Hội đồng nhân dân xã bầu được 25 đại biểu hội đồng nhân dân. Tại kỳ họp thứ nhất, đồng chí Nguyễn Văn Tân được bầu giữ chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã, đồng chí Lý Văn Đông được bầu giữ chức Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Ủy ban nhân xã triển khai thực hiện có hiệu quả các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng nhân dân và sự lãnh đạo của Ủy ban nhân dân huyện, hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng, tăng cường công tác quản lý nhà nước ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã phát huy được vai trò, tích cực đổi mới về nội dung và phương thức hoạt động, thường xuyên phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Mặt trận Tổ quốc phối hợp với các đoàn thể lãnh đạo thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” một cách sâu rộng, bền vững, vận động nhân dân xây dựng nông thôn mới, kết quả: xóa được 01 nhà dột nát trị giá 05 triệu đồng, hỗ trợ sửa chữa 02 nhà với số tiền 8 triệu đồng, xây được 448 nhà tắm, 377 nhà tiêu hợp vệ sinh, 12 hố đốt rác, 43 hộ hiến 2.450,6m² đất, huy động được 7.248 ngày công lao động. Các đoàn thể quần chúng

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

phát huy vai trò, chức năng nhiệm vụ của từng ngành, củng cố xây dựng hội, phát triển hội viên, trong nhiệm kỳ các tổ chức đoàn thể đã kết nạp được 214 hội viên, đoàn viên. Qua đánh giá xếp loại, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đều đạt hoàn thành tốt nhiệm vụ, riêng Hội cựu chiến binh năm 2018, 2019 được đánh giá hoàn thành nhiệm vụ.

Vui mừng, phấn khởi trước những thành quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng bộ và nhân dân xã Kháng Chiến vững bước sang giai đoạn 2020-2025 với đầy khó khăn và thử thách. Tháng 5/2020, Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Kháng Chiến lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2020-2025 được long trọng tổ chức. Đại hội đã tiến hành kiểm điểm, đánh giá các mặt trong nhiệm kỳ 2015-2020. Trên cơ sở đó, Đại hội thảo luận và thông qua Báo cáo chính trị, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trong nhiệm kỳ 2020-2025. Mục tiêu tổng quát được Đại hội thông qua là: Nâng cao năng lực và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy dân chủ, sức mạnh đại đoàn kết các dân tộc; huy động mọi nguồn lực khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của xã; tăng cường phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp và kinh tế nông thôn theo hướng sản xuất hàng hóa; nâng cao chất lượng giáo dục, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, đảm bảo an sinh xã hội; củng cố quốc phòng - an ninh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh thực hiện các tiêu chí nâng cao về xây dựng nông thôn mới.

Đại hội bầu Ban Chấp hành khóa mới gồm 9 đồng chí. Ban Chấp hành họp bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí, trong đó: đồng chí Nguyễn Ngọc Tuyên được bầu giữ

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

chức Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Nguyễn Công Lực - Phó Bí thư Thường trực, đồng chí Lý Văn Đông - Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Sau thành công của Đại hội Đảng bộ xã lần thứ XXI, Ban Chấp hành Đảng bộ mới lãnh đạo toàn thể nhân dân trong xã tiếp tục phấn đấu vươn lên, phát triển kinh tế, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ, xây dựng quê hương văn minh, giàu đẹp.

Trong 20 năm (2000-2020) đầu của thế kỷ XXI, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, tình hình kinh tế, chính trị, xã hội trên địa bàn xã đã có những bước phát triển vượt bậc. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt được tiếp tục là cơ sở quan trọng để Kháng Chiến tiến nhanh, tiến mạnh trong thời gian tới. Đảng bộ xã đã kế thừa và vận dụng một cách sáng tạo kinh nghiệm của các thế hệ đi trước, tranh thủ điều kiện và sự ủng hộ của cấp trên, biến những khó khăn, thách thức thành thời cơ thuận lợi, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn xã một cách hợp lý và phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Chặng đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn dài, nhưng với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, thông minh, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân xã Kháng Chiến chắc chắn sẽ vượt qua mọi khó khăn, xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp, dân chủ, công bằng và văn minh.

KẾT LUẬN

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến là sự tiếp nối truyền thống của bao thế hệ cha ông dựng nước và giữ nước. Dưới ách thống trị của thực dân phong kiến, nhân dân Kháng Chiến trăm bề khổ cực. Từ ngày có ánh sáng của Đảng soi đường, đặc biệt là từ khi Chi bộ Đảng được thành lập (năm 1947) và từ năm 1966 là Đảng bộ, nhân dân Kháng Chiến đã một lòng đi theo Đảng, cùng nhau đoàn kết xây dựng và phát triển.

Chín năm kháng chiến chống thực dân Pháp và can thiệp Mỹ, được sự chỉ đạo chặt chẽ của Huyện ủy Trảng Định, Chi bộ đã vận dụng sáng tạo, xây dựng, bồi dưỡng lực lượng kiên trung và cơ sở cách mạng phá tề, trừ gian. Lịch sử Kháng Chiến mãi mãi ghi tạc tấm lòng của những người dân trung thành với cách mạng, sẵn sàng chịu đựng mọi gian lao khốc liệt, nuôi dưỡng và bảo vệ phong trào cách mạng, bất chấp sự vây hãm tàn bạo của thực dân Pháp, giành lại từng tấc đất, tiến lên giải phóng quê hương.

Năm 1954, hòa bình lập lại, cùng với nhân dân toàn miền Bắc, nhân dân Kháng Chiến bắt tay hàn gắn vết thương chiến tranh, bước vào con đường làm ăn tập thể, xây dựng cơ sở vật chất ban đầu của chủ nghĩa xã hội, củng cố chính quyền dân chủ nhân dân. Cùng với miền Bắc, nhân dân Kháng Chiến dưới sự lãnh đạo của Đảng, hăng hái thực hiện kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) góp phần đưa miền Bắc trở thành hậu phương vững chắc cho sự nghiệp cách mạng của cả nước.

Trong thời kỳ chống chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, nhân dân Kháng Chiến với tinh thần thi đua “mỗi

người làm việc bằng hai vì miền Nam ruột thịt”, “chắc tay súng, vững tay cày” vừa là hậu phương, vừa là tiền tuyến cùng cả nước chống Mỹ, đóng góp sức người, sức của cho miền Nam ruột thịt.

Đất nước thống nhất, cùng với cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội với bao khó khăn, gian nan thiếu thốn nhưng nhân dân Kháng Chiến luôn một lòng kiên trung theo Đảng, sẵn sàng chấp nhận gian khổ để ổn định đời sống, phát triển sản xuất. Hơn ba mươi năm tiến hành công cuộc đổi mới, năng lực sản xuất được giải phóng, tiềm năng trí tuệ, sức mạnh toàn dân được phát huy cao độ, làng bản, ruộng đồng từng bước được cải tạo với tầm nhìn và tư duy mới; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện đã đưa con người và làng quê Kháng Chiến ngày càng đổi thay mạnh mẽ.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, Đảng bộ xã Kháng Chiến luôn coi công tác xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, thường xuyên tiến hành tự đổi mới và chỉnh đốn về mọi mặt để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu. Trong suốt quá trình hoạt động, Đảng bộ đã đặc biệt quan tâm củng cố kiện toàn các chi bộ, chăm lo đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cơ sở. Tuy nhiên, nhìn lại chặng đường lịch sử đã qua, Đảng bộ Kháng Chiến vẫn còn những thiếu sót trong công tác tổ chức thực hiện, hiệu quả lãnh đạo có mặt chưa cao. Hơn 72 năm dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, sau này là Đảng bộ, nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến đã dốc lòng, dốc sức cùng cả nước và toàn dân tộc một lòng sắt đá với tin tưởng vào tư tưởng của Bác Hồ và sự nghiệp cách mạng của Đảng Cộng sản

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

Việt Nam, phấn đấu, hy sinh, công hiến cho một nước Việt Nam hòa bình thống nhất, độc lập dân chủ và tiến bộ xã hội.

Chính vì vậy mà phong trào của Chi bộ, Đảng bộ có lúc còn khiêm khuyết nhưng nhân dân đã tin tưởng vào sự đúng đắn của tổ chức Đảng, đã đồng thuận và ủng hộ sự lãnh đạo của tổ chức Đảng nên Chi bộ, Đảng bộ xã đã không ngừng phát triển về tổ chức và sức chiến đấu.

Những thành tựu quan trọng mà Đảng bộ xã Kháng Chiến đạt được qua các chặng đường phát triển được bắt nguồn từ các nguyên nhân và bài học kinh nghiệm sau:

Một là, cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, thắng lợi của cách mạng cũng là thắng lợi của công tác vận động quần chúng.

Quán triệt và vận dụng sáng tạo những quan điểm của Đảng về quần chúng. Đảng bộ xã Kháng Chiến qua các thời kỳ cách mạng đã từng bước tập hợp, lãnh đạo quần chúng nhân dân đấu tranh giành thắng lợi. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, với niềm tin sâu sắc với Đảng, với Bác Hồ, nhân dân Kháng Chiến bên cạnh việc tăng gia sản xuất, xây dựng hậu phương kháng chiến vững mạnh về mọi mặt; nhân dân Kháng Chiến còn tích cực tham gia phong trào toàn dân đánh giặc, động viên con em thoát ly tham gia kháng chiến, làm thất bại mọi mưu đồ đen tối của thực dân Pháp, đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai bán nước.

Sau năm 1975, diện mạo nông thôn miền núi Kháng Chiến đã thay da đổi thịt, đó chính là kết quả, là sự kế tục

của công tác tuyên truyền, vận động đồng bào các dân tộc trong điều kiện lịch sử mới, qua đó thúc đẩy và khích lệ đồng bào tiếp tục phát huy hết nội lực của mình trên con đường xây dựng quê hương.

Hai là, quán triệt sâu sắc quan điểm về sự phù hợp giữa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước với nguyện vọng chính đáng, tha thiết của đồng bào các dân tộc.

Cũng như cả nước, khi người dân Kháng Chiến sống dưới ách thống trị của chế độ thực dân, phong kiến thì khát vọng độc lập dân tộc là vô cùng thiêng liêng, tiếp đó là lợi ích của mình, trước hết là đất đai, rừng núi - nguồn sống chính của đồng bào nơi đây. Đảng ra đời đã đề ra khẩu hiệu “Độc lập dân tộc và ruộng đất dân cày”, đã đáp ứng đúng nguyện vọng của đồng bào, nên đã được đồng bào nhân dân đồng tình hưởng ứng. Đó chính là cội nguồn sức mạnh, là niềm cổ vũ tinh thần tạo nên khí thế áp đảo trong các cuộc đấu tranh chống kẻ thù xâm lược.

Mặt khác, một khi đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với tâm tư, nguyện vọng, phù hợp với lợi ích của đồng bào thì sẽ tạo điều kiện cho đồng bào phát huy khả năng sáng tạo không ngừng. Ngày nay, để phát huy, khai thác hết mọi tiềm năng, thế mạnh của miền núi, Đảng và Nhà nước đã thực hiện chủ trương giao đất, giao rừng cho dân. Đây là một chủ trương đúng, phù hợp với lòng dân, nên được đồng bào hưởng ứng tích cực. Bên cạnh đó, chính sách dân tộc được triển khai thực hiện tốt đã cải thiện rõ rệt và nâng

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

cao cao đòi sống vật chất, tinh thần cho đồng bào các dân tộc miền núi nói chung, xã Kháng Chiến nói riêng.

Ba là, chú trọng tìm tòi các hình thức, phương pháp phù hợp để phát huy nguồn nội lực, khai thác mọi tiềm năng và lợi thế của địa phương.

Nhận thức rõ nguồn lực địa phương chỉ là hữu hạn, nên Đảng bộ đã tìm mọi cách để tổ chức, khai thác phù hợp mỗi tác đất, tận dụng nguồn vốn văn hóa, vốn xã hội được Đảng bộ hết sức coi trọng. Phát huy được nhân tố con người đã tạo ra các động lực nội sinh để đưa Kháng Chiến vượt qua sự khắc nghiệt của thiên nhiên, khó khăn của thời kỳ bao cấp với khủng hoảng kinh tế - xã hội trên bình diện cả nước, tạo nên bước phát triển mới trong thời kỳ đổi mới và hội nhập hiện nay.

Bốn là, chú trọng chăm lo xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy tinh thần làm chủ, tính năng động, sáng tạo của quần chúng nhân dân để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Nhận thức rõ chân lý đoàn kết là sức mạnh, là điều kiện của sự thành công, do đó trong quá trình lãnh đạo, Đảng bộ Kháng Chiến hết sức coi trọng việc xây dựng khối đoàn kết thống nhất từ trong Đảng bộ đến nhân dân cả về ý chí, tư tưởng và hành động. Ở mỗi thời kỳ lịch sử cụ thể, Đảng bộ luôn đi sâu, đi sát cơ sở, lắng nghe ý kiến và tìm hiểu tâm tư, nguyện vọng của quần chúng, từ đó, có biện pháp hợp lý, đem lại quyền lợi cho nhân dân. Vì vậy, dù phải trải qua những thời điểm lịch sử với nhiều biến cố, thử thách, nhưng Đảng bộ vẫn vững vàng, duy trì được khối đoàn kết thống nhất cao.

Ngày nay, trong giai đoạn cách mạng mới, hoàn cảnh mới đòi hỏi Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, các ban ngành, đoàn thể phải luôn gắn bó với nhân dân, chăm lo đời sống nhân dân, thuyết phục và phát huy quyền làm chủ của mỗi người dân, với phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”. Tăng cường khối đoàn kết toàn dân, giữ vững ổn định chính trị là cơ sở cho sự phát triển bền vững.

Năm là, thường xuyên quan tâm, xây dựng đội ngũ cán bộ đủ về số lượng và không ngừng nâng cao năng lực, phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu cách mạng ở mọi thời kỳ.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ ra rằng: “Cán bộ là gốc của mọi công việc”, “Công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Một trong những nguyên nhân chủ yếu đưa đến những thành quả của sự nghiệp cách mạng ở Kháng Chiến là nhờ một đội ngũ cán bộ luôn trung thành tuyệt đối với Đảng, hết mình phấn đấu vì lợi ích của nhân dân, có tinh thần hi sinh, chịu đựng gian khổ, gần gũi với quần chúng nhân dân, dám nghĩ dám làm.

Một đội ngũ cán bộ đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu, có năng lực, trình độ, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chỉ có thể được thông qua một quá trình lâu dài, tự tạo nguồn quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng và bố trí hợp lý. Nói cách khác, phải có một chiến lược cán bộ đúng đắn qua các thời kỳ, trong đó vai trò chủ đạo của người đứng đầu cấp ủy là rất quan trọng. Trong công tác cán bộ, Đảng bộ luôn coi trọng công tác chuẩn hóa về bằng cấp, không ngừng nâng cao trình độ học vấn, đồng thời đặt lên hàng đầu

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

năng lực thực tiễn của cán bộ, lấy thực tiễn ở cơ sở làm môi trường rèn luyện và chọn lọc.

Cấp ủy, nhất là người đứng đầu, phải dành thời gian, công sức chăm lo xây dựng tổ chức bộ máy và công tác cán bộ, thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, đảng viên nơi công tác và ở nơi cư trú, kịp thời phát hiện nhân tố tích cực để quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt; kiên quyết thay thế những cán bộ thiếu tinh thần trách nhiệm, năng lực yếu, không hoàn thành nhiệm vụ được giao; xử lý nghiêm những cán bộ sai phạm nhằm xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức trong sạch, cần - kiệm - liêm - chính, chí công vô tư, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương.

Đảng bộ xã Kháng Chiến đã kế thừa và vận dụng một cách sáng tạo kinh nghiệm của các thế hệ đi trước, tranh thủ điều kiện, ủng hộ của cấp trên, biến những khó khăn, thách thức thành những thời cơ thuận lợi, thúc đẩy sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, xây dựng nông thôn mới phù hợp với tình hình thực tế của địa phương. Chặng đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa còn dài, nhưng với truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, lao động cần cù, thông minh, sáng tạo, Đảng bộ và nhân dân các dân tộc xã Kháng Chiến chắc chắn sẽ vượt qua mọi khó khăn, thử thách, tiếp tục bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc, xây dựng quê hương ngày càng phát triển giàu đẹp.

PHỤ LỤC

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

**ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG THỜI KỲ
KHÁNG CHIẾN CHỐNG PHÁP**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm mất	Quê quán
1	Lý Văn Thím	1922	1991	Bản Năm

**DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA XÃ
KHÁNG CHIẾN**

STT	Họ và tên	Quê quán
1	Nguyễn Công Bảy	Bản Trại
2	Hoàng Việt Xuân	Thôn 2

**DANH SÁCH LIỆT SĨ XÃ KHÁNG CHIẾN QUA CÁC
THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Quê quán	Nơi thờ cúng
Thời kỳ kháng chiến chống Pháp			
1	Nguyễn Công Khợ	Bản Trại	Bản Trại
2	Vương Văn Phân	Thôn 2	Thôn 2
3	Triệu Văn Phằng	Hòa Bình	Hòa Bình
4	Hoàng Văn Chất	Thôn 6	Thôn 6
5	Đoàn Văn Nuôi	Thôn 2	Thôn 2
Thời kỳ kháng chiến chống Mỹ			
6	Nguyễn Khắc Hản	Bản Trại	Bản Trại
7	Nguyễn Quốc Âu	Bản Trại	Bản Trại

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

8	Nguyễn Công Dung	Bản Trại	Bản Trại
9	Nông Văn Chung	Bản Trại	Bản Trại
10	Nguyễn Văn San	Hòa Bình	Hòa Bình
11	Mã Văn Ho	Hòa Bình	Hòa Bình
12	La Mạnh Thắng	Hòa Bình	Hòa Bình
13	Bé Văn Bạo	Bản Nằm	Bản Nằm
14	Hoàng Văn Đàm	Thôn 6	Thôn 6
15	Lương Văn Lợi	Thôn 6	Thôn 6
16	Hoàng Văn Thiết	Thôn 6	Thôn 6
17	Bé Văn Héo	Thôn 6	Thôn 6
18	Lương Văn Định	Thôn 6	Thôn 6
19	Lương Thế Nho	Thôn 6	TT Thất Khê
20	Lương Ngọc Hà	Thôn 6	TT Thất Khê
21	Vương Viết Dền	Thôn 2	Thôn 2
22	Vương Văn Thường	Thôn 2	Thôn 2
23	Vương Văn Làng	Thôn 2	
24	Hoàng Văn Chính	Nà Trà	Nà Trà
25	Hoàng Văn Điền	Nà Trà	Nà Trà
26	Nông Văn Noọng	Thôn 1	Thôn 1
27	Chu Trường Xuân	Thôn 1	Thôn 1
28	Hoàng Văn Hoan	Thôn 1	Thôn 1

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
KHÁNG CHIẾN NHIỆM KỲ 1996-2000**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Minh Phương	Bí thư Đảng ủy
2	Lương Văn Bin	Phó Bí thư Thường trực ĐU
3	Đoàn Văn Lấp	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND
4	Hoàng Văn Chung	Xã đội trưởng
5	Nguyễn Đức Thiện	Phó Chủ tịch HĐND
6	Nguyễn Văn Cây	Chủ tịch MTTQ
7	Nguyễn Danh Bồng	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
KHÁNG CHIẾN NHIỆM KỲ 2000-2005**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Trần Minh Phương	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Đức Thiện	Phó Bí thư TT ĐU
3	Đoàn Văn Lấp	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Lê Thế Kiệt	Trưởng Công an
5	Hoàng Văn Chung	Xã đội trưởng
6	Nguyễn Văn Cây	Chủ tịch MTTQ
7	Nguyễn Thị Châu	Chủ tịch Hội Phụ nữ
8	Lương Văn Bin	Phó Chủ tịch UBND
9	Nguyễn Danh Bồng	Phó Chủ tịch HĐND

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
KHÁNG CHIẾN NHIỆM KỲ 2005-2010**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Đức Thiện	Bí thư Đảng ủy
2	Đoàn Văn Lấp	Phó Bí thư TT ĐU
3	Hà Văn Thành	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Nguyễn Doanh Bông	Đảng ủy viên
5	Lê Thế Kiệt	Đảng ủy viên
6	Hoàng Văn Chung	Đảng ủy viên
7	Hoàng Văn Quỳnh	Đảng ủy viên
8	Trần Văn Danh	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Thị Châu	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
KHÁNG CHIẾN NHIỆM KỲ 2010-2015**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hà Văn Thành	Bí thư Đảng ủy
2	Trần Văn Danh	Phó Bí thư TT ĐU
3	Nguyễn Văn Tân	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Đoàn Văn Lấp	Đảng ủy viên
5	Lê Thế Kiệt	Đảng ủy viên
6	Hoàng Văn Hằng	Đảng ủy viên
7	Nguyễn Công Lực	Đảng ủy viên
8	Đoàn Văn Hiến	Đảng ủy viên
9	Hoàng Văn Quỳnh	Đảng ủy viên
10	Hoàng Đình Nhiên	Đảng ủy viên
11	Lâm Thị Mỏng	Đảng ủy viên

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
KHÁNG CHIẾN NHIỆM KỲ 2015-2020**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Văn Tân	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Công Lực	Phó Bí thư TT ĐU
3	Lý Văn Đông	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Hoàng Văn Quỳnh	Đảng ủy viên
5	Hoàng Đình Nhiên	Đảng ủy viên
6	Hoàng Văn Hằng	Đảng ủy viên
7	Đoàn Thu Hoài	Đảng ủy viên
8	Nông Văn Mạnh	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Văn Thắng	Đảng ủy viên
10	Trần Văn Quân	Đảng ủy viên
11	Nguyễn Văn Độ	Đảng ủy viên

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ
KHÁNG CHIẾN NHIỆM KỲ 2020-2025**

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Ngọc Tuyên	Bí thư Đảng ủy
2	Nguyễn Công Lực	Phó Bí thư TT ĐU
3	Lý Văn Đông	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Hoàng Đình Nhiên	Đảng ủy viên
5	La Thị Hồng	Đảng ủy viên
6	Nông Văn Mạnh	Đảng ủy viên
7	Nguyễn Văn Thắng	Đảng ủy viên
8	Trần Văn Quân	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Văn Độ	Đảng ủy viên

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG
ỦY XÃ KHÁNG CHIẾN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác	Ghi chú
Bí thư Chi bộ			
1	Nguyễn Thái Hợp	1947	Thời kỳ Chi bộ liên xã Kháng Chiến - Quốc Việt
2	Lương Xuân Khai	1948-1949	
3	Hoàng Việt Xuân	1949-1960	
4	Đình Minh Chương	1961-1963	
5	Hoàng Văn Nặng	1963-1965	
Bí thư Đảng ủy			
6	Hoàng Việt Xuân	1966-1971	
7	Hoàng Tân Lang	1971-1975	
8	Nông Văn Thòn	1975-1976	
9	Nguyễn Văn Tài	1977-1979	
10	Bé Quyết	1980-1981	
11	Nguyễn Văn Tài	1981-1985	
12	Hoàng Hữu Hảo	1985-1986	
13	Nguyễn Văn Tài	1986-1988	

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

14	Hoàng Văn Toàn	1989-1991	
15	Hoàng Văn Trọng	1992-1995	
16	Trần Minh Phương	1995-2005	
17	Nguyễn Đức Thiện	2005-2008	
18	Đoàn Văn Lấp	2008-2010	
19	Hà Văn Thành	2010-2015	2010-2011 Bí thư kiêm Chủ tịch UBND
20	Nguyễn Văn Tân	2015-2020	
21	Nguyễn Ngọc Tuyên	2020-nay ¹	

1. Danh sách các đồng chí trong phần Phụ lục được cập nhật đến nay là tính đến thời điểm xuất bản cuốn sách năm 2023..

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH HỘI
ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ KHÁNG CHIẾN QUA CÁC
THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Trần Minh Phương	1996 - 2000
2	Nguyễn Đức Thiện	2000 - 2005
3	Đoàn Văn Lấp	2005-2010
4	Hà Văn Thành	2011-2016
5	Nguyễn Văn Tân	2016 -2020
6	Nguyễn Công Lực	2020-2021
7	Nguyễn Ngọc Tuyên	2021 đến nay

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBHC,
UBND XÃ KHÁNG CHIẾN QUA CÁC THỜI KỲ**

STT	Họ và tên	Thời gian công tác
1	Hoàng Văn Chính	4/6/1945-1950
2	Nguyễn Quốc Học	1950-1954
3	Trần Quốc An	1954-1957
4	Trần Trọng Lan	1957-1960
5	Hoàng Quốc Tiến	1960-1965
6	Hoàng Văn Nặng	1965-1966
7	Lý Văn Phình	1966-1971

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

8	Lê Thế Nhậm	1971-1973
9	Nông Văn Thòn	1973-1975
10	Hoàng Văn Hù	1975-1980
11	Nông Văn Phát	1980-1983
12	Nguyễn Văn Tài	1984-1986 ¹
13	Hoàng Văn Trọng	1986-1989
14	Hà Xuân Cường	1989-1994
15	Đoàn Văn Lập	1994-2004
16	Hà Văn Thành	2004-2011
17	Nguyễn Văn Tân	2011-2015
18	Lý Văn Đông	2015-3/2022
19	Trần Trung Hiếu	4/2022-nay

1. Bí thư Đảng ủy kiêm Chủ tịch

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

**DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ ĐƯỢC TẶNG HUY
HIỆU ĐẢNG**

STT	Họ và tên	Ghi chú
Huy hiệu 65 năm tuổi Đảng		
1	Nguyễn Hoàn Sơn	Đã chết
2	Hoàng Văn Hù	Đã chết
Huy hiệu 60 năm tuổi Đảng		
1	Vương Văn Sòi	Đã chết
2	Hoàng Việt Xuân	
Huy hiệu 55 năm tuổi Đảng		
1	Vương Văn Sấm	Đã chết
2	Hoàng Văn An	
3	Nông Văn Sinh	
4	Hoàng Văn Toàn	
5	Vương Thị Duyên	
6	Hoàng Văn Cường	
7	Nguyễn Văn Tài	
8	Lâm Ngọc Duyên	Đã chết
9	Bé Văn Quyết	Đã chết
Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng		
1	Trần Văn Tích	
2	Lương Tâm Niệm	Đã chết
3	Lương Viết Sửu	
4	Nông Văn Phát	Đã chết
5	Trần Văn Cung	Đã chết
6	Nông Văn Sứ	Đã chết

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

7	Khuông Văn Hôn	Đã chết
8	Hoàng Văn Ngộ	Đã chết
9	Nguyễn Công Lộc	Đã chết
10	Hoàng Văn Đại	Đã chết
Huy hiệu 45 năm tuổi Đảng		
1	Bé Văn Thạo	
2	Trần Minh Phương	
3	Lương Văn Bông	
Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng		
1	Đoàn Văn Lấp	
2	Nông Huy Cường	
3	Lê Văn Châu	
4	Lương Văn Bin	
5	Nguyễn Doanh Bông	
6	Hoàng Văn Chung	
Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng		
1	Nguyễn Văn Tân	
2	Hoàng Văn Trọng	Đã chết
3	Bé Văn Cường	
4	Nông Văn Sấn	Đã chết
5	Nguyễn Văn Tỳ	
6	Hà Văn Thành	
7	Hoàng Văn Vượng	
8	Hoàng Văn Khánh	
9	Hoàng Xuân Dũng	Đã chết
10	Trần Văn Danh	

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Kháng Chiến

11	Bé Văn Vẹ	Đã chết
12	Nguyễn Thị Món	Đã chết
13	Nông Khải Vân	Đã chết
14	Vương Văn Ngộ	Đã chết
15	Lương Văn Nghiệp	Đã chết
16	Hoàng Văn Minh	Đã chết
17	La Văn Và	
18	Hà Xuân Cường	Đã chết

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Kháng Chiến nhiệm kỳ 2000-2005, nhiệm kỳ 2005-2010, nhiệm kỳ 2010-2015, nhiệm kỳ 2015-2020, nhiệm kỳ 2020-2025.
2. Lịch sử Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn (1955-1985).
3. Lịch sử Đảng bộ huyện Tràng Định (1986 - 2010).
4. Lịch sử Đảng bộ xã Quốc Việt (1930-2020).
5. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 3, 4, Nxb. Chính trị quốc gia.
6. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, tập II, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995.
7. Tài liệu phỏng vấn tại địa phương.
8. Tài liệu khai thác tại kho lưu trữ Huyện ủy Tràng Định.
9. Văn kiện Đảng toàn tập, tập 9, 36, 55, Nxb. Chính trị quốc gia.
10. Tài liệu tại Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh Lạng Sơn.
11. Lý lịch Đảng viên của các đồng chí nguyên là Bí thư, Chủ tịch xã Kháng Chiến lưu trữ tại kho lưu trữ Huyện ủy.

MỤC LỤC

Tr

LỜI NÓI ĐẦU

5

Mở đầu

**KHÁNG CHIẾN - VÙNG ĐẤT , CON NGƯỜI
VÀ TRUYỀN THỐNG VĂN HÓA, LỊCH SỬ**

- I. Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội 9
- II. Quá trình hình thành làng xã và truyền thống
văn hóa, lịch sử 12

CHƯƠNG I

**NHÂN DÂN XÃ KHÁNG CHIẾN THAM
GIA ĐẤU TRANH GIÀNH CHÍNH QUYỀN
TRONG CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM
1945**

- I. Nhân dân xã Kháng Chiến dưới ách thống trị của
thực dân, phong kiến 19
- II. Sự hình thành và phát triển phong trào cách
mạng tiến tới giành chính quyền trong Cách mạng
tháng Tám năm 1945 dưới sự lãnh đạo của Đảng 22

Chương II

**NHÂN DÂN XÃ KHÁNG CHIẾN THAM GIA
KHÁNG CHIẾN CHỐNG THỰC DÂN PHÁP
XÂM LƯỢC (9/1945-1954)**

- I. Xây dựng và củng cố chính quyền cách mạng
(9/1945-1946) 31
- II. Chi bộ được thành lập lãnh đạo nhân dân tích
cực tham gia kháng chiến và phục vụ kháng chiến
(1946-1954) 35

CHƯƠNG III

**CHI BỘ, ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN
PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, THAM
GIA KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ, CỨU
NƯỚC (1954-1975)**

- I. Chi bộ lãnh đạo nhân dân tiến hành cải cách dân
chủ, phát triển kinh tế - xã hội (1954-1965) 47
- II. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân tích cực chi viện cho
tiền tuyến, góp phần giải phóng miền Nam, thống
nhất đất nước (1965-1975) 62

CHƯƠNG IV

**ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN HAI
NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ
BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975-1985)**

- I. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh sản xuất,
chống chiến tranh biên giới phía Bắc (1975-1980) 75
- II. Đảng bộ lãnh đạo khôi phục và phát triển kinh
tế - xã hội (1981-1985) 84

CHƯƠNG V

**ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNG CHIẾN LÃNH ĐẠO
NHÂN DÂN THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI
MỚI CỦA ĐẢNG (1986-2000)**

- I. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân những năm đầu thực
hiện đường lối đổi mới của Đảng (1986-1990) 93
- II. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế,
xây dựng cơ sở vật chất - kỹ thuật phục vụ cho sản
xuất và đời sống (1991-1995) 102
- III. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân từng bước thực hiện
chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996-
2000) 109

CHƯƠNG VI

**ĐẢNG BỘ LÃNH ĐẠO ĐẨY MẠNH CÔNG
NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA VÀ XÂY
DỰNG NÔNG THÔN MỚI (2000-2020)**

I. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân tiếp tục thực hiện công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa (2000-2010)	121
II. Đảng bộ lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng nông thôn mới (2010 - 2020)	144
KẾT LUẬN	170
PHỤ LỤC	177
TÀI LIỆU THAM KHẢO	191

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Nguyễn Ngọc Tuyên

Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã - Trưởng ban

Nguyễn Công Lực

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Phó Trưởng ban TT

Nguyễn Trung Hiếu

Phó Bí thư, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Phó Trưởng ban

La Thị Hồng

ĐUV, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân xã - Thành viên

Nguyễn Văn Thắng

ĐUV, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã - Thành viên

Nguyễn Văn Độ

ĐUV, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã - Thành viên

Trần Văn Quân

ĐUV, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã - Thành viên

Hoàng Đình Nhiên

ĐUV, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh - Thành viên

BAN SƯU TẦM TƯ LIỆU

Nguyễn Công Lục

Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy - Trưởng ban

Nguyễn Văn Độ

ĐUV, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã - Phó Trưởng ban

Hoàng Đình Nhiên

ĐUV, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh - Phó Trưởng ban

Bé Thị Hiền

Công chức văn hóa - xã hội - Thành viên

Hoàng Thanh Thơ

Chủ tịch Hội Nông dân xã - Thành viên

Nguyễn Thị Hiên

ĐUV, Chủ tịch Hội liên hiệp Phụ nữ xã - Thành viên

Lương Minh Tuấn

Văn phòng Ủy ban nhân dân xã - Thành viên

BAN NGHIÊN CỨU - BIÊN SOẠN

Tiến sỹ Lịch sử: Trần Thị Lan

Cử nhân Chính trị học: Phạm Đình Dương

Lịch sử Đảng bộ xã Kháng Chiến (1930-2020)

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ KHÁNG CHIẾN (1930-2020)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

Số 175 Giảng Võ, Hà Nội

ĐT: 024 3851 5380; Fax: 024 3851 5381

Email: info@nxblaodong.com.vn

Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam

Số 85 CMT8, Q1, Tp Hồ Chí Minh

ĐT: 08 38390970; Fax: 08 39257205

Chịu trách nhiệm xuất bản

Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập: Mai Thị Thanh Hằng

Trình bày sách: Đình Dương

Thiết kế bìa: Tiến Linh

TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ LIÊN KẾT XUẤT BẢN

Trung tâm Nghiên cứu - Biên soạn và Xuất bản Lịch sử
Công ty Trách nhiệm hữu hạn Truyền thông Văn hóa Thủ đô
Trụ sở: Số 50, Tổ 2, Phường Phú Đô - Q. Nam Từ Liêm - Hà Nội
Điện thoại: 0913.188.286

In: 200 cuốn, khổ 14,5 cm × 20,5 cm tại Công ty TNHH Văn hóa phẩm PG Tân Viên.

Địa chỉ nơi in: Thôn Tây Ninh, xã Sơn Đông, thị xã Sơn Tây, Hà Nội.

Số xác nhận đăng ký xuất bản: 4416-2023/CXBIPH/02-275/LĐ

Số quyết định xuất bản: 1686/QĐ-NXBLĐ ngày 15/12/2023

Mã ISBN: 978-604-9943-53-9

In xong và nộp lưu chiểu năm 2024.